TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 69 (tháng 4/2015)

ISSN 1859 - 4719

Kỷ niệm 40 năm Ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975- 30/4/2015)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT THỦ ĐÔ

TĂNG THÊM CƠ HỘI TRÚNG THƯỞNG

Theo nguyện vọng của đông đảo khách hàng tham gia xổ số kiến thiết. Từ ngày 03/9/2014 Công ty Xổ số kiến thiết Thủ Đô thực hiện cơ cấu giải thưởng mới, trong đó tăng thêm giải thưởng Lô tô 2 số, 4 số và bổ sung thêm giải Khuyến khích lô tô tự chọn các cặp số để tăng thêm cơ hội trúng thưởng xổ số lô tô thủ công và Điện toán. Cụ thể:

CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG LÔ TÔ 2 SỐ, 3 SỐ, 4 SỐ

LOẠI HÌNH XỔ SỐ	GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG
Mới LÔ TÔ 2 SỐ	70 lần mệnh giá vé mua
LÔ TÔ 3 SỐ	400 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích 2 số cuối	5 lần mệnh giá vé mua
Mới Lô tô 4 số	1.200 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích 3 số cuối	50 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích 2 số cuối	5 lần mệnh giá vé mua

CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG LÔ TÔ CÁC CẶP SỐ

LOẠI HÌNH XỔ SỐ	GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG
LÔ TÔ 2 CẶP SỐ	
Trúng 2 cặp số và cả 2 cặp số trùng 2 lần quay	12 lần mệnh giá vé mua
Trúng cả 2 cặp số	10 lần mệnh giá vé mua
Mới Khuyến khích: trúng 1 trong 2 cặp số và cặp số đó trùng 2 lần quay	1 lần mệnh giá vé mua
LÔ TÔ 3 CẶP SỐ	
Trúng 3 cặp số và cả 3 cặp số trùng 2 lần quay	45 lần mệnh giá vé mua
Trúng cả 3 cặp số	40 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích: trúng 2 trong 3 cặp số và 2 cặp số trùng 2 lần quay	5 lần mệnh giá vé mua
Mới Khuyến khích: trúng 2 trong 3 cặp số và trong đó có 1 cặp số trùng 2 lần quay	2 lần mệnh giá vé mua
LÔ TÔ 4 CẶP SỐ	
Trúng 4 cặp số và cả 4 cặp số trùng 2 lần quay	500 lần mệnh giá vé mua
Trúng cả 4 cặp số	100 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích: trúng 3 trong 4 cặp số và 3 cặp số trùng 2 lần quay	15 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích: trúng 3 trong 4 cặp số và trong đó có 2 cặp số trùng 2 lần quay	10 lần mệnh giá vé mua
Mới Khuyến khích: trúng 3 trong 4 cặp số và trong đó có 1 cặp số trùng 2 lần quay	5 lần mệnh giá vé mua

Xổ số kiến thiết - ích nước lợi nhà

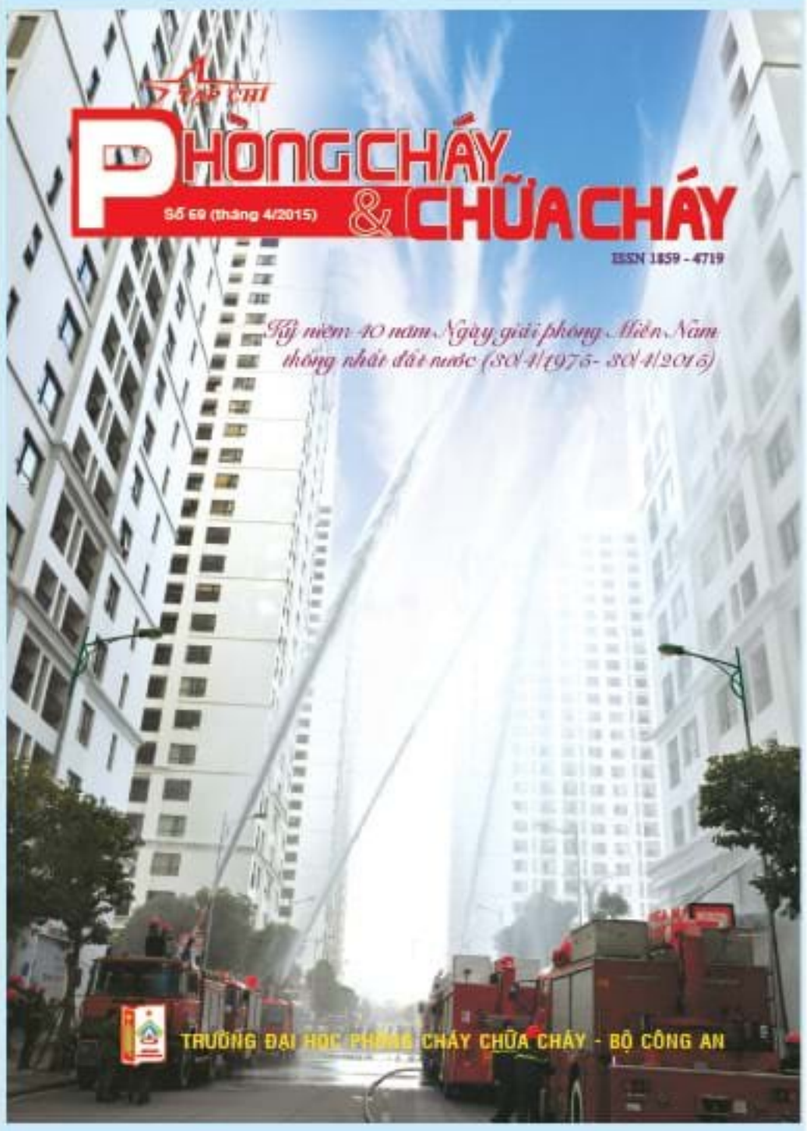
Tham gia số đề là vi phạm pháp luật

ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 69, tháng 4/2015



TỔNG BIÊN TẬP
Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:
Diễn tập PCCC của Cảnh sát PC&CC TP. Hà Nội

Việt Hương

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ, CHÍNH TRỊ
4. ĐOÀN VIỆT MẠNH: Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng, chống cháy, nổ.
6. VŨ VĂN BÌNH: Nhìn lại chặng đường hoạt động nghiên cứu khoa học của Trường Đại học PCCC.

KỶ NIỆM 40 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4/1975 – 30/4/2015)
10. VĂN BỔN – MINH PHƯƠNG: Chuyện những người lính chữa cháy tham gia diễu binh kỷ niệm ngày thống nhất đất nước.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
12. DUY ANH: Những bước phát triển mới của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô.
14. NGUYỄN TRỌNG THẾ - TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH: Câu lạc bộ Võ thuật Taekwondo - Trường Đại học PCCC: 7 năm nhìn lại.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
15. NGUYỄN MINH KHƯƠNG: Hải Phòng - Tăng cường công tác tuyên truyền, đẩy mạnh phong trào Toàn dân PCCC.
17. ĐINH NGỌC KHOA: Lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình – Thực trạng và giải pháp.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
19. HOÀNG NGỌC HẢI: Một số vấn đề lý luận về công tác phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC.
21. NGUYỄN ĐỨC DŨNG: Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.
23. ĐẶNG TRUNG KHÁNH: Một số giải pháp nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC đối với chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội.
25. DƯƠNG THANH BÌNH: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Gia Lai: Hiệu quả từ cơ chế "một cửa" trong công tác cải cách hành chính.
27. NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG: Nâng cao nhận thức về việc hoàn thiện pháp luật Quốc phòng – an ninh trong tình hình mới.

GÓC NHÌN 114
28. THÁI THỤY: Biển quảng cáo khổ lớn xảy ra cháy, nổ - biết chạy đi đâu?

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI
30. VŨ VĂN BÌNH: Tình hình cháy và hoạt động PCCC của các nước trên thế giới ở thế kỷ 21 – Những vấn đề đặt ra cho lực lượng Cảnh sát PCCC Việt Nam.
33. VŨ VĂN THỦY – ĐỖ HOÀNG THANH: Kinh nghiệm của các nước trên thế giới trong công tác CNCH – Những vấn đề đặt ra cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Việt Nam.
35. PHẠM THU HÀ – TRẦN MINH HOÀNG HÀ: Nguyên nhân, biện pháp khắc phục hiện tượng võ vòi khi chữa cháy.
37. NGUYỄN VĂN CẦN – ĐỖ HOÀNG THANH: Ứng dụng quạt thổi khói để cứu nạn, cứu hộ trong điều kiện có khói, khí độc.
38. TRẦN LÊ THU HÀ – NGUYỄN BÍCH NGỌC: Một số gợi ý về cách dạy và học từ vựng cho sinh viên Đại học PCCC qua việc sử dụng bài hát và trò chơi.
40. NGUYỄN VĂN KIÊN: Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy tại Trường Đại học PCCC.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC&CNCH TRONG CỘNG ĐỒNG
42. TRẦN KIM KHÁNH – ĐỖ HÒA: Biện pháp cứu người từ trên cao xuống bằng xe thang.

VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT
44. DI LÂN: Tranh cổ động Công an Nhân dân: Ngày ấy – Bây giờ.

NHÌN RA THẾ GIỚI
46. NGUYỄN CHẤN NAM: Một vài nét về lực lượng PCCC Hoa Kỳ.

VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TRONG CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG VÀ PHÒNG CHỐNG CHÁY, NỔ

Thiếu tướng, TS. ĐOÀN VIỆT MẠNH
Cục trưởng C66, Bộ Công an

Đối với công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) và PCCC, yếu tố tại chỗ luôn giữ một vai trò quan trọng mang tính chất quyết định, trong đó không thể thiếu vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu. Trong bối cảnh hiện nay, trước những khó khăn chung của nền kinh tế và nhu cầu bảo đảm quốc phòng an ninh đã đặt ra những thách thức lớn cho các đơn vị, cơ sở, doanh nghiệp trong việc duy trì, phát triển sản xuất bền vững, tạo ra công ăn việc làm ổn định cho người lao động thì vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu càng được khẳng định. Trong những năm qua, một bộ phận người đứng đầu đã phát huy được tính sáng tạo, chủ động tổ chức có hiệu quả công tác ATVSLĐ&PCCC tại cơ sở, nhưng bên cạnh đó vẫn còn nhiều đơn vị, cơ sở người đứng đầu chưa quan tâm đến công tác này để xảy ra nhiều vụ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ, thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng. Vì vậy, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, người sử dụng lao động trong công tác ATVSLĐ&PCCC là một yêu cầu khách quan, tất yếu phục vụ mục tiêu xây dựng một nền sản xuất phát triển bền vững.

Để chung tay vì mục đích chung, đẩy lùi những thiệt hại nghiêm trọng do tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ gây ra, ngày 14/7/1999, Chính phủ đã có Công văn số 722/CV-VX chỉ đạo các cấp, các ngành, các đơn vị, địa phương tổ chức Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy nổ (ATVSLĐ – PCCN) hàng năm, nhằm làm chuyển biến sâu sắc nhận thức và ý thức chấp hành của người đứng đầu, người sử dụng lao động, người lao động, các cấp, các ngành đối với công tác ATVSLĐ – PCCN; từng bước xây dựng văn hóa phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và PCCN trong công nhân lao động. Đồng thời cải thiện điều kiện lao động, an toàn lao động tại nơi làm việc, nơi sản xuất, hướng tới xây dựng và phát triển "văn hóa an toàn", góp phần bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội bền vững...

Trong những năm qua, với những nỗ lực không ngừng của các cơ quan chức năng và toàn xã hội trong công tác ATVSLĐ, PCCC cùng với việc triển khai tích cực Chương trình quốc gia về ATVSLĐ – PCCN đã tạo ra bước chuyển về chất trong nhận thức, phát huy được tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác và tầm ảnh hưởng sâu rộng trong công tác giáo dục nâng cao ý thức, kiến thức PCCC, để phòng tai nạn lao động của một bộ phận lớn người đứng đầu đối với cấp dưới và người lao động, góp phần kiềm chế tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và những thiệt hại do cháy, nổ gây ra. Kết quả các cuộc điều tra cho thấy người đứng đầu cơ sở, người sử dụng lao động đã ngày càng quan tâm hơn đến điều kiện làm việc của người lao động, chính người lao động cũng có ý thức bảo vệ mình, nghiêm túc chấp hành nghiêm các quy định về an toàn lao động, PCCC, phần lớn các cơ sở, doanh nghiệp đã ban hành và tổ chức thực hiện các nội quy, quy định, điều kiện an toàn vệ sinh lao động, PCCC; tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức ATVSLĐ - PCCN cho người lao động, đầu tư trang bị phương tiện, tổ chức lực lượng PCCC tại chỗ, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác PCCC tại cơ sở trong phạm vi quản lý... Chỉ tính trong 2 năm (2013 – 2014), trung bình mỗi năm, tần suất lao động chết người trong các ngành, lĩnh vực khai khoáng, xây dựng, sử dụng điện, sản xuất kim loại và sản xuất hóa chất giảm 5%; tăng 5% số cơ sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, tăng 5% số người lao động được khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, tăng 3% số cơ sở được giám sát môi trường lao động; trung bình hàng năm tăng thêm 2.000 doanh nghiệp vừa và nhỏ áp dụng hiệu quả hệ thống ATVSLĐ. Hằng năm trên 40.000 người làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ, 10.000 người làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; 40.000 cán bộ làm công tác ATVSLĐ được huấn luyện về ATVSLĐ.

Trong công tác PCCC, với mục tiêu hướng về cơ sở, trong những năm qua, với vai trò là đơn vị trực tiếp tham mưu giúp Bộ Công an thực hiện vai trò thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ – PCCN, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã tham mưu nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cấp, các ngành, các đơn vị cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức, kiến thức pháp luật về PCCC, trong đó chú trọng nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; xây dựng các tài liệu chuyên đề, in và phát hành hàng chục nghìn khuyến cáo, sách, tờ rơi, tranh ảnh về PCCC cung cấp cho các doanh nghiệp tuyên truyền tại cơ sở; tập trung mở đợt tuyên truyền đậm nét vào các dịp Tuần lễ Quốc gia về ATVSLĐ – PCCN; mùa hanh khô, Tết Nguyên đán, thời điểm các doanh nghiệp gấp rút hoàn thành chỉ tiêu sản xuất năm, Ngày Toàn dân PCCC (04/10) hằng năm; tổ chức tuyên truyền trực quan; tổ chức Lễ tuyên dương các doanh nghiệp tiêu biểu về



PCCC... Thông qua các hoạt động này đã giúp người đứng đầu định hướng công tác PCCC, đưa ra các giải pháp PCCC và thoát nạn hiệu quả, động viên, khuyến khích các đơn vị, cơ sở tích cực triển khai thực hiện tốt công tác PCCC tự bảo vệ mình, góp phần bảo đảm an toàn lao động, PCCC, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển bền vững. Số liệu thống kê tình hình cháy trong năm 2014 cho thấy: Số vụ cháy và thiệt hại do cháy đều giảm, công tác đấu tranh ngăn chặn cháy lớn thu được những kết quả khả quan, số vụ cháy lớn chỉ chiếm 1,5% tổng số vụ; được sự đồng thuận và tham gia tích cực của người đứng đầu và toàn xã hội những vấn đề nổi lên trong công tác PCCC&CNCH ở cơ sở đã được giải quyết về cơ bản...

Công tác an toàn lao động, PCCC trong Công an nhân dân luôn được coi là nhiệm vụ quan trọng, nhất là đối với các đơn vị có tính đặc thù như: kho vũ khí, kho vật tư kỹ thuật, các cơ sở sản xuất... Qua 16 năm thực hiện Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ – PCCN, hàng năm, lãnh đạo Bộ Công an đều có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, địa phương trực thuộc Bộ thực hiện tốt công tác ATVSLĐ – PCCN. Trong đó, vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị, địa phương trước lãnh đạo Bộ về bảo đảm ATVSLĐ – PCCN được quy định cụ thể. Nhờ đó công tác này đã được tổ chức hiệu quả, tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ được kiềm chế, môi trường lao động của cán bộ, chiến sỹ ngày càng được cải thiện, điều kiện an toàn PCCC được đảm bảo...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn để xảy ra nhiều vụ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, nhiều vụ cháy lớn, gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản. Theo số liệu thống kê, năm 2014 cả nước đã xảy ra 6.709 vụ tai nạn lao động, làm 6.943 người bị nạn, trong đó có 630 người chết, 1.544 người bị thương nặng, thiệt hại về tài sản hàng trăm tỷ đồng; đã xảy ra gần 2.375 vụ cháy, nổ, làm chết trên 90 người, bị thương 143 người, thiệt hại về tài sản ước tính 1.307 tỷ đồng và 1.352ha rừng. Những con số nêu trên cho thấy còn nhiều yếu kém, bất cập trong công tác bảo đảm ATVSLĐ – PCCN ở cơ sở, nhất là trong các ngành nghề có nguy cơ cao về cháy, nổ, tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, trong đó sự thiếu quan tâm của người đứng đầu là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây ra trình trạng trên.

Người đứng đầu, người sử dụng lao động không tổ chức huấn luyện hoặc huấn luyện không đầy đủ về an toàn lao động, không trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động; không có quy trình, biện pháp an toàn lao động... Khi xảy ra tai nạn lao động, nhiều doanh nghiệp đã cố tình không khai báo để trốn tránh trách nhiệm. Về phía người lao động do không được trang bị những kiến thức về an toàn lao động dẫn đến vi phạm qui trình, biện pháp làm việc an toàn; không sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân... Qua khảo sát các vụ cháy lớn cho thấy, hầu hết các cơ sở đều vi phạm nghiêm trọng các quy định an toàn PCCC mà trách nhiệm thuộc về người đứng đầu cơ sở như: sử dụng sai công năng so với thiết kế ban đầu, tự ý cải tạo, coi nới để mở rộng sản xuất, kinh doanh... dẫn đến tình trạng không đủ điều kiện an toàn PCCC; không đầu tư cho công tác bảo đảm an toàn PCCC; chưa thực hiện tốt công tác phòng ngừa và chuẩn bị sẵn sàng chữa cháy nên khi cháy xảy ra không có lực lượng, phương tiện tại chỗ phát hiện, báo cháy và tổ chức chữa cháy; có nơi có thành lập lực lượng, trang bị phương tiện PCCC nhưng lực lượng tại chỗ lại không biết sử dụng vì chưa được huấn luyện về PCCC... Trong số trên 200.000 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC thì có tới trên 30% cơ sở chưa xây dựng Đội PCCC tại chỗ. Hầu hết các vụ cháy lớn ở các cơ sở thường xảy ra vào thời điểm giao ca và ngoài giờ hành chính, khi công tác tuần tra, trực gác bị lơ là. Trong thời điểm này, hầu hết các cơ sở thường chỉ bố trí từ 1 đến 2 nhân viên bảo vệ nên khi cháy xảy ra không đủ lực lượng để triển khai chữa cháy, sơ tán tài sản. Nhiều cơ sở không mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc theo Nghị định số 130/2006/NĐ-CP, ngày 08/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc. Đến nay, trong số 51.123 cơ sở thuộc diện phải mua thì mới có 29.844 cơ sở thực hiện việc này, chỉ chiếm 58,38% nên khi gặp rủi ro cháy các cơ sở không có

(Xem tiếp trang 9)



NHÌN LẠI CHẶNG ĐƯỜNG HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Đại tá, TS. VŨ VĂN BÌNH
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Trường Đại học PCCC - Bộ Công an mà tiền thân là Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC là ngôi trường duy nhất tại Việt Nam có nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về PCCC, đào tạo nguồn nhân lực PCCC có trình độ Thạc sỹ, Đại học, Cao đẳng và Trung cấp cho cả nước. Sau gần 40 năm xây dựng và phát triển, mặc dù trong điều kiện thiếu thốn về kinh phí, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ giáo viên và các điều kiện đảm bảo đi kèm, song, nhà trường đã từng bước khẳng định được vị thế của mình trong nền giáo dục Đại học Việt Nam nói chung, các Học viện, Trường Công an nhân dân nói riêng. Đội ngũ cán bộ khoa học của trường ngày càng trưởng thành về nhiều mặt, liên tục được bổ sung những gương mặt trẻ có trình độ, nhiệt huyết và năng lực nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) của nhà trường ngày càng được nâng cấp với các trang thiết bị hiện đại. Để có được bước phát triển như ngày nay, hoạt động khoa học - công nghệ (KH&CN) của nhà trường đã trải qua chặng đường gần 40 năm với những kết quả đáng khích lệ.

Trong thời kỳ mới thành lập Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC (1976), Đảng ủy và Ban Giám hiệu nhà trường khi đó đã xác định đẩy mạnh và phát triển các hoạt động NCKH của đơn vị trong giai đoạn trước mắt và cả những giai đoạn tiếp theo. Trong đó, nhiệm vụ xuyên suốt được nhà trường xác định là: "Tập trung mọi nguồn lực để nghiên cứu hoàn thiện hệ thống lý luận nghiệp vụ đào tạo hệ Trung cấp PCCC và chuẩn bị những điều kiện cần thiết để tiến hành đào tạo hệ Cao đẳng PCCC khi nhà trường được giao nhiệm vụ". Nghị quyết Đại hội Đảng bộ bộ phận Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC (thời điểm này Đảng bộ Trường là Đảng bộ bộ phận của Đảng bộ Cục Cảnh sát PCCC - nay là Cục Cảnh sát PCCC&CNCH) tháng 10/1982, đã xác định "Đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, phục vụ tốt, xây dựng các phòng học, phòng thí nghiệm, giáo cụ trực quan, biên soạn giáo án bài giảng, đẩy mạnh NCKH..."

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ, cán bộ, giáo viên, học viên nhà trường trong giai đoạn 1976-1984 đã tích cực tham gia các hoạt động NCKH và đã tạo ra được nhiều sản phẩm khoa học cho đến nay vẫn còn giá trị nhất định như: Các mô hình học cụ trực quan phục vụ các môn học: Ô tô, máy bơm chữa cháy, Chữa cháy giếng phun dầu khí, Phòng cháy các thiết bị điện, Phòng cháy trong xây dựng...; 20 giáo trình chuyên ngành PCCC đào tạo hệ Trung cấp; 04 đề tài khoa học cấp trường, 05 đề tài khoa học cấp khoa là những minh chứng cho hoạt động thi đua NCKH sôi nổi trong giai đoạn này, mặc dù thời điểm đó, đội ngũ cán bộ khoa học của nhà trường và điều kiện nghiên cứu khoa học còn nhiều hạn chế. Điểm nổi bật trong hoạt động NCKH của nhà trường ở giai đoạn này đó là kết quả nghiên cứu của

những đề tài khoa học đã được sử dụng vào việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống lý luận nghiệp vụ PCCC, được biên soạn thành tài liệu phục vụ giảng dạy, nghiên cứu trong nhà trường; cung cấp những cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng để báo cáo các cơ quan hữu quan nâng cấp đào tạo của trường lên hệ Cao đẳng và thành lập Trường Cao đẳng PCCC.

Ngày 2/9/1984, Trường Cao đẳng PCCC được thành lập trên cơ sở Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC. Ngay sau khi thành lập Trường Cao đẳng PCCC, Tổ Nghiên cứu khoa học với tư cách là 1 trong 9 đơn vị trực thuộc của nhà trường lúc đó đã được hình thành và đi vào hoạt động. Với việc thành lập đơn vị nghiên cứu khoa học như trên đã tạo bước chuyển biến mạnh về hoạt động NCKH của trường trong bối cảnh những năm đầu mới thành lập còn nhiều khó khăn trong cả lĩnh vực xây dựng cơ sở vật chất cũng như giáo dục đào tạo. Trong giai đoạn này, đội ngũ cán bộ khoa học của nhà trường có độ tuổi trung bình khá trẻ, lại vừa tốt nghiệp từ các Trường Đại học kỹ thuật trong và ngoài nước, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo Đoàn Thanh niên phát động phong trào "Tuổi trẻ sáng tạo". Phong trào này thực sự đã trở thành sân chơi "Trí tuệ" cho tuổi trẻ. Các Khoa, Bộ môn chuyên ngành đã thành lập "Tổ sáng tạo" với sự tham gia của giáo viên và một số học viên xuất sắc. Thông qua hoạt động thi đua sáng tạo này, hàng loạt các đề tài cấp Cơ sở, cấp Bộ môn, Khoa đã được triển khai nghiên cứu. Sản phẩm khoa học của giai đoạn này đã góp phần quan trọng trong việc gắn lý thuyết với thực tiễn, đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng đào tạo. Điển hình như các đề tài "Sơ đồ gây chân không mồi nước bằng máy bơm МП-800", "Mô hình cắt bổ bơm ly tâm", "Hệ thống truyền động xe chữa cháy Zin 130, 131" đã được ứng dụng vào giảng dạy. Tại cuộc triển lãm kết quả NCKH của các Trường Đại học, Cao đẳng toàn quốc tổ chức tại Hà Nội (5/1985) đồng chí Trần Đình Tường giáo viên của nhà trường vinh dự được nhận Huy chương "Tuổi trẻ sáng tạo".

Hoạt động NCKH luôn song hành cùng với sự phát triển của nhà trường cũng như đã trải qua những giai đoạn khó khăn, thử thách. Giai đoạn 1987-1991 là giai đoạn khó khăn nhất trong lịch sử xây dựng và phát triển nhà trường. Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, sự hấp dẫn của ngành, nghề PCCC chưa cao nên đã có những năm nhà trường không thể tuyển sinh hoặc số lượng tuyển được rất ít, chất lượng lại không cao, chỉ tiêu tuyển sinh có năm không đạt. Chính những nguyên nhân này đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động NCKH. Tổ NCKH trước kia là đơn vị độc lập trực thuộc Hiệu trưởng thì giai đoạn này lại lồng ghép thành một chức năng của Phòng Giáo vụ tổng hợp, sau đó đổi tên thành Phòng Đào tạo và NCKH; Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học, Quản lý học viên và xưởng trường.

Giai đoạn 1992-1999 là giai đoạn hoạt động NCKH của nhà trường có nhiều thuận lợi và đạt được những thành tựu đáng kể. Định hướng NCKH của nhà trường tiếp tục được thể hiện trong nghị quyết các đại hội IV, V, VI, VII của Đảng bộ trường trên cơ sở cụ thể hóa các Nghị quyết quan trọng của Đảng, văn bản chỉ đạo của Bộ Công an như: 8 chương trình đổi mới theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa VII) về giáo dục, đào tạo, Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) về "Chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ"; Nghị quyết số 02/NQ-ĐU ngày 2/3/1998 của Đảng ủy Công an Trung ương về "Công tác cán bộ của lực lượng CAND trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước", chương trình 305, 306 của Bộ Công an (ban hành tháng 5/1997) về phát triển giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ trong lực lượng CAND thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước". Bên cạnh nhiệm vụ NCKH nhằm hoàn thiện hệ thống lý luận nghiệp vụ PCCC, đổi mới nội dung chương trình đào tạo, biên soạn đủ hệ thống giáo trình, tài liệu dạy học phục vụ cho các hệ đào tạo, gắn kết giữa NCKH và đào tạo, giữa NCKH với thực tiễn hoạt động nghiệp vụ của lực lượng PCCC thì nhiệm vụ chăm lo xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất phục vụ cho đào tạo và nghiên cứu khoa học cũng được nhà trường quan tâm và thực hiện có hiệu quả.

Trong 15 năm (1984 - 1999) thực hiện chức năng, nhiệm vụ của trường Cao đẳng, đội ngũ cán bộ, giáo viên của trường đã từng bước trưởng thành, vượt qua khó khăn, thi đua sáng tạo trong NCKH. Sản phẩm khoa học mà các thế hệ cán bộ, giáo viên của trường trong giai đoạn này đã tạo ra đó là: Bộ chương trình chuẩn đào tạo Cao đẳng PCCC gồm 39 môn học; 29 giáo trình, tài liệu dạy học cho 29 môn học cơ sở ngành và chuyên ngành; 134 công trình nghiên cứu khoa học với 04 đề tài cấp Bộ, 36 đề tài cấp Cơ sở và 94 chuyên đề khoa học cấp Trường, cấp Bộ môn và cấp Khoa.

Đến năm 1999, đội ngũ cán bộ khoa học của trường đã có nhưng bước phát triển với 05 đồng chí được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú, 04 Tiến sỹ, 21 Thạc sỹ, 75 kỹ sư và cử nhân. Bên cạnh sự phát triển về đội ngũ thì cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ NCKH cũng được đầu tư và nâng cấp. Tại thời điểm này, nhà trường xây dựng đề án nâng cấp trường thành trường Đại học, nhà trường có 8 phòng thí nghiệm với các trang thiết bị đáp ứng nhu cầu đào tạo và NCKH. Tháng 10/1999, Trường Đại học PCCC được thành lập trên cơ sở Trường Cao đẳng PCCC, đánh dấu bước phát triển mới của nhà trường trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Từ năm 1999 đến nay, cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC đã và đang chủ trì nghiên cứu 30 đề tài và dự án cấp Bộ, 79 đề tài cấp Cơ sở; trong đó nghiệm thu hoàn thành 26 đề tài và dự án cấp Bộ, 71 đề tài cấp Cơ sở. Hầu hết các đề tài, dự án đều được nghiệm thu, đánh giá đạt kết quả từ khá trở lên, nhiều đề tài được các Hội đồng nghiệm thu đánh giá xếp loại xuất sắc. Trong những năm học gần đây, quy mô đào tạo của trường ngày càng mở rộng, đội ngũ cán bộ khoa học trẻ liên tục được bổ sung, nhu cầu NCKH để đủ điều kiện hoàn thiện theo yêu cầu tiêu chuẩn chức danh trở nên bức thiết; bên cạnh đó số lượng đề tài khoa học được xét duyệt và cấp kinh phí quá ít so với nhu cầu thực tế. Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã quyết định dành nguồn kinh phí từ hoạt động đào tạo ngoài ngành cho cán bộ, giáo viên nhà trường đăng ký thực hiện nghiên cứu các chuyên đề khoa học, sáng kiến cải tiến. Từ năm học đầu tiên thực hiện chủ trương này (năm học 2011 - 2012) đến nay đã có 105 chuyên đề, sáng kiến cải tiến tổ chức nghiên cứu thành công, năm học 2014 - 2015 số chuyên đề, sáng kiến đang triển khai thực hiện là 46.

Bên cạnh hoạt động NCKH, các hoạt động thông tin khoa học cũng được nhà trường quan tâm và đẩy mạnh. Từ xuất bản tờ "Nội san an toàn PCCC" phát hành 3 tháng/kỳ là diễn đàn khoa học sôi nổi, là nơi thể hiện ý tưởng khoa học của cán bộ,

giáo viên và học viên nhà trường đến trước những yêu cầu của tình hình thực tế trên lĩnh vực công tác PCCC, ngày 1/4/2008 Bộ Thông tin và Truyền thông có Quyết định số 512/GP-BTTTT cấp Giấy phép hoạt động báo chí cho Tạp chí Khoa học và Giáo dục PCCC - ấn phẩm báo chí duy nhất trên lĩnh vực PCCC. Đây là sự kiện đánh dấu bước phát triển quan trọng trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Chỉ thị, Nghị quyết của ngành Công an trên lĩnh vực PCCC; là diễn đàn trao đổi, phổ biến những kinh nghiệm về công tác đào tạo, NCKH - kỹ thuật trong lĩnh vực PCCC; phổ cập những kiến thức cơ bản về PCCC; phát động phong trào Toàn dân PCCC, tuyên truyền những nhân tố mới, gương điển hình tiên tiến trong công tác PCCC... Sau một thời gian hoạt động, trước yêu cầu của tình hình thực tế và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, vấn đề an toàn PCCC ngày càng được xã hội quan tâm đặc biệt, ngày 02/12/2009, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ký Quyết định cấp Giấy phép hoạt động báo chí số 1691/GP-BTTTT đổi tên Tạp chí Khoa học và Giáo dục PCCC thành Tạp chí Phòng cháy và chữa cháy; tăng kỳ xuất bản từ 3 tháng/kỳ lên 1tháng/kỳ; tăng số lượng phát hành từ 2000 bản lên 4000 bản/kỳ.

Các hoạt động trao đổi, tọa đàm, hội thảo khoa học cũng rất được nhà trường quan tâm và đã được tổ chức thành công, có giá trị khoa học cao. Cho đến nay, nhà trường đã tổ chức hàng trăm hội nghị, hội thảo khoa học về công tác nghiên cứu lý luận và giải quyết những vấn đề bức xúc của thực tiễn. Nổi bật là những hội thảo khoa học: Phòng cháy trong xây dựng và phòng cháy các quá trình công nghệ sản xuất (2006); Giải pháp an toàn phòng chống cháy, nổ phục vụ phát triển kinh tế đất nước (2008); Công tác đào tạo nguồn nhân lực PCCC và cứu nạn, cứu hộ phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội (2011); Tổ chức hoạt động PCCC chợ, trung tâm thương mại (2014)... Các hội thảo khoa học do các Bộ môn, Khoa nghiệp vụ tổ chức đã có giá trị nâng cao nhận thức lý luận, kiến thức thực tiễn, phục vụ trực tiếp cho công tác chuyên môn và góp phần mở rộng quan hệ hợp tác và phối hợp với các tổ chức, đơn vị trong và ngoài ngành Công an.

Kết quả đạt được từ hoạt động NCKH đã đóng góp quan trọng vào việc hoàn thiện hệ thống lý luận nghiệp vụ PCCC&CNCH phục vụ công tác đấu tranh phòng chống cháy nổ, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, góp phần đào tạo nguồn nhân lực PCCC; đồng thời tạo nên những tiền đề quan trọng và thuận lợi để tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện, phát hiện những vấn đề mới trên các phương diện lý luận cũng như thực tiễn hoạt động của lực lượng PCCC&CNCH, thể hiện ở một số điểm cơ bản sau:

1. Hoạt động NCKH của Trường Đại học PCCC đã thực hiện đúng định hướng Nghị quyết 04 của Đảng ủy Công an Trung ương, Chương trình 306, Chỉ thị số 02 của Bộ Công an về phát triển khoa học - công nghệ trong lực lượng CAND đã đề ra.

2. Những kết quả hoạt động NCKH của Trường Đại học PCCC đã đáp ứng được những yêu cầu nảy sinh, bức xúc trên cả phương diện lý luận nghiệp vụ PCCC&CNCH và thực tiễn công tác PCCC&CNCH.

3. Kết quả của hoạt động NCKH đã được sử dụng vào việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống lý luận nghiệp vụ CAND nói chung, nghiệp vụ PCCC nói riêng, được biên soạn thành tài liệu phục vụ đào tạo nguồn nhân lực PCCC và hoạt động thực tiễn của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

4. Đã tạo dựng được môi trường hoạt động NCKH thuận lợi, động viên được đông đảo cán bộ, giáo viên và học viên tích cực tham gia. NCKH ở Trường Đại học PCCC hiện nay đã trở thành phong trào và là nhu cầu của mỗi cán bộ, giáo viên và học viên nhà trường.

Thực tiễn cho thấy, cùng với quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, tốc độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước ngày càng nhanh chóng, nền kinh tế - xã hội ngày càng phát triển, càng đòi hỏi sự chủ động, nhanh nhạy trong hoạt động NCKH về PCCC để tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện, đồng thời phát hiện những vấn đề mới, những luận cứ khoa học trên các phương diện lý luận cũng như thực tiễn hoạt động của lực lượng PCCC&CNCH. Để đạt được mục tiêu này, trong thời gian tới hoạt động NCKH của Trường Đại học PCCC sẽ tập trung thực hiện theo những định hướng sau đây:

Một là, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC cần nghiên cứu quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà nước, Ngành về KH&CN, đặc biệt là Nghị quyết số 16-NQ/ĐUCA ngày 5/3/2014 của Đảng ủy Công an Trung ương và Chỉ thị số 02/CT-BCA-V21 ngày 6/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về tăng cường công tác khoa học Công an trong tình hình mới. Đảng bộ trường cần xây dựng nghị quyết chuyên đề về phát triển KH&CN phù hợp trong từng giai đoạn, định hướng xây dựng chiến lược, kế hoạch nghiên cứu trung và dài hạn.

Hai là, đổi mới công tác quản lý NCKH theo hướng gọn nhẹ, linh hoạt, đảm bảo sự tập trung và thống nhất. Củng cố, tăng cường vai trò, chức năng và quyền hạn của Hội đồng KH&CN nhà trường trong việc định hướng nghiên cứu, xây dựng chiến lược hoạt động KH&CN của trường mang tính chất đón đầu, liên thông, đồng bộ và xuyên suốt theo từng giai đoạn; tư vấn, xác định những nhiệm vụ KH&CN cần ưu tiên, có sẵn địa chỉ áp dụng, "đặt hàng" nghiên cứu đối với những tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện và năng lực thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, thẩm định, xét chọn, đánh giá kết quả và quản lý tốt các nhiệm vụ KH&CN; bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp quy về quản lý và chính sách NCKH ở Trường Đại học PCCC.

Ba là, cần tiếp tục đẩy mạnh và ưu tiên đầu tư nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu phát triển và hoàn thiện lý luận, nghiên cứu dự báo. Tăng cường gắn kết giữa NCKH với đào tạo và hoạt động thực tiễn của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, công tác NCKH, ngoài các đề tài nghiên cứu cơ bản nhằm phát triển và hoàn thiện hệ thống lý luận, cần chủ động đi trước, đón đầu, tập trung nghiên cứu triển khai, áp dụng công nghệ mới, các tiến bộ kỹ thuật, biện pháp tổ chức mới; đồng thời cần chú trọng đến hướng nghiên cứu dự báo nhằm tìm tòi, hiến kế, đề xuất các giải pháp PCCC&CNCH trong quá trình đô thị hóa và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Bốn là, xây dựng chiến lược đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ cao, tạo nguồn đào tạo các chuyên gia, các nhà khoa học đầu ngành ở Trường Đại học PCCC. Có chính sách khuyến khích, thu hút nhân tài phục vụ trong trường. Xây dựng cơ chế, chính sách gắn việc thực hiện các đề tài khoa học, luận văn Thạc sỹ với việc giải quyết các yêu cầu NCKH của ngành, của lực lượng PCCC.

Năm là, ưu tiên đầu tư chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm các phương tiện, thiết bị hiện đại, đồng bộ cho hoạt động NCKH. Xây dựng hệ thống thông tin, nguồn tư liệu nghiệp vụ đủ mạnh nhằm

đáp ứng yêu cầu khai thác, trao đổi thông tin phục vụ nghiên cứu và thực tiễn chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, nhất là đối với cán bộ, giáo viên và học viên nhà trường.

Sáu là, tăng cường và đẩy mạnh hoạt động hợp tác trong và ngoài ngành Công an, hợp tác quốc tế trong hoạt động NCKH phục vụ sự nghiệp đào tạo của nhà trường và sự phát triển của lực lượng Cảnh sát PCCC. Tạo cơ hội cho cán bộ, giáo viên, học viên đi nghiên cứu, học tập ở nước ngoài.

Nhìn lại chặng đường hoạt động KH&CN của của Trường Đại học PCCC từ khi thành lập đến nay đã có sự phát triển sâu rộng, góp phần quan trọng trong việc đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo, mở rộng loại hình, quy mô và nâng cấp đào tạo; gắn nghiên cứu lý luận với hoạt động thực tiễn của lực lượng Cảnh sát PCCC trong công tác đảm bảo an toàn PCCC cho các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước. Trong những năm tới, phát huy những thành tích và kết quả đạt được, hoạt động KH&CN của nhà trường sẽ có bước phát triển vững chắc, xứng đáng là cơ sở đào tạo và NCKH về PCCC hàng đầu của đất nước.■

VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU... *(Tiếp theo trang 5)*

vốn để phục hồi sản xuất, ổn định đời sống của người lao động, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn và an sinh xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến mục tiêu phát triển sản xuất...

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện công tác ATVSLĐ – PCCN là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, nhằm bảo vệ thành quả sản xuất, phục vụ đời sống nhân dân và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong thời gian tới, để người đứng đầu phát huy cao thẩm quyền và trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện công tác ATVSLĐ&PCCC, cần triển khai thực hiện các biện pháp sau:

Thứ nhất, thường xuyên tuyên truyền bằng nhiều biện pháp phong phú, nội dung sâu sắc nhằm tác động vào nhận thức của người đứng đầu cơ sở trong việc chấp hành và thực thi pháp luật; nêu cao lợi ích và tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức và duy trì hoạt động có hiệu quả các biện pháp ATVSLĐ&PCCC; mở các lớp tập huấn về ATVSLĐ - PCCN cho người đứng đầu; biểu dương kịp thời những người đứng đầu có thành tích tiêu biểu trong công tác ATVSLĐ&PCCC; công khai các doanh nghiệp, cá nhân vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật... Thực hiện xã hội hóa công tác thông tin, truyền thông về ATVSLĐ – PCCN tại các cơ sở, doanh nghiệp để huy động sự tham gia tích cực, đông đảo của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức về ATVSLĐ – PCCN, giúp cho người đứng đầu cơ sở, người sử dụng lao động rút ngắn thời gian, tiết kiệm kinh phí, đón nhận những kiến thức về ATVSLĐ – PCCN cần thiết phục vụ sản xuất, kinh doanh...

Thứ hai, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về ATVSLĐ&PCCC thông qua việc thực hiện nghiêm Luật Lao động, Luật Phòng cháy và chữa cháy. Căn cứ vào quy định của pháp luật, các cơ quan hữu trách tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện trách nhiệm trong công tác ATVSLĐ&PCCC của người đứng đầu cơ sở, người sử dụng lao động, yêu cầu đơn vị, cơ sở tăng cường công tác tự kiểm tra về ATVSLĐ – PCCN để phát hiện và tổ chức khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót, sai phạm quy định ATVSLĐ&PCCC.

Thứ ba, tuy Luật Lao động và Luật PCCC đã có những quy định cụ thể về vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, người lao động nhưng nhiều đơn vị, cơ sở vì mục đích lợi nhuận vẫn tìm cách đối phó, không thực hiện. Để nâng cao tính nghiêm minh của pháp luật, cần kiên quyết xử phạt nghiêm đối với những hành vi vi phạm các quy định, quy trình ATVSLĐ&PCCC; làm rõ trách nhiệm cá nhân và đưa ra truy tố trước pháp luật đối với những hành vi vi phạm nghiêm trọng quy định ATVSLĐ&PCCC gây hậu quả nghiêm trọng... (Trong năm 2014, sau một số vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã thành lập nhiều đoàn công tác do lãnh đạo Cục làm trưởng đoàn trực tiếp kiểm tra công tác an toàn PCCC tại nhiều cơ sở trọng điểm về cháy nổ, tiêu biểu là Công ty Cổ phần May Bắc Giang, một doanh nghiệp may mặc lớn của tỉnh Bắc Giang có những vi phạm nghiêm trọng các quy định an toàn PCCC và thoát nạn. Thông qua công tác kiểm tra, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã chuẩn y kết luận của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bắc Giang, ra kết luận đình chỉ hoạt động một số hạng mục công trình thuộc Công ty Cổ phần May Bắc Giang, trong đó nêu rõ trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ sở trong các vi phạm, thiếu sót về PCCC và kiên quyết yêu cầu khắc phục...).

Thứ tư, để phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, cần tổ chức nghiên cứu, xây dựng hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật về ATVSLĐ - PCCN phù hợp với tình hình mới; quy định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức và duy trì công tác ATVSLĐ – PCCN ở cơ sở; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện công tác ATVSLĐ - PCCN và vai trò của người đứng đầu, người sử dụng lao động trong việc thực hiện công tác này ở cơ sở, rút kinh nghiệm và đề ra được các giải pháp phát huy kết quả đạt được và khắc phục những tồn tại, thiếu sót của người người đứng đầu, người sử dụng lao động trong công tác an toàn lao động và PCCC...

Thứ năm, người đứng đầu, người sử dụng lao động cần thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật về ATVSLĐ – PCCN theo quy định; xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể về ATVSLĐ – PCCN cho cả năm, từng quý, tháng phù hợp với cơ quan, đơn vị mình và thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc thực hiện; chủ động đánh giá rủi ro, có biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ tại nơi làm việc... Mỗi người lao động chủ động tham gia cùng người đứng đầu, người sử dụng lao động trong việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, cải thiện điều kiện lao động tại doanh nghiệp; tích cực trau dồi, nâng cao kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ mình và cộng đồng, tránh các nguy cơ, rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ...■

CHUYỆN NHỮNG NGƯỜI LÍNH CHỮA CHÁY THAM GIA DIỄU BINH KỶ NIỆM NGÀY THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC

VĂN BỔN – MINH PHƯƠNG

Những ngày giữa tháng 3 và tháng 4/2015, trời Bình Dương nắng như đổ lửa. Trên thao trường Trường Quân sự Quân đoàn 4 (Bộ Quốc phòng), hơn 1000 cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân đang miệt mài tập luyện để tham gia lễ diễu binh kỷ niệm 40 năm ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2015) – một sự kiện trọng đại sắp diễn ra tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đây cũng là lần đầu tiên, lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh vinh dự được chọn là đại diện cho lực lượng Cảnh sát PC&CC của cả nước, đứng trong hàng ngũ 12 khối tham gia diễu binh chào mừng. Với niềm vinh dự đó, hàng trăm cán bộ, chiến sỹ đã không quản vất vả, mệt nhọc chăm chỉ luyện tập. Trên khuôn mặt đẫm mồ hôi của họ lấp lánh niềm vui, sự phấn khởi và tự hào về sắc áo mà mình đang khoác trên người.

Những vất vả nơi thao trường

Trường Quân sự Quân đoàn 4 là nơi tập trung huấn luyện 7 khối đi trong tổng số tất cả 12 khối diễu binh. Ngay từ năm 2014, Bộ Công an đã giao Bộ Tư lệnh Cảnh sát Cơ động chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tuyển chọn cán bộ, chiến sỹ từ các nhiều đơn vị khác nhau để thành lập các khối: An ninh nhân dân, Cảnh sát Nhân dân, Cảnh sát PC&CC, Cảnh sát Cơ động, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Cảnh sát Giao thông và Công an xã.

Quá trình tuyển chọn và huấn luyện kỹ lưỡng lực lượng tham gia cho sự kiện trọng đại này nhằm báo cáo với Đảng, Nhà nước và nhân dân về sự trưởng thành, lớn mạnh của lực lượng Công an Nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đồng thời, giáo dục cho cán bộ, chiến sỹ lòng tự hào dân tộc, truyền thống yêu nước để từ đó nỗ lực phấn đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với lực lượng CAND.

Ngay từ 5 giờ sáng, các chiến sỹ phải bật dậy khỏi giường để chuẩn bị cho việc luyện tập. Đúng 7 giờ, 118 cán bộ, chiến sỹ khối Cảnh sát PCCC quần áo chỉnh tề, hàng ngũ ngay ngắn để tập luyện theo khẩu lệnh của chỉ huy.

Có ra cùng nơi đây, chứng kiến cán bộ, chiến sỹ tập luyện chuẩn bị cho ngày lễ trọng đại mới cảm nhận được những vất vả, gian lao của họ. Miền Nam đang hanh khô, nắng 37, 38^{0}C khi mặt trời lên thiên đỉnh khiến làn da ai cũng nám lại và đen bóng. Không chỉ vất vả trong giai đoạn mới bắt đầu luyện tập mà cường độ và nội dung tập luyện tăng lên từng ngày. Vượt qua tất cả, những bước chân vẫn thẳng tắp, những tiếng hô, khẩu lệnh vẫn rền vang.

Tâm sự với chúng tôi về những vất vả nơi thao trường, Hạ sỹ Nguyễn Văn Luân thổ lộ: "Một ngày tập luyện của chúng em bắt đầu từ 7 giờ sáng đến 11 giờ trưa, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút, sau đó về đơn vị nghỉ ngơi. Điều làm ảnh hưởng đến công tác tập luyện là thời tiết nắng nóng, tập luyện ngoài trời trong thời gian 8 tiếng mỗi ngày khiến chúng em nhanh bị mỏi mệt, mắt bị chói, da thường bị rát. Một số chiến sỹ đã bị sốt trong nhiều ngày liền nhưng không một ai nản lòng".

Không những thế, để có thể có những bước đi điều lệnh "10 người như 1, 100 người như 1", các chiến sỹ đã phải tập luyện hết sức vất vả, đặc biệt là những "tân binh" mới làm quen với "điều lệnh" chưa được bao lâu thì quả là một



thử thách khó. "Trước đây học điều lệnh tại Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh, chúng em thiên về kỹ thuật cá nhân. Tuy nhiên trong diễu binh lần này yêu cầu phải là kỹ thuật của cả một tập thể, đòi hỏi sự đồng đều và thống nhất cao. Vì vậy, khi mới vào luyện tập, em còn rất nhiều bỡ ngỡ, một số động tác bị rối. Nhất là kỹ thuật chuyển bước tiếp lệnh từ đi đều sang đi nghiêm" – một tân binh tâm sự.

Để khắc phục, cán bộ, chiến sỹ tập trung cao độ lắng nghe lời huấn luyện viên. Ngoài ra, họ còn tranh thủ giờ nghỉ giải lao hay buổi tối nghỉ ngơi trong đơn vị để ôn lại bài, tập đi tập lại những động tác chưa làm được để hôm sau "không bị khớp" khi vào ráp đội hình khối. "Có những bước chân của chúng em thường nhanh hơn nhạc nhưng khi nghe lời huấn luyện viên nhắc nhở, chúng em bước đến khúc đó đều ghi nhớ và nhắc mình ghìm chân cho chậm lại", Hạ sỹ Nguyễn HoàngTrung nói.

Những lần tập luyện cả ngày lẫn đêm như vậy khiến nhiều chiến sỹ đã bị chấn thương. Chấn thương nhiều nhất là bị trật khớp chân, căng cơ, nhiều lúc phải đi cà nhắc vì một ngày tập các chiến sỹ phải đi lại hàng chục vòng. Những lần như vậy, từng nhóm chiến sỹ ngồi quây quần bên nhau để dùng dầu bóp chân cho bớt sưng. Sau đó, họ lại tiếp tục vào hàng ngũ để tập luyện. Khó khăn là thế, nhưng với quyết tâm cao độ, những chiến sỹ chữa cháy vẫn rất hăng say để làm sao có được những bước đi đẹp, dứt khoát, mạnh mẽ, đội hình chung của khối đẹp, bắt mắt.

Bên cạnh đó còn là thời gian tập luyện "căng", nơi sinh hoạt không được rộng rãi cũng là một "thử thách" đòi hỏi cán bộ, chiến sỹ phải vượt qua trong giai đoạn này. "Chúng em nghĩ rằng đây cũng là dịp để rèn luyện nếp sống chính quy, có quân phong, quân kỷ hơn, thể hiện sức mạnh, sự đoàn kết, thống nhất về ý chí và hành động của lực lượng CAND nên thời gian tập luyện "căng" hơn thường ngày nhưng chúng em đã tự đưa mình vào khuôn khổ", Hạ sỹ Trung khẳng định.

Niềm vinh dự lớn lao

Trên khuôn mặt trẻ măng ngày nào của những người lính khi công tác tại các Phòng Cảnh sát PC&CC quận, huyện nay đã trở nên cứng cáp, rắn rỏi và rám nắng. Từ trong đôi mắt các chiến sỹ đã toát lên sự mạnh mẽ và trưởng thành hơn sau những lần luyện tập. Trao đổi với chúng tôi, Đại tá Vũ Văn Bổn - Trưởng phòng Công tác chính trị - Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh cho biết: "118 cán bộ, chiến sỹ được tuyển chọn là những đồng chí có thể lực, tư cách đạo đức, phẩm chất chính trị tốt, được tuyển chọn kỹ càng trong lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh . Trong luyện tập, các đồng chí đã thể hiện tốt hình ảnh người chiến sỹ Cảnh sát PC&CC với tinh thần vì nước quên thân, vì dân phục vụ, luôn phấn đấu vượt qua những khó khăn, gian khổ".

Thiếu úy Thân Đình Nhu sinh ra trong một gia đình thuần nông tại vùng "đất thép" Củ Chi. Năm 2007, Nhu công tác tại Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Trên Sông với mong muốn được góp một phần công sức bé nhỏ cho sự nghiệp bảo vệ bình yên cho người dân. Khi biết mình được lựa chọn vào danh sách tham gia diễu binh, đồng chí đã bày tỏ cảm xúc tự hào: "Khi được biết Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh vinh dự là đơn vị đại diện cho khối Cảnh sát PC&CC của cả nước tham gia diễu binh chào mừng ngày lễ trọng đại của đất nước, bản thân tôi cảm thấy tự hào khi được lựa chọn. Vì vậy, trong thời gian vừa qua, tôi luôn tự nhủ phải luôn cố gắng hết sức nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà lãnh đạo cấp trên giao phó".

Cũng giống như Thiếu úy Nhu, Hạ sỹ Trung tâm sự: "Là tân binh mới được tuyển chọn phục vụ trong lực lượng CAND, đối với em việc thức dậy lúc 5 giờ sáng để tập thể dục, buổi chiều tập võ, tập điều lệnh là một "bỡ ngỡ" không hề nhỏ so với thời chưa nhập ngũ. Đặc biệt hơn là được gọi đi tham gia tập luyện diễu binh lần này". Được sự động viên của lãnh đạo, đồng đội và sự nỗ lực bản thân, Trung đã dần dần làm quen, thuần thục mọi động tác. "Việc thay đổi từ một học sinh với lối sống tự do và đến khi trở thành một chiến sỹ với kỷ luật thép trong quân ngũ đã làm cho em cảm thấy cuộc sống có ý nghĩa hơn. Lúc đầu, do chưa thích nghi được với môi trường mới nên có những va vấp nhỏ. Dần dần, khi đã quen rồi thì đồng đội là anh em, doanh trại là nhà".

Một dấu ấn khó quên trong bước đường binh nghiệp đối với Trung là vinh dự được chọn là 1 trong 118 cán bộ, chiến sỹ đại diện cho lực lượng PCCC cả nước tham gia diễu binh kỷ niệm 40 năm ngày miền Nam giải phóng, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2015). "Khi được biết mình nằm trong danh sách được chọn để diễu binh, em cảm thấy thật hạnh phúc. Em tự hứa với mình phải luôn nỗ lực tập luyện vì màu cờ sắc áo của người lính Cảnh sát PC&CC nói riêng và của lực lượng CAND nói chung", Hạ sỹ Nguyễn Hoàng Trung nói.

Nhận xét về lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh, Thượng úy Nguyễn Ngọc Dương – Cán bộ Phòng Hướng dẫn nghiệp vụ Cảnh sát đặc nhiệm và tác chiến đặc biệt Cục Tham mưu – giáo viên chính của khối Phòng PCCC cho biết: "Khối PCCC là khối nam có chiều cao và thể hình đẹp nhất trong tất cả các khối. Khi mới vào, hầu hết các em đều là những tân binh. Bước đầu làm quen, hầu hết chưa biết một số kỹ thuật. Với sự cố gắng không ngừng, kỹ thuật của các em đã tiến bộ rất nhiều, đội hình đi đều đẹp và chuẩn xác".

"Điều chúng tôi đánh giá cao ở các em đó là tinh thần trách nhiệm, sự cố gắng lớn và chấp hành nghiêm mệnh lệnh của chỉ huy", Thượng úy Dương chia sẻ thêm.

Đặt niềm tin vào thế hệ trẻ của lực lượng, trong những chuyến thăm của lãnh đạo đơn vị đến cán bộ, chiến sỹ tham gia tập luyện, đồng chí Đại tá Dương Văn Phóng - Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh đã chia sẻ tâm tư và những vất vả với những người lính trẻ, đồng thời nhấn mạnh: "Đây là niềm vui, niềm vinh dự không phải đồng chí nào đứng trong hàng ngũ Công an nhân dân cũng có. Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá cao tinh thần tập luyện, ý thức, trách nhiệm của các đồng chí trong thời gian vừa qua. Mong rằng trong thời gian tới, các đồng chí tiếp tục khắc phục mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu, rèn luyện nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Bộ Công an giao phó, góp phần đảm bảo sự thành công của ngày lễ trọng đại này".

Với sự nỗ lực của chiến sỹ, giáo viên và sự tin tưởng của các cấp lãnh đạo như thế, toàn lực lượng Cảnh sát PCCC cả nước đang đặt trọn niềm tin vào những chiến sỹ này để làm đẹp hơn, sáng hơn nữa hình ảnh của người chiến sỹ PCCC trong lòng quần chúng nhân dân ngày Đại lễ. Giờ đây, tâm trạng chung của 118 con người là mong chờ, háo hức để được hô vang, giơ đôi tay lên chào những đại biểu, chào quần chúng, chào đồng chí vào ngày Đại lễ, đánh dấu bước trưởng thành mới của lực lượng Cảnh sát PCCC được quần chúng tin yêu, mến phục.■



NHỮNG BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI
CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PC&CC THỦ ĐÔ

DUY ANH

Trên bước đường hình thành và phát triển, lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội gắn với những chiến công và bề dày truyền thống. Trong những năm tháng kháng chiến, những người lính chữa cháy của Thủ đô đã luôn là lực lượng nòng cốt, tiên phong xông pha trên mọi mặt trận bảo vệ Tổ quốc. Cho đến sự trưởng thành hôm nay, lực lượng Cảnh sát PCCC TP vẫn luôn giữ vững những thành tích đã đạt được của mình và có thêm nhiều bước phát triển mới, góp phần quan trọng trong công cuộc bảo vệ và giữ gìn an ninh cuộc sống, bình yên cho Thủ đô hơn một ngàn năm tuổi.

Trưởng thành từ "Đại đội Cứu hỏa Hà Nội" năm xưa, tính đến nay, lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã có hơn 60 năm lịch sử xây dựng và phát triển. Đại đội Cứu hỏa Hà Nội được thành lập từ tháng 12/1954, sau khi Sở Công an Hà Nội vào tiếp quản Đội Cứu hỏa thuộc Xưởng Công chính, Sở Giao thông công chính Hà Nội (ngày 11/10/1954). Trong những ngày tháng đầu tiên, đơn vị chỉ gồm có 60 cán bộ, chiến sỹ. Tuy số lượng nhân lực ít ỏi, nhưng trong những chặng đường đầu tiên ấy, Đại đội Cứu hỏa Hà Nội tiền thân là lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội hiện nay đã góp phần quan trọng của mình trong công cuộc chiến đấu giành lại độc lập chủ quyền và xây dựng đất nước.

Từ năm 1955 đến 1975, với mỗi giai đoạn, lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Nội khi ấy là Đại đội Cứu hỏa Hà Nội có những nhiệm vụ khác nhau. Ngày 01/01/1955, Đại đội Cứu hỏa Hà Nội nhận nhiệm vụ cử một tiểu đội tham gia bảo vệ lễ đài Ba Đình trong buổi mít tinh của nhân dân Thủ đô chào mừng Đảng và Chính phủ sau 9 năm kháng chiến trở về Thủ đô. Cũng trong ngày này, lực lượng PCCC vinh dự được Bác Hồ thân mật bắt tay từng người một và Người đã có lời chúc Tết nổi tiếng đến toàn thể cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC đó là "Nhân dịp năm mới, Bác chúc các chú thất nghiệp nhưng phải tích cực học tập".

Ngày 27/6/1955, Bộ Công an có Chỉ thị 479/TA-TF hướng dẫn việc phòng hỏa, cứu hỏa và quy định đó là nhiệm vụ của mọi người nhằm bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, bảo vệ các công trình kiến thiết, các cơ sở kinh tế quốc gia, ngăn ngừa hành vi phản cách mạng và phá hoại của kẻ địch. Ngày 27/3/1956, Bộ Công an có Chỉ thị số 347/TA về việc xây dựng lực lượng PCCC chuyên nghiệp ở miền Bắc. Ngày 01/06/1956, Bộ Công an có quyết định số 1175/V2 quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, cơ cấu và chế độ làm việc của Đội Cứu hỏa, trong đó còn quy định rõ Đội Cứu hỏa thành phố, thị xã là một bộ phận của Cảnh sát Nhân dân. Thực hiện Thông tư của Chính phủ và Chỉ thị của Bộ Công an, cuối năm 1956, 11 đơn vị phòng hỏa, cứu hỏa của các tỉnh, thành phố được thành lập. Cùng với các địa phương khác như: Hải Phòng, Nam Định, Hồng Quảng, Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Nam, Hải Dương, Lạng Sơn, Phú Thọ, Thái Nguyên, Đội Phòng hỏa, cứu hỏa chuyên nghiệp Hà Nội được thành lập với quân số 140 người, cùng 10 xe chữa cháy và 4 máy bơm, do đồng chí Nguyễn Thái Lang làm Đại đội trưởng. Từ đây, lực lượng cứu hỏa bắt đầu chỉnh quân, tập luyện và tập huấn nghiệp vụ PCCC, PCCC xăng dầu do chuyên gia Liên Xô dạy.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đặc biệt là trong những năm chống chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân của Đế quốc Mỹ, lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô nói riêng và lực lượng Cảnh sát PCCC trên cả nước nói chung đã tổ chức xây dựng được phong trào quần chúng tham gia công tác PCCC rộng khắp, làm nòng cốt trong phong trào ba phòng "phòng gian, phòng gián, phòng hỏa"; kiểm tra an toàn PCCC các nhà máy, xí nghiệp, kho tàng, nông trường, công trường..., nghiên cứu để xuất ban hành tiêu chuẩn PCCC để thiết kế xây dựng nhà, công trình công nghiệp và dân dụng, chuẩn bị lực lượng và phương tiện thường trực sẵn sàng chữa cháy; tham mưu để xuất và chỉ đạo, hướng dẫn việc sơ tán, phân tán tài sản, vật tư chiến lược, vũ khí, đạn dược; đặc biệt đã phối hợp với lực lượng dân phòng khắc phục khó khăn, không ngại hy sinh gian khổ, sáng tạo và dũng cảm chiến đấu dập lửa, cứu tài sản, hàng hóa trong làn bom đạn của giặc Mỹ, dập tắt kịp thời hàng ngàn vụ cháy.

Nhiều vụ chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô đã đi vào lịch sử như: vụ chữa cháy Tổng kho Xăng dầu Đức Giang (1966

và 1972), vụ chữa cháy Trận địa tên lửa Cổ Loa (1967), và hàng trăm vụ cháy lớn phức tạp khác xảy ra trong chiến dịch "Điện Biên Phủ trên không" ở Hà Nội. Đặc biệt là vụ chữa cháy Kho Xăng dầu Đức Giang, do biết vận dụng sáng tạo kỹ thuật và chiến thuật phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của chiến tranh, lực lượng Cảnh sát PCCC đã dập tắt nhanh chóng đám cháy cứu được hàng ngàn tấn xăng dầu. Với thành tích này lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã được Bác Hồ gửi thư khen, trong đó có 4 điều dạy của Người đã trở thành kim chỉ nam cho hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC. Có nhiều thành tích chữa cháy, Đội PCCC Lộc Hà (nay là Phòng Cảnh sát PC&CC Đông Anh) đã được phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (2/9/1973). Cũng trong những cuộc chiến đấu với "giặc lửa" này đã có nhiều tấm gương sáng ngời của các chiến sỹ chữa cháy đã hy sinh thân mình để đem lại an toàn cho nhân dân và bảo vệ tài sản quốc gia.

Sau giai đoạn này, miền Bắc phấn đấu xây dựng để trở thành hậu phương vững chắc chi viện cho miền Nam, lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Nội đã thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng, đóng góp cho công việc bảo vệ an ninh xã hội trên địa bàn Thủ đô.

Ngày 30/12/2010, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 2434/QĐ-TTg về việc thí điểm thành lập Sở Cảnh sát PC&CC ở 7 tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương trong đó có Thủ đô Hà Nội. Từ đây, lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô có thêm một mốc son mới trong lịch sử. Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội được thành lập và đi vào hoạt động chính thức từ ngày 1/7/2011 với 17 Phòng (khu vực và nghiệp vụ), 1200 cán bộ, chiến sỹ. Cho đến nay, sau gần 4 năm đi vào hoạt động, lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã tiếp tục phát triển với hơn 2000 cán bộ, chiến sỹ, 24 Phòng (khu vực và nghiệp vụ), Trung tâm.

Không chỉ lớn mạnh thêm về nguồn nhân lực và mô hình tổ chức, để đáp ứng tình hình thực tế trong thời đại mới, lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô cũng có thêm nhiều nhiệm vụ và trọng trách mới. Trước thời kỳ hội nhập quốc tế ngày càng mở rộng, với chức năng là địa bàn trọng điểm về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của cả nước, Thủ đô Hà Nội có tốc độ phát triển, đô thị hóa tăng nhanh như vũ bão, do đó, công tác PCCC&CNCH của Thủ đô càng trở nên quan trọng và cấp thiết.

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố và sự nỗ lực, cố gắng trong việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chiến sỹ, lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã thực hiện nhiều hoạt động PCCC&CNCH, đạt được nhiều kết quả tích cực. Phong trào toàn dân tham gia PCCC được đẩy mạnh và ngày càng phát triển sâu rộng, phát huy hiệu quả thiết thực; hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC được tăng cường trong các cơ quan, tổ chức, khu dân cư...

Xác định tuyên truyền là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác phòng ngừa, Cảnh sát PC&CC Thành phố đã chỉ đạo triển khai công tác tuyên truyền xây dựng phong trào toàn dân PCCC và đẩy mạnh công tác xây dựng phong trào toàn dân PCCC trong các cơ quan, doanh nghiệp, trường học trong tình hình mới. Lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã liên tiếp mở các đợt tuyên truyền sâu rộng tới các tầng lớp nhân dân về công tác PCCC với nhiều hình thức phong phú, đa dạng; nội dung tuyên truyền thiết thực, dễ hiểu, đi sâu hướng dẫn thực hiện Luật PCCC và các Nghị định hướng dẫn thi hành; cảnh báo, khuyến cáo, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng cháy và cách ứng phó với các tình huống cháy, nổ xảy ra. Hoạt động tuyên truyền được thực hiện đa dạng dưới nhiều hình thức. Chỉ tính riêng năm 2014, lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã tổ chức 1.798 buổi tuyên truyền, nói chuyện về PCCC, với 85.136 lượt người tham dự; tổ chức cho trên 400.000 lượt hộ gia đình và cơ sở kinh doanh ký cam kết về phòng, chống cháy nổ; phát hành 45.649 cuốn tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người đứng đầu các cơ sở, đội viên đội PCCC cơ sở và nhân dân trên địa bàn Thành phố...

Nhằm ngăn chặn hiệu quả cháy, nổ xảy ra, lực lượng Cảnh sát PCCC TP cũng đã nắm chắc địa bàn, rà soát, phân loại lập hồ sơ đưa vào diện quản lý 16.114 cơ sở theo quy định. Hàng năm, đơn vị đều tổ chức các đợt kiểm tra và thanh tra chuyên ngành an toàn PCCC đối với các cơ sở trọng điểm về cháy, nổ, tập trung vào những chuyên đề lớn, từ đó phát hiện và xử lý nhiều tồn tại, thiếu sót về PCCC.

Với nhiều cố gắng và nỗ lực, trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã tham gia cứu chữa hiệu quả nhiều vụ cháy, nổ trên địa bàn Thành phố, hạn chế cháy lớn, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản cho Nhà nước và nhân dân Thủ đô. Nhiều cá nhân và tập thể đã được nhận Bằng khen, Giấy khen của các cấp, đơn vị đã vinh dự được nhận nhiều Bằng khen, Giấy khen của Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố, Bộ Công an

Bên cạnh những nét mới trong nhiệm vụ công tác, cơ sở vật chất của đơn vị cũng có nhiều chuyển biến theo từng chặng đường phát triển. Lực lượng Cảnh sát PCCC TP đã tham mưu, đề xuất, thực hiện đẩy nhanh tiến độ cải tạo, mở rộng trụ sở làm việc, đầu tư xây dựng nhiều trụ sở mới cho các đơn vị, cải tạo, sửa chữa một số nơi làm việc cũ của các đơn vị, đầu tư thêm nhiều trang thiết bị PCCC&CNCH, cơ sở vật chất để góp phần phục vụ công tác chiến đấu và chế độ làm việc của các cán bộ, chiến sỹ một cách tốt nhất. Từ số lượng phương tiện vật chất ít ỏi, hết sức thiếu thốn ban đầu với chỉ 7 xe chữa cháy và 2 máy bơm của Đại đội cứu hỏa Hà Nội những năm 1954, 1955 để chuyên dụng cho công tác chuyên môn, cho đến nay, lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã được đầu tư trang bị thêm nhiều phương tiện, thiết bị hiện đại tối tân hơn. Ngày 31/10/2012, Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội ký Quyết định 5009/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư 52 xe chữa cháy các loại và nhiều xe chỉ huy, xe tải chở phương tiện, xe thông tin ánh sáng, các loại trang thiết bị chữa cháy và CNCH nhà cao tầng, các loại mặt nạ phòng độc có bình dưỡng khí, mặt nạ lọc độc dạng mặt chùm, trang phục cách nhiệt cho nhân viên chữa cháy, máy nén, khí dùng cho các loại bình khí nén áp suất cao, các bộ dò tìm âm thanh, bộ thiết bị phá dỡ phục vụ cho công tác CNCH. Ngày 23/12/2014, lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố Hà Nội đã tiếp nhận trang thiết bị PCCC&CNCH của 4 gói thầu đã hoàn thành và nhiều trang thiết bị hiện đại khác cho 10 Phòng Cảnh sát PCCC khu vực. Như vậy, cho đến nay, lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô đã được trang bị bổ sung 29 xe chữa cháy các loại, 2 xe thang và nhiều trang thiết bị hiện đại khác để phục vụ cho công tác chuyên môn.

Những bước thay đổi theo năm tháng về quy mô, mô hình tổ chức, lực lượng cán bộ chiến sỹ, chức năng nhiệm vụ và trang thiết bị, phương tiện vật chất đã cho thấy sự phát triển ngày một lớn mạnh của lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô từ khi thành lập cho đến nay. Trước những giai đoạn phát triển quan trọng của Thủ đô và đất nước trong thời gian tới, những nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC TP là hết sức quan trọng và nặng nề, vì vậy, lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội sẽ cần tiếp tục phấn đấu và hoàn thiện hơn nữa để đóng góp phục vụ nhân dân, xây dựng xã hội.■

CÂU LẠC BỘ VÕ THUẬT TAEKWONDO - TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

7 NĂM NHÌN LẠI

Trung úy NGUYỄN TRỌNG THẾ - Trung úy TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH
Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC

Để trở thành một chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH nắm chắc chuyên môn nghiệp vụ chưa phải đã đủ mà còn cần có một sức khỏe dồi dào và tinh thông võ nghệ để bảo vệ bản thân, bảo vệ nhân dân và bảo vệ đất nước. Là cơ sở đào tạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH duy nhất của cả nước, những năm qua, Trường Đại học PCCC rất quan tâm, chú trọng đến việc rèn luyện sức khỏe và võ thuật cho các học viên bằng các buổi học võ thuật chính khóa và thông qua các Câu lạc bộ (CLB) ngoại khóa như: Taekwondo, Karatedo, Võ thuật ứng dụng CAND để giúp các học viên tham gia rèn luyện sức khỏe cho bản thân cũng như theo đuổi đam mê của mình.



Vận động viên Nguyễn Hoài Trân (giáp đỏ) xuất sắc dành huy chương Vàng hạng cân dưới 65kg nam.

Taekwondo xuất phát từ đất nước Triều Tiên, là một trong những bộ môn võ thuật thể thao phổ biến nhất trên thế giới. Trong tiếng Triều Tiên, TAE có nghĩa là "đá bằng chân", KWON có nghĩa là "đấm bằng tay" và DO có nghĩa là "con đường" hay "nghệ thuật", bởi vậy TAEKWONDO có nghĩa là "cách thức hay nghệ thuật đấu võ bằng tay và chân". Không chỉ có kĩ thuật đối kháng, Taekwondo còn có hơn 24 bài quyền chính thức và không chính thức đòi hỏi sự kết hợp khéo léo giữa sự mềm mại và mạnh mẽ của môn sinh.

Ngày 21 tháng 10 năm 2008, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC ký Quyết định số 1543/ QĐ – T34(P3) thành lập CLB Thể chất, trong đó có CLB Taekwondo do đồng chí Nguyễn Huy Việt – Bộ môn Quân sự, Võ thuật - TDTT phụ trách. Từ khi thành lập CLB hoạt động đều đặn 2 buổi/tuần, thời gian từ 16giờ – 18giờ vào các buổi chiều thứ Hai và thứ Tư hàng tuần.

Thời gian đầu mới thành lập, CLB gặp không ít khó khăn do điều kiện cơ sở vật chất, số học viên tham gia ít chỉ từ 10 đến 15 võ sinh. Do đó, việc tập luyện cũng như giao lưu cọ sát còn gặp nhiều hạn chế về chuyên môn và thiếu tính chuyên nghiệp. Mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng được sự quan tâm của Ban Giám hiệu, lãnh đạo các đơn vị tạo điều kiện CLB Taekwondo đã dần đi vào ổn định và gặt hái được những thành công nhất định.

Ngoài việc tập luyện sau các buổi học căng thẳng và mệt mỏi, Ban Chủ nhiệm CLB Taekwondo còn cho học viên giao lưu, cọ sát để tăng tính chuyên môn, quảng bá hình ảnh của CLB, mời huấn luyện viên có uy tín của Liên đoàn Taekwondo Hà Nội về giảng dạy. Bên cạnh đó tăng cường trang bị cơ sở vật chất cho CLB để đảm bảo các phương tiện tập luyện cũng như các hoạt động thi đấu diễn ra luôn được an toàn tuyệt đối.

Trải qua 7 năm phát triển, đến nay CLB Taekwondo Trường Đại học PCCC đã có những bước phát triển vượt bậc, đạt được nhiều thành tích cao tại các kỳ Liên hoan Võ thuật mà Đội tuyển Taekwondo của trường tham gia, trong đó nòng cốt chủ yếu là các thành viên trong CLB Taekwondo.

Tháng 3/2011 tại Hội thi Bắn súng, Võ thuật Thanh niên CAND, Đội tuyển Taekwondo Trường Đại học PCCC đã xuất sắc giành được 2 Huy chương Vàng, 2 Huy chương Bạc, 5 Huy chương Đồng. Với kết quả này lần đầu tiên đội tuyển Teakwondo Trường Đại học PCCC xếp thứ Ba toàn đoàn trong các trường CAND tham gia hội thi. Đặc biệt, trong hội thi này, Đội tuyển Taekwondo có đồng chí Nguyễn Tiến Hùng – D24A đạt 2 Huy chương Vàng và được Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND (nay là Tổng cục Chính trị CAND) trao tặng Bằng khen. Lần đầu tiên đạt được danh hiệu giải Ba toàn đoàn các thành viên đội tuyển không khỏi xúc động trong niềm vui chiến thắng, song với tinh thần "thắng không kiêu, bại không nản" thầy và trò CLB Taekwondo lại bước vào thời kỳ tập luyện mới chuẩn bị cho hội thi năm tới.

Ngày 26/3/2012, tại cuộc thi "Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND lần thứ 2" tổ chức, Đội tuyển Taekwondo Trường Đại học PCCC tiếp tục xuất sắc giành được 2 Huy chương Vàng, 3 Huy chương Bạc, 5 Huy chương Đồng. Một lần nữa, Đội tuyển Taekwondo bước lên bục vinh quang chiến thắng, xứng đáng với danh hiệu giải Nhất toàn đoàn.

Tiếp đó tháng 3/2013, tại Hội thi Bắn súng, Võ thuật Thanh niên CAND cấp Cụm tổ chức ngày 19 và 20/3 tại Học viện Cảnh sát Nhân dân, Đội tuyển Taekwondo Trường Đại học PCCC đã xuất sắc giành được 5 Huy chương Vàng, 1 Huy chương Bạc, 3 Huy chương Đồng. Với thành tích này, Đội tuyển Taekwondo đã đứng vị trí cao nhất trong 8 trường CAND tham gia thi đấu và có 6 vận động viên được tham gia thi đấu chung kết cấp Bộ. Tại Hội thi "Chung kết Bắn súng, Võ thuật Thanh niên CAND" được tổ chức vào ngày 25 và 26/3/2013, 6 vận động viên trong Đội tuyển Taekwondo Trường Đại học PCCC tham gia thi đấu đã xuất sắc đạt được thành tích 2 Huy chương Vàng, 1 Huy chương Bạc, 2 Huy chương

(Xem tiếp trang 16)

HẢI PHÒNG

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO TOÀN DÂN PCCC

Trung tá, TS. NGUYỄN MINH KHƯƠNG
Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng

Để góp phần vào hoàn thành mục tiêu chiến lược, xây dựng Thành phố Hải Phòng trở thành Thành phố "Cảng xanh" phát triển bền vững, trong những năm qua Cảnh sát PCCC Thành phố đã nỗ lực không ngừng triển khai đồng bộ các mặt công tác nhằm đảm bảo an toàn PCCC, tạo ra những điều kiện thuận lợi nhất cho sự phát triển toàn diện của thành phố. Thực hiện sự chỉ đạo của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH về nhiệm vụ công tác trọng tâm trong năm 2015, Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng quyết tâm đẩy mạnh phong trào Toàn dân PCCC bằng việc đổi mới hình thức và tăng cường hoạt động tuyên truyền PCCC.

Trong những năm qua, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, Ban Giám đốc, Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng đã đồng loạt triển đồng thời nhiều biện pháp nghiệp vụ, xây dựng nhiều phong trào toàn dân tham gia PCCC gắn liền với xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, do đó công tác PCCC trên địa bàn thành phố đã có những chuyển biến khá tích cực. Tuy nhiên, thực tế cho thấy vẫn còn tồn tại một số người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị và một bộ phận nhân dân chưa thực sự quan tâm và đề cao trách nhiệm đối với công tác PCCC. Nguy cơ xảy ra cháy lớn, cháy gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản luôn tiềm ẩn, khó lường, đặc biệt là các cơ sở trọng điểm về kinh tế, chính trị, các khu dân cư tập trung đông người...

Đứng trước vấn đề đó và với mục tiêu đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động quần chúng PCCC, ngay từ đầu năm 2015, Đảng ủy, Ban Giám đốc đã chỉ đạo các phòng nghiệp vụ một mặt tiếp tục duy trì sự phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hải Phòng trong các hoạt động tuyên truyền vận động toàn dân tham gia PCCC; chủ động phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức PCCC sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân trong xã hội...

Năm 2015, với chủ đề "*Phát huy truyền thống anh hùng, Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng vì nước quên thân vì dân phục vụ*", ngoài việc đẩy mạnh việc thực hiện các mặt công tác chuyên môn khác, Đảng ủy, Giám đốc Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ và các Phòng Cảnh sát PCCC quận, huyện thực hiện một số nội dung nhằm tăng cường công tác tuyên truyền đẩy mạnh phong trào Toàn dân PCCC.

Trên cơ sở những mô hình, những kết quả từ phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn TP Hải Phòng đã đạt được trong những năm qua, Thành phố tiếp tục nhân rộng, phát triển các mô hình hiệu quả.

Đối với mô hình *"Cụm cơ quan, doanh nghiệp an toàn"* cần duy trì, phát triển mở rộng và nâng cao chất lượng trên toàn địa bàn thành phố. Từ khi hình thành và đi vào hoạt động, mô hình đã có tác dụng thúc đẩy phong trào PCCC trong các cơ quan doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ, rộng khắp trên địa bàn thành phố. Thông qua việc xây dựng Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC đã làm cho công tác PCCC tại chỗ được trú trọng hơn, các đơn vị chủ động rà soát, bổ sung các phương tiện PCCC. Đồng thời giải quyết được vấn đề hỗ trợ chữa cháy kịp thời giữa các doanh nghiệp ngay từ giai đoạn ban đầu đám cháy mới phát sinh trong khi lực lượng Cảnh sát PCCC chưa đến đám cháy. Đặc biệt là đối với các doanh nghiệp nằm trên địa bàn cách xa các đơn vị Cảnh sát PCCC, và có các tuyến đường thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông (khu công nghiệp Đình Vũ, Tràng Duệ...). Đây cũng là mô hình cần phát triển, nhân rộng nhằm đảm bảo các điều kiện theo phương châm 4 tại chỗ.

Với mô hình "Chợ kiểu mẫu đạt chuẩn về PCCC", Hải Phòng sẽ phối hợp chặt chẽ với UBND các quận, huyện tiếp tục triển khai mô hình này theo 20 tiêu chí đã được Chỉ tịch UBND Thành phố Hải Phòng phê duyệt. Đây là chủ trương rất đúng đắn và kịp thời trong tình hình hiện nay nhằm phát động phong trào toàn dân tham gia PCCC và sự vào cuộc của các cấp chính quyền trong xây dựng và phát triển mô hình mới. Qua đó, không chỉ làm cho người đứng đầu UBND các Quận, Huyện thấy trách nhiệm trong công tác PCCC, mà còn là một hình thức tuyên truyền sâu rộng đến những người kinh doanh và nhân dân về tính chất đảm bảo an toàn khi tham gia kinh doanh và mua bán hàng hóa trong chợ.

Trong năm 2015, TP Hải Phòng sẽ đẩy mạnh việc xây dựng mô hình "Tổ liên gia an toàn PCCC", "Tổ dân phố an toàn PCCC" trên địa bàn các quận nội thành. Đây là các mô hình rất thiết thực nhằm tạo ra mối liên kết giữa các gia đình trong cùng tổ dân phố có thể hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong công tác phòng cháy, cũng như chữa cháy và cứu nạn ngay từ giai đoạn ban đầu khi có sự cố cháy xảy ra.

Bên cạnh đó, để nâng cao ý thức của người dân trong công tác PCCC thúc đẩy phong trào Toàn dân PCCC, Hải Phòng tiếp tục mở rộng và đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền về PCCC.

Ngày 27 tháng 2 năm 2015, Giám đốc Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng đã phê duyệt Kế hoạch số 251/KH-CSPCCC-TM, về "Triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC&CNCH tới cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và trường học trên địa bàn Thành phố Hải Phòng". Mục đích của kế hoạch nhằm tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quy định của pháp luật và kiến thức PCCC, CNCH đến các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong xã hội. Qua đó nâng cao nhận thức và tự giác thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCCC, CNCH và phòng ngừa có hiệu quả với tai nạn cháy, nổ, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở thành phố.

Về đối tượng tuyên truyền, chủ trương của Hải Phòng tập trung vào

6 nhóm cơ bản sau:

Nhóm 1: Lãnh đạo các Sở, ban, ngành, đoàn thể của thành phố; Chánh văn phòng, đại diện lãnh đạo các Phòng, Ban, Đội trưởng Đội PCCC cơ sở; cán bộ, chuyên viên phụ trách, theo dõi công tác PCCC, CNCH của các Sở, Ban, Ngành của thành phố.

Nhóm 2: Lãnh đạo UBND, lãnh đạo các phòng ban của UBND cấp quận, huyện và cấp xã; Đội trưởng, Đội phó Đội PCCC cơ sở của UBND cấp quận, huyện.

Nhóm 3: Hiệu trưởng, lãnh đạo và cán bộ phụ trách PCCC, Đội trưởng Đội PCCC cơ sở của các trường học phổ thông.

Nhóm 4: Tổ trưởng, Tổ phó Tổ dân phố, Trưởng thôn, Đội trưởng Đội dân phòng và Trưởng Công an, Phó Trưởng Công an các xã, phường, thị trấn trên địa bàn quận, huyện của thành phố.

Nhóm 5: Người dân trong Tổ dân phố, trong các Thôn, xóm; Công an xã, phường, thị trấn.

Nhóm 6: Học sinh trong các trường học phổ thông.

Về nội dung tuyên truyền, nội dung của Kế hoạch triển khai tuyên truyền Luật PCCC, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật Hình sự (một số điều liên quan đến PCCC), Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg, Thông tư số 65/2013/TT-BCA, Thông tư số 66/2014/TT-BCA của Bộ Công an và một số văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Trên cơ sở xác định yêu cầu và sự phù hợp của kiến thức cần tuyên truyền cho các đối tượng cụ thể nhằm tạo ra hiệu ứng mạnh và lan tỏa ra toàn xã hội. Chính vì vậy, nội dung tuyên truyền sẽ tập trung vào những nội dung cơ bản gồm:

Trách nhiệm PCCC của người đứng đầu cơ quan, tổ chức; trách nhiệm của cá nhân; trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc và các thành viên trong công tác PCCC.

Trách nhiệm của các cơ quan trong thiết kế, thẩm duyệt thiết kế về PCCC; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong đầu tư xây dựng và sử dụng công trình.

Các điều kiện an toàn PCCC đối với cơ sở, doanh nghiệp, hộ gia đình..; chế độ kiểm tra, tự kiểm tra an toàn PCCC; nội dung kiểm tra an toàn PCCC đối với cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị, cơ sở, hộ gia đình...

Trách nhiệm thành lập, quản lý đội PCCC cơ sở; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCCC; xây dựng và thực tập phương án chữa cháy; đầu tư trang thiết bị, phương tiện PCCC, CNCH theo quy định.

Cơ chế dập tắt đám cháy; cách thức xử lý khi có sự cố cháy, nổ hoặc các tình huống cứu nạn, cứu hộ (thông tin báo cháy, cứu người, sơ tán bảo vệ tài sản, tổ chức chữa cháy, hiện trường, khắc phục hậu quả...

Xử lý vi phạm trong lĩnh vực PCCC: Các trường hợp truy cứu trách nhiệm hình sự; Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC (thẩm quyền; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; một số hành vi vi phạm phổ biến...

Để đạt mục tiêu đề ra, nhằm đẩy mạnh phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn TP Hải Phòng, Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng đã tổ chức triển khai từng kế hoạch cụ thể theo từng bước bài bản.

Bước 1. Xây dựng giáo án tuyên truyền PCCC&CNCH. Căn cứ vào từng nhóm đối tượng, xây dựng giáo án cho từng nhóm đối tượng cụ thể như đã nêu trên. Kết hợp với việc xây dựng các video clip và bảng ảnh liên quan đến công tác phòng ngừa cháy nổ và hậu quả do đám cháy gây ra nhằm tạo hiệu ứng mạnh trong tiếp thu những kiến thức tuyên truyền.

Bước 2. Tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác tuyên truyền PCCC và CNCH. Tập huấn cho cán bộ làm công tác tuyên truyền trước khi tổ chức triển khai các hoạt động trực tiếp tuyên truyền đến từng nhóm đối tượng để các bài tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng đảm bảo phù hợp về nội dung và cách thức tiến hành.

Bước 3. Tổ chức tuyên truyền cho các Nhóm. Căn cứ vào kế hoạch đã phân công, các Phòng nghiệp vụ, các Phòng Cảnh sát PCCC Quận, Huyện và cá nhân sẽ chủ động xây dựng lịch chi tiết tuyên truyền cho từng nhóm, chủ động mời đại biểu, cơ quan thông tin truyền thông đến đưa tin về hoạt động tuyên truyền.

Có thể khẳng định rằng, với việc bám sát định hướng các nhiệm vụ trọng tâm đã đặt ra của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH trong năm 2015, đồng thời dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, Ban Giám Cảnh sát PCCC Thành phố Hải Phòng, công tác tuyên truyền vận động toàn dân tham gia PCCC sẽ mang lại những kết quả thiết thực và tạo nên những bước đột phá mới trong công tác PCCC ở thành phố. Tình hình cháy, nổ gây thiệt hại nghiêm trọng trên địa bàn thành phố sẽ được kiềm chế, phong trào Toàn dân PCCC ngày càng phát triển sâu rộng, góp phần tích cực vào công tác giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội, phục vụ đắc lực cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.■

CÂU LẠC BỘ VÕ THUẬT TAEKWONDO... *(Tiếp theo trang 14)*

Đồng góp phần không nhỏ vào việc giành vị trí thứ Ba toàn đoàn trên 30 đơn vị tham gia thi đấu.

Ngày 26-27/3/2014, tại "Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND lần thứ 3" do Bộ Công an tổ chức, môn võ Taekwondo đã xuất sắc giành được 1 Huy chương Vàng, 4 Huy chương Bạc, 2 Huy chương Đồng góp phần làm nên ngôi vị thứ Nhì toàn đoàn cho Đội tuyển Võ thuật nhà trường đi tham gia thi đấu.

Ngày 3-4/4/2015 tại " Hội thi bắn súng võ thuật CAND năm 2015" do Đoàn Thanh niên Bộ Công an tổ chức, Đôi tuyển Taekwondo cũng đạt được 1 Huy chương Vàng, 1 Huy chương Bạc, 6 Huy chương Đồng góp phần cùng Đôi tuyển Bắn súng và Karatedo đứng vị trí thứ Nhì toàn đoàn.

Để duy trì phong trào tập luyện Taekwondo trong Trường Đại học PCCC và bảo vệ được thành tích đã đạt được, Ban Chủ nhiệm CLB đề xuất với Ban Giám hiệu, lãnh đạo Phòng Quản lý học viên và các đơn vị chức năng tạo điều kiện hơn nữa cho học viên tham gia tập luyện ngoài giờ theo quy định, tham gia giao lưu với các CLB Taekwondo trong các trường Công an và tập huấn thi đấu chuẩn bị cho các giải đấu của ngành.

CLB Võ thuật Taekwondo của Trường Đại học PCCC không chỉ là một điểm sáng góp phần rèn luyện sức khỏe cho mỗi học viên mà nó còn góp phần tạo nên một môi trường học tập rèn luyện năng động và nuôi dưỡng niềm đam mê cho học viên, luôn khuyến khích các học viên có khả năng và đam mê tham gia sinh hoạt cùng CLB, góp phần tạo nên sự lớn mạnh của các câu lạc bộ đồng thời tạo sự lớn mạnh cho lực lượng PCCC&CNCH nói riêng, lực lượng Cảnh sát nhân dân nói chung.■

LỰC LƯỢNG PCCC CƠ SỞ VÀ DÂN PHÒNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Đại tá ĐINH NGỌC KHOA
Phó Giám đốc Công an tỉnh Ninh Bình

Ninh Bình là tỉnh nằm ở cửa ngõ cực Nam của miền Bắc nước ta, thuộc vùng đồng bằng Sông Hồng, Ninh Bình có diện tích tự nhiên khoảng 1400km^2, trong đó có 64.000ha đất nông nghiệp, 10.400ha rừng tự nhiên, 20.500ha núi đá, rừng núi chiếm 22,5%...; gồm 8 huyện, thị xã, thành phố với tổng số 147 xã, phường, thị trấn; dân số trên 9 vạn người chủ yếu là dân tộc Kinh, dân tộc Mường. Tỉnh Ninh Bình có vị trí quan trọng trong vùng cửa ngõ miền Bắc và vùng kinh tế phát triển phía Bắc, đây là nơi tiếp nối giao lưu kinh tế, văn hóa giữa các khu vực châu thổ Sông Hồng với Bắc Trung Bộ, giữa vùng đồng bằng Bắc Bộ với vùng rừng núi Tây Bắc, nằm giữa 3 vùng kinh tế: vùng Hà Nội, vùng duyên hải Bắc Bộ, và vùng duyên hải miền Trung, có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế xã hội.

Với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế đặc biệt là ngành công nghiệp, dịch vụ đến năm 2014 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình có khoảng 4.000 doanh nghiệp trong đó có gần 2.000 doanh nghiệp tư nhân; 1.500 Công ty TNHH, trên 400 công ty cổ phần và 36 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động kinh doanh trong nhiều lĩnh vực, tập trung chủ yếu là dệt may, da giầy, xăng dầu và sản xuất vật liệu xây dựng. Trên địa bàn tỉnh Ninh Bình có 1.190 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, trong đó cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ loại I: 117 cơ sở; loại II: 255 cơ sở; loại III: 818 cơ sở, có 46 cơ sở sản xuất, cung ứng, vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp; 146 cửa hàng kinh doanh xăng, dầu; 609 cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng; 1 kho chứa xăng dầu, 3 kho chứa khí dầu mỏ hoá lỏng, 11 chợ và trung tâm thương mại, siêu thị quy mô lớn (trong đó có Chợ Rồng Ninh Bình là trung tâm thương mại lớn của tỉnh)...

Hiện nay, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Ninh Bình có tổng số 85 cán bộ, chiến sỹ và đang quản lý 20 đầu xe chữa cháy. Trong đó gồm: 2 xe thang, 1 xe cứu nạn, cứu hộ chuyên dụng; 2 xe bơm; 2 xe téc; 1 xe phòng chống bạo loạn; 1 xe chỉ huy và phương tiện chữa cháy; 10 xe chữa cháy cơ bản và một số phương tiện, thiết bị CNCH được trang bị cơ bản kèm theo các xe chữa cháy. Với địa bàn khá rộng, hệ thống nhà máy, kho tàng và số cơ sở kinh doanh đa dạng và phức tạp nhưng hiện nay toàn tỉnh chỉ có 1 Đội chữa cháy và CNCH trung tâm đóng tại Thành phố Ninh Bình và 1 phân đội chữa cháy và CNCH đóng tại địa bàn huyện Kim Sơn cho nên bán kính bảo vệ là rất rộng. Có những khu vực bán kính bảo vệ lên tới 60km cho nên việc bố trí lực lượng, phương tiện tổ chức dập tắt kịp thời các đám cháy ngay từ giai đoạn ban đầu gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là tại những vùng giáp ranh, khu vực miền núi, vùng biển... Trước tình hình đó, yêu cầu đặt ra là phải tổ chức tốt phong trào Toàn dân PCCC, xây dựng và củng cố hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở cũng như lực lượng PCCC dân phòng.

Trong những năm qua, công tác PCCC trên địa bàn của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả khả quan góp phần hạn chế đáng kể số vụ và thiệt hại do cháy nổ. Năm 2014, chỉ xảy ra 20 vụ cháy, 01 vụ cứu nạn, cứu hộ, chủ yếu là các vụ cháy nhỏ, thiệt hại về tài sản ít (trung bình 19,325 triệu đồng/vụ), không để xảy ra cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng, không có thiệt hại về người. Có được kết quả như trên là do Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Ninh Bình đã chủ động làm tốt công tác xây dựng phong trào quần chúng tham gia PCCC, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện kịp thời dập tắt các đám cháy, ngăn chặn không để xảy ra cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Ninh Bình các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội đã và đang được xây dựng nhiều với quy mô lớn, trải dài trên địa bàn toàn tỉnh. Những cơ



sở sản xuất tập trung nhiều hàng hóa, vật tư, thiết bị, máy móc và các tài sản có giá trị kinh tế cao, đồng thời việc sử dụng điện, hóa chất, chất dễ cháy trong sản xuất làm nguy cơ cháy nổ và tính chất nguy hiểm ngày càng tăng. Tình hình thực tiễn đòi hỏi phải thường xuyên làm tốt công tác PCCC ở cơ sở, đồng thời phải chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện để khi cần có thể chữa cháy kịp thời, có hiệu quả ngay từ giai đoạn ban đầu. Trong những năm vừa qua Công an tỉnh Ninh Bình đã chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tổ chức rà soát, củng cố các đội PCCC cơ sở, chuyên ngành và PCCC dân phòng tại địa bàn các xã, phường, thị trấn và tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH đồng thời tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác PCCC&CNCH cho lực lượng này. Qua công tác tập huấn nghiệp vụ về PCCC&CNCH, nhìn chung lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở, chuyên ngành đã cơ bản nắm được quy trình tổ chức tự kiểm tra an toàn PCCC, quy trình cứu chữa một vụ cháy và thực hiện một vụ cứu nạn, cứu hộ và các động tác sơ, cấp cứu người bị nạn.

Cùng với việc nâng cao chất lượng công tác điều tra cơ bản, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Ninh Bình đã rất quan tâm đến công tác xây dựng, củng cố và phát triển mạng lưới các đội PCCC cơ sở và dân phòng trên địa bàn quản lý. Cán bộ quản lý địa bàn đã tích cực kiểm tra, kiến nghị, hướng dẫn người đứng đầu cơ sở, Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức các hoạt động PCCC trong phạm vi quản lý để đi vào nền nếp. Cùng với đó, nhận thức về pháp luật PCCC của chủ cơ sở cũng dần được nâng cao, đã ý thức rõ ràng hơn về trách nhiệm của mình trong công tác PCCC. Công tác xây dựng lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng đã được đẩy mạnh.

Tuy nhiên về chất lượng các hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng vẫn chưa đảm bảo yêu cầu thực tế. Hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng ở một số nơi còn mang tính hình thức, nặng về phong trào; không thường xuyên hướng dẫn về nghiệp vụ PCCC sát với tình hình thực tế tại nơi sản xuất kinh doanh cũng như nơi cư trú, cho nên nhiều vụ cháy xảy ra tại các cơ sở sản xuất, khu dân cư việc tổ chức công tác chữa cháy của lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng còn lúng túng, chưa hiệu quả. Qua công tác theo dõi, kiểm tra đánh giá phân loại hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình chúng tôi nhận thấy một số nguyên nhân dẫn đến lực lượng này hoạt động chưa hiệu quả là do:

1. Chế độ chính sách cho lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng chưa được thực hiện cụ thể, do thiếu sự quan tâm của chủ cơ sở, đồng thời do pháp luật về PCCC chưa quy định rõ cho nên chưa thu hút cũng như động viên các đội viên PCCC tham gia nhiệt tình công tác PCCC tại cơ sở cũng như khu dân cư.

2. Ý thức, kiến thức PCCC của một bộ phận người đứng đầu cơ sở còn yếu kém, chưa thực hiện đúng trách nhiệm của mình đối với công tác PCCC theo quy định của pháp luật, không có các biện pháp giải pháp nhằm đảm bảo các biện pháp an toàn PCCC cụ thể cho cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý, còn trốn tránh trách nhiệm trong việc đầu tư trang bị các dụng cụ, phương tiện phòng và chữa cháy cần thiết; chỉ lo sản xuất kinh doanh để tăng lợi nhuận; coi việc PCCC là trách nhiệm của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

3. Công tác hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức về PCCC đã được thực hiện nhưng chưa thường xuyên. Hình thức và biện pháp tuyên truyền còn đơn giản, chưa sát hợp với tình hình thực tiễn. Đội viên PCCC cơ sở, dân phòng thiếu kỹ năng thực hành khi có cháy xảy ra. Tại nhiều cơ sở, công tác huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng chủ yếu tập trung vào các nội dung chính như: Kiến thức pháp luật, kiến thức cơ bản về PCCC; Các nguyên tắc phòng cháy cơ bản; Cách thức bảo quản, sử dụng một số phương tiện PCCC cơ bản (như bình chữa cháy, lăng, vòi chữa cháy... và một số phương tiện thô sơ). Thời gian huấn luyện mỗi đợt là rất ít, thường chỉ từ 4 tiếng đến 8 tiếng, không đủ để truyền đạt các kiến thức về PCCC, việc thực hành trên các phương tiện chữa cháy là rất hạn chế, ít được thực hành. Do vậy, hiệu quả huấn luyện và kĩ năng áp dụng vào thực tiễn còn yếu. Do đặc điểm của Đội PCCC cơ sở, dân phòng thường có sự xáo trộn nhân sự, luân chuyển hoặc thời gian hợp đồng làm việc ngắn, công tác PCCC chỉ là kiêm nhiệm không liên quan trực tiếp đến thu nhập của họ nên họ không có ý thức trách nhiệm nâng cao nghiệp vụ... Đó là những tồn tại, bất cập làm giảm chất lượng công tác tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC của lực lượng PCCC cơ sở.

4. Việc tự tổ chức kiểm tra an toàn PCCC của lực lượng PCCC cơ sở cũng như dân phòng còn nhiều bất cập, yếu kém. Thời điểm tự kiểm tra của lực lượng PCCC cơ sở mới chỉ tập trung vào trong giờ làm việc, còn lơ là trong việc kiểm tra trước và sau giờ làm việc; nội dung kiểm tra còn chung chung, sơ sài nên vẫn bỏ sót nhiều sơ hở, thiếu sót, vi phạm quy định an toàn PCCC. Đồng thời, qua kiểm tra cũng chưa đưa ra được những biện pháp, giải pháp khắc phục dứt điểm những sơ hở, thiếu sót, mới dừng lại ở các kiến nghị chung chung. Tại nhiều cơ sở, khu dân cư đa số đội viên PCCC cơ sở và dân phòng chưa nắm chắc kiến thức về PCCC nên khi tham gia kiểm tra cũng chỉ đánh giá sơ sài, chủ yếu theo sách vở, không có sự phân tích sâu để rút kinh nghiệm, chỉ ra biện pháp loại trừ điều kiện gây cháy, nhiều chỗ, nhiều nơi còn nể nang, né tránh việc nhắc nhở cũng như xử lý các vi phạm về an toàn PCCC. Có nơi chỉ kiểm tra nhắc nhở qua loa, không ghi biên bản và không có chế tài xử lý cụ thể đối với các hành vi vi phạm, nên hiệu quả công tác kiểm tra không cao.

5. Việc tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy ở nhiều nơi, nhiều cơ sở còn chưa được coi trọng, quân số còn thiếu, nhất là vào buổi tối, đêm, những thời điểm chuyển giao ca làm việc.

Xây dựng lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng dân phòng là một nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược trong công tác PCCC, nhằm thực hiện nguyên tắc: "Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC" và "Mọi hoạt động PCCC trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ", thực hiện mục tiêu xây dựng thế trận toàn dân tham gia PCCC và đảm bảo vai trò nòng cốt trong công tác PCCC cơ sở, dân phòng. Để nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng tỉnh Ninh Bình cần có sự phối hợp giữa các lực lượng ban ngành để làm tốt một số nhiệm vụ cơ bản sau đây:

Một là, xác định rõ vị trí, vai trò quan trọng của lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng, thực hiện nghiêm túc các quy định về trách nhiệm PCCC của người đứng đầu cơ sở trong việc tổ chức các hoạt động PCCC tại cơ sở. Theo quy định của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, trách nhiệm thành lập, quản lý, chỉ đạo hoạt động đối với lực lượng dân phòng là của chủ tịch UBND cấp xã,

(Xem tiếp trang 48)

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CÔNG TÁC PHÒNG NGỪA VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC PCCC

Trung tá, TS. HOÀNG NGỌC HẢI
Trưởng Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Theo quy định của pháp luật về PCCC về chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC chưa đề cập cụ thể đến chức năng phòng ngừa, trong đó có phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC. Mặc dù, vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC là một trong những nhóm hành vi vi phạm tương đối phổ biến. Tuy nhiên, hiện nay, dưới góc độ lý luận chưa tiếp cận, nghiên cứu hoạt động phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC. Việc nghiên cứu để từng bước hoàn thiện về lý luận phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC là rất cần thiết.

Theo Từ điển Tiếng Việt phổ thông, Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh năm 2002 thì "phòng ngừa là phòng trước không để cho cái xấu, cái không hay xảy ra"; "phòng ngừa là phòng chống: phòng trước và sẵn sàng chống lại". Như vậy, "phòng ngừa" theo Từ điển này là phòng tránh, không để xảy ra. Có nghĩa là dùng các biện pháp để không để xảy ra. Từ điển Bách khoa Công an nhân dân năm 2005 không đưa ra khái niệm "phòng ngừa" mà chỉ đưa ra khái niệm "phòng ngừa tội phạm". Theo đó, "phòng ngừa tội phạm" là hệ thống các biện pháp của nhà nước và xã hội nhằm chủ động ngăn chặn không để cho tội phạm xảy ra, không để cho các thành viên trong xã hội phải gánh chịu hậu quả tiêu cực do hành vi phạm tội gây ra. Trên cơ sở khái niệm trong Từ điển Bách khoa Công an nhân dân và Từ điển Tiếng Việt phổ thông, có thể hiểu "phòng ngừa" là hệ thống các biện pháp của nhà nước và xã hội nhằm chủ động ngăn chặn không để cái không hay, cái xấu xảy ra.

Để có cái nhìn tổng thể về phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC, cần phải hiểu về vi phạm pháp luật. Theo đó, Từ điển Bách khoa Công an nhân dân đã đưa ra định nghĩa về vi phạm pháp luật là "hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật, có lỗi do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện xâm hại các lợi ích của xã hội, của nhà nước và của công dân được pháp luật bảo vệ". Cùng theo Từ điển này, vi phạm pháp luật được phân chia thành: vi phạm pháp luật dân sự (hành vi gây thiệt hại cho những quan hệ tài sản, quan hệ nhân thân, quan hệ phi tài sản...); vi phạm pháp luật hành chính (hành vi vi phạm các quy tắc, quản lý hành chính, vi phạm kỷ luật, vi phạm trật tự trong nội bộ các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội...); vi phạm pháp luật hình sự (loại vi phạm pháp luật nguy hiểm nhất). Dưới góc độ nghiên cứu lý luận nhà nước và pháp luật chỉ rõ vi phạm pháp luật là một hiện tượng xã hội xuất hiện và tồn tại trong chế độ xã hội có giai cấp và vi phạm pháp luật là hành vi trái pháp luật, có lỗi, do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ và phải chịu hình thức xử lý theo quy định của pháp luật. Căn cứ để phân loại các vi phạm pháp luật là dựa trên tính chất, mức độ hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến các quan hệ xã hội được pháp luật xác lập và bảo vệ mà chủ thể xâm hại tới, vi phạm pháp luật được phân chia thành bốn loại, đó là vi phạm pháp luật hình sự, vi phạm pháp luật hành chính, vi phạm pháp luật dân sự và vi phạm kỷ luật nhà nước.

Trong xã hội, vi phạm pháp luật diễn ra rất phong phú và phức tạp, với các mức độ, tính chất là khác nhau. Cùng với đó, các lĩnh vực vi phạm pháp luật cũng rất đa dạng và phong phú trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội như: kinh tế, đất đai, giao thông, môi trường, an ninh trật tự... Trong đó, có vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC. Đây là một nhóm hành vi vi phạm pháp luật đặc thù, gắn liền với các hoạt động có liên quan đến công tác PCCC. Vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC hay còn gọi là vi phạm quy định về PCCC, được hiểu là hành vi trái với những quy định của pháp luật về PCCC, có lỗi, do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện xâm phạm đến các quan hệ xã hội được pháp luật về PCCC bảo vệ và phải chịu hình thức xử lý theo quy định của pháp luật. Như vậy, vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC là hành vi trái với các quy định của pháp luật về PCCC, đó là hành vi được thực hiện dưới hình thức hành động hoặc không hành động, tức là hành vi làm những điều mà pháp luật về PCCC cấm hoặc không làm những điều mà pháp luật về PCCC yêu cầu phải làm; làm không đúng, không đầy đủ các quy định của pháp luật về PCCC. Những quy định của pháp luật về PCCC có thể là những quy định của Luật PCCC hoặc những quy phạm pháp luật về PCCC khác như các Nghị định, Thông tư, các tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC...

Theo Điều 63 Luật PCCC, người nào có hành vi vi phạm các quy định của Luật PCCC thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong hoạt động PCCC để xâm hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức do thiếu trách nhiệm trong tổ chức, quản lý, kiểm tra việc thực hiện hoạt động PCCC mà để xảy ra cháy thì tùy theo tính chất, mức độ thiệt hại mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật... Theo đó, hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC có thể

phải chịu trách nhiệm hình sự, trách nhiệm hành chính, trách nhiệm dân sự hoặc trách nhiệm kỷ luật và như vậy có thể thấy rằng hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC đồng thời cũng trái với các quy định của pháp luật ở các lĩnh vực nêu trên.

Trên cơ sở tiếp cận như vậy, có thể chỉ ra rằng, phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC là hệ thống các biện pháp của nhà nước và xã hội nhằm chủ động ngăn chặn, không để xảy ra các vi phạm quy định trong lĩnh vực PCCC, nếu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC xảy ra thì phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh để giáo dục mọi người thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về PCCC.

Phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC là một hoạt động thực tế rất đa dạng và phong phú, vì vậy cần phải xem xét theo quan điểm hệ thống, khoa học. Ví dụ xem xét phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC như là một hệ thống gồm có lý luận và các biện pháp phòng ngừa cụ thể, xem xét hoạt động phòng ngừa như là một hoạt động của công tác quản lý xã hội; soạn thảo ra các quyết định phòng ngừa và tổ chức thực hiện các quyết định đó theo tính chất, lĩnh vực phòng ngừa... Tuy nhiên, nếu xem xét mang tính khái quát nhất, đó là hệ thống theo giới hạn về quy mô, phạm vi và đối tượng tác động của hoạt động phòng ngừa thì phòng ngừa vi phạm pháp luật bao gồm phòng ngừa chung (phòng ngừa xã hội) và phòng ngừa riêng (phòng ngừa chuyên môn). Phòng ngừa chung (phòng ngừa xã hội) là hệ thống các biện pháp về chính trị, kinh tế, pháp luật, giáo dục... được thực hiện trong quá trình xây dựng và phát triển mọi mặt của đời sống xã hội. Thực chất đó là giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước về PCCC, tạo ra những tiền đề để các đối tượng có liên quan chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về PCCC. Phòng ngừa riêng (phòng ngừa chuyên môn) là hệ thống các biện pháp mang tính đặc trưng chuyên môn của từng ngành, từng lực lượng để tập trung phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC. Đặc trưng của phòng ngừa riêng có đặc điểm là quy mô sử dụng biện pháp hẹp hơn, các biện pháp mang tính thiết thực, chuyên môn rõ rệt, nhằm vào những đối tượng cụ thể. Phòng ngừa xã hội tạo cơ sở, nền tảng cho phòng ngừa chuyên môn, ngược lại phòng ngừa chuyên môn tốt, giải quyết các vấn đề cụ thể có hiệu quả sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa chung.

Khi tiếp cận đến hệ thống các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC, dựa vào các tiêu chí khác nhau có thể phân loại thành hệ thống các biện pháp khác nhau. Nếu theo nội dung tác động của phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC, có thể chia biện pháp phòng ngừa thành các biện pháp như: biện pháp kinh tế, biện pháp giáo dục tư tưởng, biện pháp pháp luật...; nếu theo phạm vi quy mô tác động của các biện pháp phòng ngừa, có thể chia thành các biện pháp phòng ngừa theo lãnh thổ; theo lĩnh vực, chuyên ngành...; nếu theo chủ thể hoạt động phòng ngừa, có thể chia thành biện pháp của các cơ quan trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC; biện pháp của các tổ chức xã hội; biện pháp của mỗi công dân...

Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC, theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều 48 Luật PCCC, là lực lượng nòng cốt trong công tác PCCC nói chung và trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC nói riêng, có thể thấy rằng hệ thống các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC rất đa dạng và phong phú. Nổi bật nhất là các biện pháp chuyên môn sau đây:

Một là, tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật; hướng dẫn xây dựng phong trào toàn dân tham gia hoạt động PCCC. Mục đích của hoạt động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật là giúp cho các cơ quan, doanh nghiệp, các cơ sở và mọi người dân nâng cao ý thức, hiểu biết về các quy định của pháp luật về PCCC, để từ đó chấp hành một cách nghiêm chỉnh các quy định, không để xảy ra vi phạm pháp luật về PCCC và ngăn chặn cháy, nổ xảy ra. Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC cần được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục; với nội dung phong phú, đa dạng và phù hợp với đối tượng người nghe. Trong tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan, nhất là chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức, đoàn thể cũng như phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn báo chí... để thông tin, phản ánh kịp thời những vấn đề có liên quan đến công tác PCCC. Cùng với đó, quan tâm hướng dẫn xây dựng phong trào toàn dân tham gia hoạt động PCCC; tham mưu, đề xuất các cấp chính quyền, các cơ quan, doanh nghiệp triển khai xây dựng các mô hình quần chúng tham gia hoạt động PCCC tại cơ sở cũng như tại các khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao.

Hai là, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC. Trước mắt, tập trung huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, đội viên đội dân phòng, đội PCCC cơ sở và chuyên ngành về kiến thức pháp luật, kiến thức về PCCC phù hợp với từng đối tượng; phương pháp tuyên truyền, xây dựng phong trào quần chúng PCCC; biện pháp phòng cháy; phương pháp xây dựng và thực tập phương án chữa cháy; biện pháp, chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy; phương pháp bảo quản, sử dụng các phương tiện PCCC và phương pháp kiểm tra an toàn về PCCC. Qua đó, nâng cao năng lực, khả năng tổ chức các hoạt động PCCC tại cơ sở, khu dân cư cho các lực lượng này. Nếu làm tốt được các nội dung trên thì mỗi cán bộ, đội viên đội dân phòng, đội PCCC cơ sở, chuyên ngành là những tuyên truyền viên rất tích cực trong hoạt động PCCC, ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về PCCC; nếu có hành vi vi phạm thì kịp thời đề xuất xử lý.

Ba là, thực hiện các biện pháp phòng cháy; thẩm định, phê duyệt thiết kế và nghiệm thu về PCCC. Theo quy định của Luật PCCC, những biện pháp cơ bản trong phòng cháy bao gồm quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt; bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy; thường xuyên, định kỳ kiểm tra phát hiện các sơ hở, thiếu sót về PCCC và có biện pháp khắc phục kịp thời. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình, lực lượng Cảnh sát PCCC cần thực hiện các biện pháp phòng cháy một cách nghiêm túc, đây là một trong những biện pháp phòng ngừa vi phạm quy định về PCCC rất hữu hiệu. Mặt khác, chấp hành và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về PCCC liên quan đến thẩm định, phê duyệt thiết kế và nghiệm thu về PCCC. Làm tốt biện pháp này để không để xảy ra tình trạng cơ sở đi vào hoạt động nhưng chưa thẩm định, phê duyệt thiết kế cũng như nghiệm thu về PCCC.

(Xem tiếp trang 48)



NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CNCH CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH

Trung úy NGUYỄN ĐỨC DŨNG
Khoa 4, Trường Đại học PCCC

Sau khi Luật PCCC được ban hành, đi vào cuộc sống, trước yêu cầu cần thiết trong công tác CNCH, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành một số Quyết định có liên quan đến công tác CNCH, đến lực lượng làm công tác CNCH. Quá trình trình triển khai các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ bước đã có sự chuyển biến tích cực trong công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Tuy nhiên, thời gian qua, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cũng gặp không ít khó khăn, vướng mắc.

Ngày 29/6/2001, Quốc hội đã thông qua Luật PCCC và có hiệu lực kể từ ngày 04/10/2001. Sau khi Luật PCCC được ban hành, nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện Luật PCCC đã được các cơ quan có thẩm quyền ban hành trên nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó có công tác CNCH. Nhận thức tầm quan trọng của công tác CNCH, ngày 28/6/2006, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 46/2006/QĐ-TTg phê duyệt Đề án quy hoạch tổng thể lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn đến năm 2015, tầm nhìn 2020. Thực hiện Quyết định số 46/2006/QĐ-TTg, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn đã được thành lập. Đây là cơ quan thường trực giúp Chính phủ chỉ đạo điều phối các lực lượng ứng phó, tìm kiếm cứu nạn trên phạm vi cả nước. Tiếp đó, ngày 11/5/2009, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn và hệ thống tổ chức tìm kiếm cứu nạn của các Bộ, Ngành, Trung ương và địa phương. Trong đó, tại Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg đã quy định lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là lực lượng chuyên trách tìm kiếm cứu nạn.

Trước những đòi hỏi của thực tiễn trong công tác của lực lượng Cảnh sát PCCC, ngày 17/8/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1110/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Sau đó, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC. Phải khẳng định rằng, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ là văn bản lần đầu tiên quy định một cách cụ thể về phạm vi, nguyên tắc, tổ chức, hoạt động và bảo đảm điều kiện cho hoạt động CNCH của lực lượng PCCC; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác CNCH. Quyết định này đã quy định lực lượng thực hiện nhiệm vụ CNCH gồm lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành và lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Tiếp đó, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 65/2013/TT-BCA hướng dẫn chi tiết một số điều của Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg. Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, trong công tác CNCH có nhiệm vụ: Là đầu mối tiếp nhận và xử lý thông tin các sự cố, tai nạn, yêu cầu CNCH; Tham mưu cho Bộ Công an và chính quyền địa phương về tổ chức thực hiện công tác CNCH của lực lượng PC&CC theo quy định của pháp luật về tìm kiếm cứu nạn; Bảo đảm sẵn sàng về lực lượng và phương tiện, tổ chức thường trực 24/24 giờ để tiếp nhận, xử lý thông tin các sự cố, tai nạn và trực tiếp thực hiện nhiệm vụ theo các tình huống cơ bản trong phạm vi địa bàn quản lý như có người bị nạn trong sự cố cháy, nổ; Có người bị nạn trên sông, suối,

hồ, ao, giếng nước, hố sâu có nước, khu du lịch, vui chơi giải trí, bãi tắm; Có người bị nạn trong các sự cố sạt lở đất đá, sập đổ nhà, công trình; Có người bị mắc kẹt trong các phương tiện khi xảy ra sự cố, tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường song; Có người bị mắc kẹt trong nhà, trong thang máy, trên cao, dưới hầm, hố sâu, trong hang, công trình ngầm; Các tình huống CNCH khác theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, lực lượng Cảnh sát PCCC còn có nhiệm vụ như xây dựng, tổ chức thực tập phương án CNCH; thực hiện CNCH theo đề nghị của tổ chức, cá nhân; Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ CNCH cho các lực lượng: Dân phòng, PCCC cơ sở, PCCC chuyên ngành và các lực lượng khác theo yêu cầu; Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức về công tác CNCH; xây dựng phong trào quần chúng tham gia CNCH...

Như vậy, cho đến nay, các quy định có liên quan đến hoạt động CNCH của lực lượng PCCC nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng đã từng bước được bổ sung, hoàn thiện. Bộ Công an, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã có nhiều văn bản triển khai thực hiện các Quyết định trên. Công tác CNCH đã từng bước được quan tâm xây dựng, phát triển nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu của tình hình mới. Cục Cảnh sát PCCC đã có hướng dẫn các lực lượng Cảnh sát PCCC toàn quốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNCH hàng ngày, kèm theo nhiều tài liệu huấn luyện về CNCH; hướng dẫn và yêu cầu các đơn vị xây dựng chương trình huấn luyện nghiệp vụ về CNCH, trên cơ sở đó triển khai huấn luyện nghiệp vụ CNCH đối với cán bộ, chiến sỹ. Bên cạnh đó, đã khảo sát thực trạng trang bị phương tiện CNCH để chủ động tham mưu, đề xuất mua sắm trang thiết bị CNCH, đảm bảo điều kiện thường trực chiến đấu thực hiện nhiệm vụ được giao. Chế độ, chính sách đối với lự lượng làm công tác CNCH từ Trung ương đến địa phương đã được quan tâm. Công tác đào tạo lực lượng Cảnh sát làm công tác CNCH đã được triển khai thực hiện. Cảnh sát PCCC Thành phố Hồ Chí Minh đã thành lập Phòng CNCH; nhiều địa phương đã thành lập Tổ, Đội CNCH. Chỉ tính riêng trong năm 2014, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thực hiện 694 vụ CNCH; trực tiếp cứu được 255 người (không tính số người cứu được trong các vụ cháy, nổ); tìm được 163 xác nạn nhân; trong đó có 397 vụ CNCH trong đám cháy; 108 vụ CNCH dưới nước; 07 vụ CNCH trong công trình sụp đổ; 42 vụ CNCH phương tiện giao thông; 10 vụ CNCH hang hầm, giếng sâu; 40 vụ CNCH trên cao; 90 vụ tai nạn sự cố khác...

Tuy nhiên, thời gian qua, bên cạnh những kết quả đạt được trong công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH vẫn còn những khó khăn, hạn chế nhất định. Cụ thể như các quy định của pháp luật làm cơ sở pháp lý cho hoạt động CNCH chưa được đầy đủ, đồng bộ; trang thiết bị phương tiện đầu tư cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chưa đồng bộ, còn nghèo nàn, lạc hậu; chế độ chính sách đãi ngộ cho lực lượng làm công tác CNCH còn hạn chế; năng lực, trình độ chuyên môn của lực lượng làm công tác CNCH chưa đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn đang đặt ra...

Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu của thực tiễn đòi hỏi, cần chú ý một số vấn đề sau:

Một là, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác CNCH là rất quan trọng. Hiện nay, trong Luật PCCC năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013 (gọi chung là Luật PCCC) chưa có quy định liên quan đến CNCH, cần tiếp tục bổ sung, sửa đổi. Theo đó, đề nghị bổ sung cụm từ "CNCH hàng ngày" vào khoản 3 Điều 48 quy định về chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Theo đó, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ có chức năng, nhiệm vụ: "3.Thực hiện các biện pháp phòng cháy ...; chữa cháy kịp thời, hiệu quả và CNCH hàng ngày". Ngoài ra, cùng với việc bổ sung này, trong Luật PCCC cần có quy định về quyền hạn của lực lượng Cảnh sát PCCC; trong đó có các quyền hạn khi thực hiện nhiệm vụ CNCH. Đối với các lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành cũng cần bổ sung nhiệm vụ CNCH hàng ngày vào Điều 45 Luật PCCC. Mặt khác, cần bổ sung nội dung huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về CNCH vào Điều 46 Luật PCCC. Những vấn đề liên quan đến việc điều động lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và chuyên ngành tham gia trong hoạt động CNCH cũng cần được Luật hóa.

Hai là, Chính phủ, Bộ Công an, chính quyền các cấp cần tiếp tục quan tâm, chỉ đạo sát sao trong việc đầu tư trang thiết bị, phương tiện chuyên dùng phục vụ cho công tác CNCH. Do hiện nay, các trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác CNCH còn nghèo nàn, còn thiếu trầm trọng, nhất là các trang thiết bị phục vụ công tác CNCH trong các sự cố cháy nổ lớn, nghiêm trọng hoặc khi được huy động tham gia cùng các lực lượng khác trong CNCH các vụ tai nạn, sự cố khác. Các điều kiện về làm việc, sinh hoạt, tập luyện ở các địa phương cũng gặp không ít khó khăn. Do đó, cần tổ chức triển khai thực hiện các dự án, nhất là dự án đầu tư trang bị phương tiện PCCC&CNCH cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH từ năm 2015 đến năm 2018.

Ba là, khẩn trương hoàn thiện về mô hình tổ chức, biên chế lực lượng làm công tác CNCH. Trước mắt, thành lập và ra mắt Trung tâm ứng cứu khẩn cấp PCCC&CNCH Quốc gia khu vực phía Bắc. Phối hợp với các đơn vị chức năng trong việc xây dựng các dự án hoàn thiện tổ chức, biên chế cho lượng Cảnh sát PCCC&CNCH từ nay đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Đối với Cảnh sát PCCC tỉnh, thành phố cần thành lập Phòng CNCH, bổ sung đủ biên chế cho đơn vị này. Đối với các địa phương khác, cần thiết thành lập, kiện toàn đội CNCH để đáp ứng yêu cầu và từng bước vững mạnh về tổ chức.

Bốn là, cần tiếp tục tổ chức cho lực lượng làm công tác CNCH học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong xử lý các tình huống CNCH. Tổ chức rút kinh nghiệm sau những vụ CNCH lớn, nghiêm trọng để nhân rộng điển hình tiên tiến cũng như kinh nghiệm rút ra qua những vụ việc đó, để mỗi cán bộ chiến sĩ học tập. Thường xuyên tổ chức các buổi diễn tập phương án, với các tình huống điển hình, phong phú và đa dạng để khi bắt gặp trong thực tế, lực lượng làm công tác CNCH có thể xử lý được. Ngoài tổ chức đào tạo trong nước, có thể gửi cán bộ chiến sĩ đi đào tạo ngắn hạn, dài hạn tại các nước tiên tiến, hiện đại.

Năm là, trong công tác đào tạo tại trường Đại học PCCC, tiếp tục từng bước hoàn thiện hệ thống tài liệu, giáo trình chuyên ngành CNCH để phục vụ công tác nghiên cứu của học viên cũng như cán bộ, chiến sỹ làm công tác thực tiễn. Bên cạnh việc hoàn thiện hệ thống tài liệu, giáo trình cần tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, gắn chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn công tác CNCH. Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học có liên quan đến lý luận và thực tiễn công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.■

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU LỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ PCCC ĐỐI VỚI CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đại úy, ThS. ĐẶNG TRUNG KHÁNH
Phó trưởng Phòng 2, Trường Đại học PCCC



Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội của cả nước, là nơi tập trung dân cư đông đúc, có mức sống cao nên giao thương, buôn bán rất phát triển. Bên cạnh các trung tâm thương mại sầm uất, Hà Nội còn có rất nhiều chợ. Các chợ trên địa bàn Hà Nội không những là nơi tập trung buôn bán hàng hoá phục vụ người dân địa phương mà một số chợ còn là chợ đầu mối, chuyên nhập và phân phối hàng hoá đi khắp nơi trên địa bàn thành phố và các tỉnh lân cận như: Chợ Đồng Xuân, Chợ Long Biên, Chợ Hôm, Chợ Hà Đông... Một số chợ có giá trị về mặt lịch sử, thể hiện đậm nét văn hoá Thăng Long ngàn năm văn hiến nên thu hút nhiều du khách trong và ngoài nước đến tham quan, mua bán như: Chợ Đồng Xuân. Có thể khẳng định, chợ có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển kinh tế của Thành phố Hà Nội. Vì vậy, những năm qua, Thành uỷ và UBND Thành phố Hà Nội rất quan tâm đến việc quy hoạch, đầu tư, xây dựng và phát triển hệ thống chợ trên địa bàn Thủ đô. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả nêu trên, dưới góc độ quản lý nhà nước về PCCC thì công tác PCCC đối với các chợ trên địa bàn Hà Nội vẫn tồn tại nhiều bất cập, hạn chế như: Một số nơi chưa thực sự quan tâm, đầu tư cho hoạt động PCCC chợ; chưa có các biện pháp quyết liệt, cụ thể để giải quyết vấn đề bức xúc trong hoạt động PCCC chợ như: sự quá tải hàng hoá, bố trí mạng lưới điện, hệ thống giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm chưa thực sự hiệu quả; lực lượng, phương tiện PCCC tại các chợ còn thiếu và yếu...

Trong những năm tới, kinh tế Hà Nội tiếp tục được quan tâm, đầu tư và phát triển mạnh mẽ theo hướng hiện đại. Mạng lưới các chợ cũng sẽ được nâng cấp, đầu tư đáng kể nhằm mở rộng quy mô kinh doanh, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng ngày càng lớn của người dân. Vì vậy, sẽ tiếp tục đặt ra nhiều vấn đề đối với công tác PCCC tại các chợ. Nếu công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với các chợ trên địa bàn Hà Nội không được chú trọng, tăng cường thì cháy, nổ có thể xảy ra bất cứ lúc nào, gây thiệt hại lớn về tài sản và người, làm ảnh hưởng đến vị thế kinh tế - chính trị của Thủ đô.

Hiện tại, toàn địa bàn thành phố có 362 chợ được xếp hạng, trong đó khu vực Hà Nội cũ có khoảng 135 chợ. Hiện nay, việc phân phối, trung chuyển hàng hóa là nông thổ sản, hoa quả... được tập trung tại các chợ đầu mối Long Biên, chợ đầu mối phía Nam (Chợ Đền Lừ, quận Hoàng Mai) và Chợ đầu mối Dịch Vọng. Trên địa phận tỉnh Hà Tây cũ có 227 chợ chủ yếu là chợ dân sinh (chợ loại 3), chỉ có 2 chợ lớn, quy mô bề thế là Chợ Hà Đông và Chợ Nghệ (Sơn Tây). Trong tương lai, Hà Nội sẽ có 489 chợ, 162 trung tâm thương mại các loại và 178 đại siêu thị, siêu thị, cùng với 8 chợ đầu mối, trong đó, có 2 chợ đầu mối cấp vùng quy mô cực lớn, diện tích dự kiến 50 ha/chợ, đặt vị trí tại đường 5 kéo dài và địa phận huyện Thường Tín.

Theo thống kê của lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố Hà Nội, từ năm 2008 đến 2014, trên địa bàn Thành phố Hà Nội xảy ra 14 vụ cháy chợ, gây thiệt hại 7,15 tỷ đồng, trung bình mỗi năm trên địa bàn thành phố xảy ra 2 vụ cháy chợ, gây thiệt hại trung bình gần 1 tỷ đồng. Trong những năm gần đây, trên địa bàn thành phố không để xảy ra những vụ cháy chợ gây thiệt hại lớn về tài sản. Công tác PCCC chợ được quan tâm, chú trọng và đã đạt nhiều thành tựu đáng trân trọng. Công tác xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về PCCC chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội đã được quan tâm, chú trọng; UBND Thành phố Hà Nội, UBND các cấp và Công an thành phố ngày càng xác định rõ trách nhiệm của mình đối với công tác quản lý nhà nước về PCCC

chợ trên địa bàn. Đặc biệt, bước đầu đã có những chỉ đạo mang tính chiến lược, kế hoạch về PCCC đối với các chợ trên địa bàn Hà Nội. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân, các hộ buôn bán về PCCC chợ cũng được đẩy mạnh. Công tác kiểm tra an toàn PCCC, đầu tư trang thiết bị PCCC, xây dựng lực lượng PCCC có nhiều chuyển biến tích cực; một số chợ đã hoàn thiện mô hình tổ chức lực lượng PCCC cơ sở; Công tác tổ chức thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC; việc thành lập, huấn luyện bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ PCCC; tổ chức lập, thực tập phương án chữa cháy và trang bị phương tiện PCCC tại chỗ ngày càng được chú trọng... Nhờ đó mà các vụ cháy, nổ tại các chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội được hạn chế.

Tuy công tác tổ chức, quản lý hoạt động PCCC tại các chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội đã được thực hiện khá tốt, song bên cạnh đó còn một số tồn tại, hạn chế:

- Do đặc điểm của chợ là nơi tập trung đông người nên việc tổ chức, quản lý tất cả các mặt công tác nói chung và tổ chức, quản lý công tác PCCC rất khó khăn (công tác tuyên truyền, huấn luyện, kiểm tra an toàn PCCC v.v...)

- Nhiều hộ kinh doanh còn vi phạm về an toàn PCCC (về sử dụng nguồn nhiệt, bố trí sắp xếp hàng hóa .v.v...); chưa nhận thức được tầm quan trọng của công tác PCCC. Theo số liệu khảo sát, hầu hết các chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội vẫn còn tình trạng vi phạm về bố trí sắp xếp hàng hóa không đảm bảo an toàn PCCC, lối và đường thoát nạn bị lấn chiếm, về sử dụng nguồn nhiệt...

- Công tác tổ chức, quản lý về PCCC tại các chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội chưa được sự quan tâm "xứng tầm" với quy mô (về lực lượng, phương tiện), đặt biệt với các chợ có quy mô lớn, nhiều hàng hóa nếu sự cố cháy, nổ xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

- Ban quản lý chợ chưa thường xuyên tuyên truyền kiến thức về pháp luật trong phạm vi quản lý của mình, công tác tự kiểm tra chưa thực hiện nghiêm túc.

- Lực lượng Cảnh sát PCCC chưa thực sự quản lý sát sao, thường xuyên công tác PCCC tại các chợ do đó chưa phát hiện kịp thời các sai phạm về PCCC để hướng dẫn Ban Quản lý chợ, cá nhân có trách nhiệm các biện pháp, giải pháp khắc phục kịp thời.

Để nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội cần làm tốt các mặt công tác sau:

Một là, cần hoàn thiện quy định của pháp luật về quản lý Nhà nước về PCCC đối với chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Từ khi Luật PCCC ra đời đã tạo sự thống nhất trong việc thực hiện các quy định của Nhà nước về PCCC, trong đó có hoạt động PCCC tại các chợ; giáo dục mọi người nhằm nâng cao ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm, tự chủ trong hoạt động PCCC; đồng thời cũng đặt ra các yêu cầu bắt buộc đối với cơ quan, tổ chức hộ gia đình và cá nhân phải bảo đảm an toàn PCCC trong tất cả các hoạt động của mình. Đặc biệt, đây là công cụ quan trọng góp phần vào việc phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm quy định an toàn PCCC nói chung và PCCC tại các chợ nói riêng. Song, hiện nay những văn bản pháp luật về PCCC đối với chợ vẫn còn một số bất cập như: quy định về PCCC đối với chợ vẫn còn chung chung, chưa được cụ thể, rõ ràng; một số văn bản ban hành từ lâu, đến nay đã có những thay đổi song vẫn chưa được các cơ quan chức năng quan tâm, nghiên cứu; hệ thống các chợ ở mỗi vùng miền Việt Nam có những đặc thù riêng, song chưa có văn bản quy định cụ thể về yêu cầu PCCC đối với chợ tại từng vùng miền cho phù hợp; việc xác định trách nhiệm của UBND các cấp với hoạt động PCCC chợ vẫn còn chung chung; chưa có chế tài xử lý cụ thể với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc không chấp hành các quy định, nội quy an toàn PCCC tại các chợ....

Do đó, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật về PCCC đối với các chợ được xác định là một giải pháp quan trọng, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC đối với các chợ trên địa bàn cả nước nói chung, địa bàn Thủ đô Hà Nội nói riêng. Thực hiện tốt nội dung này, sẽ giúp cho việc nhận thức và thực hiện Luật Phòng PCCC, các quy định về PCCC đối với chợ của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được tốt hơn. Đồng thời, tạo cơ sở pháp lý rất quan trọng trong việc thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được tốt hơn.

Hai là, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan chức năng, ban quản lý chợ trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động PCCC đối với chợ trên địa bàn Hà Nội, trong đó vai trò, trách nhiệm của UBND các cấp trên địa bàn Thành phố Hà Nội và Trách nhiệm của ban quản lý chợ, doanh nghiệp kinh doanh khai thác và quản lý chợ có ý nghĩa quan trọng.

Ba là, thống nhất về quy hoạch, kiến trúc xây dựng chợ đáp ứng yêu cầu về PCCC đối với chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Việc quy hoạch, phát triển mạng lưới các chợ trên địa bàn Hà Nội đã được UBND các cấp và các Sở, ngành quan tâm, chú trọng. Tuy nhiên, trong công tác quy hoạch, phát triển chợ, nội dung và yêu cầu về PCCC đối với chợ vẫn chưa thực sự đáp ứng yêu cầu thực tế. Vì vậy, một giải pháp quan trọng là thống nhất về quy hoạch, kiến trúc xây dựng chợ đáp ứng yêu cầu về PCCC đối với chợ trên địa bàn Hà Nội.

Bốn là, đổi mới công tác tổ chức và chỉ đạo về PCCC đối với chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Công tác tổ chức, chỉ đạo hoạt động PCCC đối với chợ trên địa bàn Hà Nội đã được UBND các cấp quan tâm, Cảnh sát PC&CC thành phố, Ban quản lý chợ, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác và quản lý chợ quan tâm, chú trọng thông qua việc ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác PCCC chợ. Song công tác này vẫn còn một số hạn chế nhất định, làm giảm hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC đối với các chợ.

Năm là, tăng cường hoạt động của lực lương Cảnh sát PCCC trong công tác quản lý nhà nước về PCCC chợ. Cụ thể: Tăng cường công tác tuyên truyền về PCCC của Ban Quản lý chợ, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác và quản lý chợ; Tăng cường công tác tổ chức đào tạo, xây dựng lực lượng, trang bị và quản lý phương tiện PCCC; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về PCCC đối với chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Xây dựng phương án chữa cháy và định kỳ tổ chức thực tập phương án chữa cháy đối với chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội; Tăng cường công tác thường trực sẵn sàng chữa cháy...

Hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC có ý nghĩa quan trọng, góp phần đảm bảo hoạt động PCCC được thực hiện và tuân thủ các quy định của pháp luật. Chính vì vậy hoạt động PCCC Chợ trên địa bàn Thành phố Hà Nội sẽ được thực hiện tốt nếu vấn đề nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC chợ được quan tâm, đầu tư đúng mức. Vì vậy nếu làm tốt các mặt công tác trên, sẽ góp phần quan trọng trong công tác đảm bảo an toàn PCCC chợ, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững kinh tế xã hội của thủ đô.■

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH – CÔNG AN TỈNH GIA LAI

HIỆU QUẢ TỪ CƠ CHẾ "MỘT CỬA" TRONG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Đại tá DƯƠNG THANH BÌNH
Trưởng Phòng PC66 – Công an tỉnh Gia Lai

Trong những năm qua quán triệt và thực hiện nghiêm túc các đề án, chương trình cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Công an và Công an tỉnh Gia Lai; Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Gia Lai luôn chú trọng tăng cường, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá. Đến nay, công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực PCCC đã có nhiều chuyển biến tích cực, phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân, đáp ứng được tình hình phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Gia Lai hiện nay.



Sau khi Đề án Cải cách hành chính trong lĩnh vực Quản lý hành chính và trật tự an toàn xã hội của Tổng cục VII – Bộ Công an giai đoạn 2012 đến 2020 được ban hành, thực hiện kế hoạch Cải cách hành chính của Giám đốc Công an tỉnh Gia Lai, nhằm đáp ứng tình hình thực tế phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Gia Lai trong những năm gần đây, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Gia Lai đã nhanh chóng xây dựng các kế hoạch, đề án cải cách hành chính, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để phù hợp tình hình hiện nay, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính của ngành Công an nói chung, lực lượng PCCC nói riêng. Đơn vị đã bố trí những cán bộ có phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm cao, có năng lực công tác chuyên môn trực tiếp tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính. Đồng thời, thành lập và duy trì tiếp nhận giải quyết các thủ tục hành chính về PCCC theo cơ chế "một cửa" đảm bảo thông thoáng, nhanh gọn, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhân dân và doanh nghiệp. Đơn vị cũng công khai số điện thoại cần liên hệ của lãnh đạo đơn vị và cán bộ trực tiếp giải quyết thủ tục; công bố các quy định của Nhà nước về thủ tục, thời gian, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính như thủ tục thẩm duyệt, nghiệm thu công trình xây dựng, kiểm tra phương tiện vận chuyển và cấp giấy phép vận chuyển chất hàng nguy hiểm cháy nổ... để công dân biết thực hiện và giám sát; tổ chức làm việc ngày thứ bảy để giải quyết kịp thời công việc dân yêu cầu. Tổ công tác "một cửa" có hòm thư góp ý, tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến của cán bộ và nhân dân để chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, thiếu sót. Đồng thời, Phòng cũng đã và đang từng bước áp dụng công nghệ thông tin vào phục vụ công tác, tạo điều kiện trao đổi thông tin hai chiều trong hướng dẫn, giải quyết các thủ tục hành chính về PCCC như trang bị điện thoại, máy fax, máy tính, lập danh mục hồ sơ một cách khoa học, bài bản cho bộ phận tiếp nhận và giải quyết thủ tục. Sau một thời gian triển khai, việc thực hiện "cơ chế một cửa" đã tạo ra chuyển biến tích cực, tạo môi trường thuận lợi, minh bạch, giảm chi phí cho hoạt động của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Cùng với việc nghiêm túc thực hiện chế độ "một cửa", trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, bám sát nội dung yêu cầu,

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Gia Lai từng bước tiến hành rà soát các quy định về thủ tục hành chính trong các văn bản quy định của Nhà nước, địa phương và ngành Công an trong lĩnh vực PCCC, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về công tác PCCC, cắt giảm các loại giấy tờ không cần thiết, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, không gây phiền hà, sách nhiễu nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa liên thông trong công tác đầu tư xây dựng" nhằm đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC, niêm yết công khai các quy định về nội dung, thành phần hồ sơ thiết kế, thời gian trả lời, quy định về kiểm tra, nghiệm thu về PCCC. Đến nay, công tác thủ tục hành chính đã có nhiều đổi mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn như việc cấp thủ tục hành chính khi đầy đủ hồ sơ theo quy định: Về thời gian: Việc thỏa thuận địa điểm đăng ký xây dựng kho vật liệu nổ, cửa hàng xăng dầu theo quy định không quá 5 ngày phải trả lời xuống trả lời ngay trường hợp không đạt yêu cầu, trường hợp đạt yêu cầu thì ra văn bản trả lời ngay trong ngày làm việc; Cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC đối với dự án quy hoạch, dự án xây dựng, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt, thiết kế kỹ thuật công trình thuộc nhóm B,C không quá 10 ngày và 15 ngày đối với thiết kế công trình nhóm A, hiện rút ngắn thời gian từ 5 đến 10 ngày theo quy định; ra văn bản nghiệm thu trong ngày làm việc; Cấp giấy phép vận chuyển chất hàng nguy hiểm cháy nổ từ 3 ngày xuống cấp trong ngày...

Đồng thời, nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ chiến sỹ về công tác cải cách thủ tục hành chính trên lĩnh vực quản lý Nhà nước về PCCC. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Gia Lai thường xuyên quan tâm, rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ chiến sỹ có trình độ, năng lực thực hiện công tác cải cách hành chính và trực tiếp làm công tác tiếp dân giải quyết các thủ tục. Đơn vị tăng cường công tác giáo dục trên mặt trận tư tưởng chính trị, hàng năm, đơn vị tổ chức nhiều đợt học tập, kiểm tra Điều lệnh CAND, 6 điều Bác Hồ dạy CAND, thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa, vì nhân dân phục vụ", khẩu lệnh hành động "Kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả"..., cán bộ, chiến sỹ khi tiếp xúc với nhân dân, với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phải lịch sự, ân cần, hướng dẫn cụ thể về nội dung hồ sơ; trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì chưa tiếp nhận và giải thích rõ lý do, đồng thời hướng dẫn bổ sung theo quy định; giải quyết đúng thời hạn, trường hợp đến hạn mà chưa giải quyết được vì nguyên nhân khách quan thì phải giải thích rõ lý do và hẹn ngày trả kết quả.

Từ những việc làm cụ thể đó, trong năm 2014, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Gia Lai đã tiếp nhận và hoàn thành thẩm duyệt 60 bộ hồ sơ thiết kế kỹ thuật về PCCC đảm bảo đúng tiêu chuẩn, quy phạm và thời gian quy định. Kịp thời hướng dẫn các chủ đầu tư, đơn vị thiết kế điều chỉnh, bổ sung nhiều giải pháp, yêu cầu về công tác PCCC, sửa chữa các sai phạm, thiếu sót ngay từ khi thiết kế xây dựng công trình, góp phần đáng kể trong việc đẩy mạnh tiến độ tục hiện dự án, công trình; kiểm tra 160 lượt xe vận chuyển hàng nguy hiểm cháy, nổ; cấp 160 giấy phép vận chuyển chất hàng nguy hiểm về cháy, nổ; Tổ chức và tham gia nghiệm thu về PCCC 47 hạng mục công trình đưa vào hoạt động, tổ chức lập hồ sơ thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC đúng theo hướng dẫn, quy định. Kiểm tra 08 địa điểm đăng ký xây dựng, cải tạo cửa hàng xăng dầu, 10 vị trí nổ mìn và vị trí xây dựng kho vật liệu nổ công nghiệp. Kiểm tra công tác PCCC trong xây dựng 30 hạng mục, công trình. Lập và lưu trữ hồ sơ thẩm duyệt và nghiệm thu về PCCC theo quy định. So với năm 2013 số hồ sơ thẩm duyệt giảm 32 hồ sơ (60/92, giảm 34,78%), số công trình nghiệm thu tăng 17 công trình (47/30, tăng 56,6%). Bên cạnh việc tổ chức triển khai thực hiện tại chỗ, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Gia Lai đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền rộng rãi công tác cải cách hành chính tới mọi cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và nhân dân thông qua các buổi tuyên truyền, hướng dẫn và huấn luyện PCCC tại cơ sở, khu phố. Đồng thời qua việc kiểm tra, theo dõi trong năm 2014 không có xảy ra đơn thư khiếu nại hay ý kiến của người dân kêu ca, phàn nàn về thái độ phục vụ của cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị.

Với những kết quả đã đạt được, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Gia Lai đã và đang từng bước thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, giải quyết kịp thời các quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, tổ chức, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại đáp ứng nhu cầu hiện nay. Nhằm nâng cao hơn nữa công tác Cải cách hành chính trong thời gian tới, cán bộ, chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Gia Lai cần thực hiện một số nội dung sau:

Một là: Cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị phải nhận thức đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng, mục tiêu, yêu cầu của công tác cải cách hành chính, từ đó bám sát sự chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh để tăng cường sự chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Đồng thời xác định đó là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên của lực lượng Cảnh sát PCCC

Hai là: Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức lối sống trong sáng, lãnh mạnh, rèn luyện ý chí, tinh thần trách nhiệm kỷ luật chặt chẽ, kiên quyết phòng, chống tiêu cực, sai phạm; thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa, vì nhân dân phục vụ" và khẩu lệnh hành động : "Kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả" trong toàn lực lượng.

Ba là: Mỗi cán bộ, chiến sỹ phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức thái độ phục vụ nhân dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và của ngành Công an về tăng cường công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực PCCC. Tổ chức thực hiện tốt việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trong CAND tại bộ phận "một cửa".

Bốn là: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, tồn tại nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính; thường xuyên quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về mọi mặt và giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách cho cán bộ, chiến sỹ trực tiếp làm công tác này.■

NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ VIỆC HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT QUỐC PHÒNG – AN NINH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Trung úy NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG
Khoa Luật, Học viện An ninh Nhân dân

Trong những năm gần đây tình hình thế giới và trong khu vực đang có nhiều diễn biến phức tạp ảnh hưởng không nhỏ tới sự phát triển của Việt Nam trên mọi lĩnh vực. Mức độ đe dọa về an ninh, an toàn trên thế giới và nhiều khu vực, nhiều quốc gia đang ngày càng gia tăng do những tác động đa chiều của suy thoái, khủng hoảng nghiêm trọng của nền kinh tế thế giới. Nhiều nước phát triển luôn tìm cách mở rộng chính sách để tăng cường tìm kiếm lợi ích, tranh giành sự ảnh hưởng, chi phối các không gian và khu vực địa chiến lược. Đời sống quốc tế và các quan hệ quốc tế với những mâu thuẫn cơ bản trên thế giới đã và đang có nhiều thay đổi dưới nhiều biểu hiện khác trước. Khái niệm về an ninh được mở rộng hơn và tồn tại nhiều nội dung vượt ra ngoài giới hạn của an ninh quốc gia. Ví dụ như trong lĩnh vực thông tin, truyền thông biên giới quốc gia đã không còn tồn tại khi khoa học công nghệ với những tiến bộ và những thành tựu vĩ đại đã làm thay đổi nhiều vấn đề trong đời sống nhân loại. Thế giới đang phải đối mặt với những cuộc chiến tranh thông tin – điện tử, chiến tranh mạnh. Vấn đề an ninh thông tin, an ninh mạng trở thành cốt tử cả về phương diện quốc phòng cũng như an ninh. Cũng tương tự như vậy, trên các lĩnh vực đấu tranh với vấn đề môi trường; biến đổi khi hậu; hiểm họa ma túy; tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia; mua bán người; khủng bố quốc tế; buôn lậu vũ khí hoặc các vấn đề thị trường tiền tệ; an ninh lương thực, an ninh năng lượng; phòng chống dịch bệnh, thảm họa thiên tai... đã bộc lộ những phương diện mà biên giới quốc gia không định hình rõ nét, những vấn đề này có tính chất xuyên quốc gia. Nhiều nhân tố không mang tính chất chính trị hay quân sự nhưng lại trực tiếp ảnh hưởng hoặc đe dọa, uy hiếp đến sự tồn tại, phát triển, ổn định của mỗi quốc gia. Sự bất ổn ở một quốc gia có thể là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp tới an ninh của một số nước khác, thậm chí cả khu vực và toàn cầu. Tất cả những điều đó đã tác động mạnh mẽ đến các quan hệ quốc phòng – an ninh của mọi quốc gia trong đó có Việt Nam. Để đảm bảo nền quốc phòng – an ninh của nước ta được vững mạnh, phát triển triển cần nhận thức một cách sâu sắc, thấu đáo về việc tạo cơ sở pháp lý vững chắc đối với công cuộc xây dựng và củng cố nền quốc phòng – an ninh.

Có nhiều quan điểm khác nhau về pháp luật quốc phòng – an ninh nhưng cơ bản thống nhất hiểu pháp luật quốc phòng – an ninh được xây dựng theo xu hướng nhất quán những tinh thần chủ đạo về quốc phòng – an ninh. Theo như quan điểm đưa ra của Giáo sư, Tiến sỹ Hồ Trọng Ngũ thì "Pháp luật quốc phòng - an ninh của Việt Nam là tổng thể các quy phạm pháp luật thuộc Hiến pháp, các đạo luật khác nhau và các văn bản dưới luật do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhằm điều chỉnh các quan hệ quốc phòng – an ninh nảy sinh trong quá trình thực hiện chức năng của Nhà nước và xã hội trong phòng thủ đất nước và bảo vệ an ninh quốc gia, đồng thời quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức cá nhân có thẩm quyền và quyền thiêng liêng, nghĩa vụ áo quý của công dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc". Nói cách khác, pháp luật quốc phòng – an ninh được hiểu là hệ thống các quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung do Nhà nước ban hành hoặc thừa nhận nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội, phục vụ và bảo vệ quyền lợi của nhân dân, của các tầng lớp dân cư trong xã hội. Hệ thống pháp luật quốc phòng – an ninh là vấn đề lớn, bao trùm lên tất cả các phương diện của đời sống xã hội. Việc thực hiện pháp luật quốc phòng – an ninh là quá trình hiện thực hóa các chuẩn mực pháp lý có giá trị phát triển các quan hệ xã hội, thuận lợi cho việc củng cố sức mạnh của nền Quốc phòng toàn dân và nền An ninh nhân dân, đảm bảo an ninh, an toàn cho đất nước, con người, chế độ xã hội và sự ổn định, phát triển đời sống xã hội nói chung.

Với những biến động về tình hình thế giới và trong nước luôn tiềm ẩn những tác động ảnh hưởng đến quốc phòng - an ninh, đòi hỏi cần phải nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức nói chung và đặc biệt cán bộ trong lực lượng vũ trang nhân dân về pháp luật quốc phòng – an ninh. Mặt khác, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn đấu tranh và thực tiễn cuộc sống đòi hỏi bất cứ một hệ thống pháp luật nào cũng cần được bổ sung, hoàn thiên theo sự thay đổi của đời sống xã hội. Với một đất nước đang trong thời kỳ phát triển như Việt Nam có nhiều biến đổi mạnh trong các mối quan hệ xã hội theo hướng tiến bộ thì việc hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung và việc hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc phòng – an ninh nói riêng là điều thật sự cần thiết. Hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc phòng – an ninh trong tình hình mới là một nội dung trong chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật với mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền đã được quán triệt trong Nghị quyết 48-NQ/TW của Bộ Chính trị. Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến việc hoàn thiện pháp luật quốc phòng - an ninh theo những nguyên tắc, những định hướng để tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước về quốc phòng – an ninh. Đảm bảo tối đa trong điều kiện có thể được các lợi ích giữ vững nền độc lập của đất nước, an ninh quốc gia, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, chế độ chính trị, xã hội. Để hoàn thiện pháp luật quốc phòng – an ninh Việt Nam đang nhanh chóng xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc nội như việc sửa đổi Hiến pháp năm 2013, sửa đổi Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự ...Việt Nam cũng đang tích cực tham gia ký kết các điều ước quốc tế liên quan đến lĩnh vực quốc phòng – an ninh nhằm góp phần tạo hành lang pháp lý cho việc thực hiện hợp tác quốc tế và đấu tranh ngoại giao để bảo vệ chủ quyền, uy tín, các quyền và lợi ích quốc gia của Việt Nam trong quan hệ quốc tế, từ đó góp phần khia thác các tiềm lực bên ngoài cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Nói tóm lại, pháp luật quốc phòng – an ninh có sự đảm bảo mạnh mẽ bằng bạo lực trấn áp để điều chỉnh các quan hệ xã hội theo mục tiêu và lợi ích của Nhà nước và Đảng cầm quyền. Vậy nên, khi mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước, nhu cầu của cách mạng thay đổi thì pháp luật quốc phòng – an ninh cũng cần phải được thay đổi, hoàn thiện theo một cách nhanh chóng nhất, kịp thời nhất phù hợp với xu thế của tình hình mới.■

GÓC NHÌN 114

BIỂN QUẢNG CÁO KHỔ LỚN XẢY RA CHÁY, NỔ - BIẾT CHẠY ĐI ĐÂU?

THÁI THỤY

Vụ cháy ngày 26/7/2013, tại Tiệm vàng Đức Anh, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, làm 5 người chết, 4 người bị thương có lẽ là hồi chuông cảnh báo xót xa nhất cho mỗi chúng ta về một trong những nguyên nhân gây cháy, nổ nghiêm trọng trong xã hội hiện đại ngày nay: Cháy, nổ biển quảng cáo "khổ lớn"!



Những bài học đắt giá!

19 giờ ngày 17/9/2011, hỏa hoạn bùng phát tại Quán Karaoke Legend (khu tái định cư xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm) và cháy lan sang 2 nhà dân bên cạnh. Theo chủ nhà, quán Karaoke đang trong giai đoạn hoàn thiện thì xảy ra sự cố cháy tấm biển quảng cáo treo từ tầng 2 lên đến tầng 7. Chỉ trong vài phút, lửa đã thiêu rụi tấm biển và lan vào các phòng hát, phòng máy. Thời điểm xảy cháy, trong quán có 10 người, lửa táp mạnh vào các vật dụng cách âm trong quán, tạo ra nhiều khí độc khiến những người mắc kẹt tức ngực, khó thở. Không còn cách nào khác, họ hô hoán và được một người hàng xóm nhà bên bắc thang, kê "cầu" cho sang tránh lửa và may mắn thoát chết.

Sáng ngày 26/7/2013, tại Tiệm vàng Đức Anh, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã xảy ra vụ cháy làm 5 người chết, 4 người khác bị thương. Qua khám nghiệm hiện trường và ghi lời khai những người biết việc, nguyên nhân vụ cháy được cơ quan công an xác định là do chập điện biển hiệu quảng cáo cỡ lớn, được tiệm vàng treo kín mặt tiền ngôi nhà dạng ống, cao 5 tầng.

Một vụ cháy khác cũng do sự cố chập điện bảng hiệu quảng cáo xảy ra tại Tòa nhà Maritime Bank Tower nằm trên đường Nguyễn Công Trứ (phường Nguyễn Thái Bình, quận 1) vào chiều 8/5/2013. Khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, biển hiệu quảng cáo ở nóc tầng 25 bỗng chập điện cháy, bốc khói nghi ngút khiến hàng trăm nhân viên phải hốt hoảng tháo chạy.

Khoảng 21 giờ ngày 27/9/2014, hàng trăm thực khách đang ăn uống tại Nhà hàng tiệc cưới Hoàng Vũ (phường Tân Tạo A, quận Bình Tân) cũng bị một phen hoảng loạn khi tấm bảng hiệu phía trước nhà hàng bỗng dưng bốc cháy, tỏa khói nghi ngút. Đám cháy mặc dù đã được nhân viên dùng các phương tiện chữa cháy tại chỗ dập tắt lửa. Đám cháy không xảy ra thiệt hại lớn nhưng đã làm cho khu phố một phen hoảng loạn.

Hay mới đây là vụ cháy Quán Karaoke New (180 Trần Quốc Thảo, TP Hồ Chí Minh) đêm 30/12/2014 khiến 1 người thiệt mạng, gây cháy lan sang 6 căn hộ khác. Theo nhận định ban đầu của cơ quan chức năng, nguyên nhân cháy do chập điện biển quảng cáo treo phía ngoài quán. Quan sát hiện trường sau cháy, có thể thấy các ngôi nhà liền kề Quán Karaoke New đều lắp đặt các biển hiệu quảng cáo san sát, che kín ngôi nhà.

Tự bịt lối thoát nạn của mình

Từ những vụ cháy, nổ do biển quảng cáo đã xảy ra trong những năm gần đây, đủ để chúng ta thấy được một trong những nguy cơ tiềm ẩn gây mất an toàn hiện nay. Có rất nhiều nguyên nhân được đưa ra, tuy nhiên, theo chuyên gia về lĩnh vực PCCC cho biết hiện tượng chập, cháy biển quảng cáo hiện nay chủ yếu là do: biển quảng cáo sử dụng thiết bị chiếu sáng công suất lớn, khi đó điện năng chuyển thành nhiệt năng, gây quá tải dây dẫn, dẫn đến chấp cháy. Ngoài ra biển hiệu, hộp đèn quảng cáo thường được treo móc ngoài trời, dưới tác động của thời tiết khiến cho hệ thống dây dẫn nguồn cấp điện cho biển bị hư hỏng lớp vỏ cách điện, gây chạm chập từ dây nguồn, hộp đấu dây kỹ thuật, hay thiết bị bảo vệ (avtomat) không đảm bảo kỹ thuật, không có tác dụng bảo vệ thiết bị khi có sự cố xảy ra; hoặc do tiết kiệm chi phí lắp đặt, công nhân sử dụng những thiết bị kém chất lượng;

Lắp đặt chữ nổi bằng nhựa lồng dây đèn phát sáng bên trong, quá trình sử dụng dưới tác dụng của nhiệt tỏa ra từ đèn, làm bắt lửa các bảng chữ nổi nhựa, gây cháy lan sang các bộ phận khác của hộp đèn quảng cáo...

Tuy nhiên, điều đáng lưu tâm là số lượng lớn người bị thương và bị thiệt mạng sau những vụ cháy, nổ biển quảng cáo. Theo khảo sát của PV Tạp chí PC&CC, tại một số tuyến phố Hà Nội như: Cầu Giấy, Trần Duy Hưng, Nguyễn Khang, Kim Liên mới... cho thấy, tình trạng các cá nhân, tổ chức kinh doanh treo biển quảng cáo điện tử cỡ lớn, bịt kín mặt tiền các ngôi nhà cao tầng diễn ra khá phổ biến, đặc biệt nhiều nhất là tại các quán Karaoke. Và đa phần, những ngôi nhà treo biển quảng cáo khổ lớn thiết kế dạng nhà ống, có duy nhất một mặt thoáng tiếp giáp với đường, 3 phía còn lại giáp nhà dân. Khi xảy ra cháy tại các cửa hàng có biển hiệu lớn, che phủ kín mặt ngôi nhà, theo nguyên lý cháy nổ, nhiệt và khói bốc lên cao, gặp các vật liệu xung quanh là chất dễ cháy (bạt, nhựa...) do vậy ngọn lửa sẽ lan nhanh hơn và chỉ trong một thời gian ngắn, ngọn lửa sẽ bao trùm ngôi nhà, nhiều người bị nạn sẽ bị chết vì ngạt khói.

Điều đáng nói ở đây, hầu hết các cơ sở kinh doanh treo biển quảng cáo "khổ lớn" lại là những cơ sở tập trung đông người. Và lối thoát duy nhất của họ chỉ là khu vực tầng trệt nơi xe gắn máy, xe ôtô của khách chứa đầy bên trong hoặc chỉ duy nhất lối cửa chính ra vào. Như vụ cháy tại Quán Karaoke Legend ngày 17/9/2011, nhiều người mắc kẹt đã may mắn thoát chết khi leo lên sân thượng và được hàng xóm bắc thang, kê "cầu" trèo qua thoát nạn. Theo đồng chí Đại úy Nguyễn Hùng An – cán bộ phụ trách địa bàn Phòng Cảnh sát PC&CC Đống Đa cho biết: đặc thù của đô thị hiện nay là dạng nhà ống, ngay cả các điểm hoạt động kinh doanh dịch vụ đa số có mặt bằng thiết kế theo dạng ống và chỉ có một lối thoát hiểm duy nhất. Các lối thoát hiểm phụ như ban công, sân thượng đều bị các bảng quảng cáo khổ lớn che khuất. Khi xảy ra sự cố, khi cửa thoát hiểm xảy ra cháy thì coi như người mắc kẹt bên trong khó có đường thoát, dễ nguy hiểm đến tính mạng, nhất là khi các nạn nhân bị ngạt khói không được đưa ra ngoài kịp thời.



Chưa tính đến nguy cơ người dân giẫm đạp lên nhau để tháo chạy là điều dễ xảy ra.

Tuy nguy hiểm là vậy nhưng khi khảo sát tại một cửa hàng trên đường Cầu Giấy, lý do của chủ cửa hàng kinh doanh đưa ra khi được PV cảnh báo về các nguy hiểm do biển quảng cáo khổ lớn gây ra, thì câu trả lời là: "Chỉ cần bắt mắt, thu hút khách là được". Còn chủ nhà cho thuê thì: "Không quan tâm lắm". Mà đâu biết rằng tính mạng mình của chính mình luôn đặt trong vòng nguy hiểm.

Và theo đồng chí Đại úy Đào Anh Tuấn – Phó Khoa Chữa cháy, Trường Đại học PCCC cho biết: "Một trong những nguyên nhân chính dẫn đến việc thiệt hại lớn về người và tài sản trong các đám cháy có nguyên nhân từ cháy biển hiệu quảng cáo đối với những cơ sở này còn do việc tiếp cận hiện trường cứu người bị nạn của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH hiện nay là vô cùng khó khăn. Các chiến sỹ PCCC phải mất rất nhiều thời gian để dập đám cháy và phá, dỡ các khung, dầm thép của tấm biển quảng cáo mới có thể vào cứu người bị nạn. Đặc biệt do nguyên lý sau khi cháy bên ngoài, ngọn lửa sẽ tiếp tục lan vào bên trong, đồng thời sinh ra khói khí độc và nhanh chóng chiếm vào các tầng, mà chỉ có duy nhất một lối thoát nạn là hướng cửa chính vì vậy sẽ gây khó khăn khi thoát nạn và khó khăn khi tiếp cận được người bị nạn".

Cần các cơ quan chức năng vào cuộc

Theo Quy chuẩn QCVN 17: 2013/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời: Bảng quảng cáo đặt tại mặt tiền công trình/nhà ở phải đảm bảo các yêu cầu sau: Bảng quảng cáo ngang: Mỗi tầng chỉ được đặt một bảng, chiều cao tối đa 2m, chiều ngang không được vượt quá giới hạn chiều ngang mặt tiền công trình/nhà ở; mặt ngoài bảng quảng cáo nhô ra khỏi mặt tường công trình/nhà ở tối đa 0,2m; Vị trí: ốp sát vào ban công, mép dưới bảng trùng với mép dưới của sàn ban công hoặc mái hiên. Đối với bảng quảng cáo dọc: Chiều ngang tối đa 1m, chiều cao tối đa 4m nhưng không vượt quá chiều cao của tầng công trình/nhà ở nơi đặt bảng quảng cáo, mặt ngoài bảng quảng cáo nhô ra khỏi mặt tường công trình/nhà ở tối đa 0,2m.

Quy định là thế nhưng theo một cán bộ làm công tác kiểm tra lâu năm thuộc lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội khẳng định: "Quá trình kiểm tra thực tế, cơ quan chức năng phát hiện nhiều cơ sở treo biển quảng cáo cỡ lớn che kín mặt tiền nhà, vi phạm nghiêm trọng các quy định an toàn về PCCC nhưng không thể xử phạt vi phạm hành chính vì chưa có những chế tài quy định, hiện nay việc kiểm tra, xử phạt hành vi treo biển quảng cáo quá khổ thuộc trách nhiệm của chính quyền các địa phương và ngành văn hóa thông tin".

Vì vậy, để đảm bảo an toàn, giảm thiểu số người bị thương, thiệt mạng do các vụ cháy nổ biển quảng cáo diễn ra hiện nay, chính từ người dân cần nâng cao hơn nữa nhận thức và trách nhiệm của mình về công tác PCCC, đồng thời cần có các chế tài xử lý nghiêm khắc với các hành vi cố ý vi phạm và các cơ quan chức năng, quản lý nhanh chóng vào cuộc, tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành để chấm dứt tình trạng loạn biển quảng cáo như hiện nay.■

TÌNH HÌNH CHÁY VÀ HOẠT ĐỘNG PCCC CỦA CÁC NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI Ở THẾ KỶ 21 - NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CHO LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC VIỆT NAM

Đại tá, TS. VŨ VĂN BÌNH
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Qua phân tích, thống kê tình hình cháy của 77 quốc gia với số dân 4,6 tỷ người chiếm 3/4 dân số toàn thế giới, bao gồm: 36 nước Châu Âu, 29 nước Châu Á, 7 nước Châu Mỹ, 3 nước Châu Phi, Áo và Niu Di Lân cho thấy, mỗi năm xảy ra 5,5 triệu vụ cháy, làm chết khoảng 55 ngàn người, bị thương gần 0,5 triệu người.

Công tác PCCC có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân, góp phần giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước. Chính vì vậy, để đối phó với giặc lửa, tất cả các nước trên thế giới đều thành lập lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp. Lực lượng và phương tiện PCCC của các nước trên thế giới được thể hiện ở Bảng 1.

Bảng 1. Lực lượng và phương tiện PCCC của các nước trên thế giới ở đầu thế kỷ 21

TT	Quốc gia	Dân số, ngàn người	Số vụ cháy / năm	Lực lượng PCCC, người				Số lượng xe, chiếc		Đội CC chuyên nghiệp	Số dân trên 1 cán bộ PCCC		
				Tổng số	Chuyên nghiệp	Kiêm nhiệm	Tình nguyện	Ô tô chữa cháy	Xe thang, xe nâng		Tính chung	Chuyên nghiệp	Tình nguyện
1	TQ	1350000	215000	7716000	216000	0	7500000				175	6250	180
2	Mỹ	283500	1750000	1078300	293600	0	784700	68000	6500	51500	263	966	361
3	Nga	145000	250000	270000	270000	0	0	17185	1620	5373	537	537	-
4	Nhật	128000	65000	1098154	154020	0	944134	18612	1309	18612	117	831	136
5	Đức	83000	200000	1115421	37224	0	1057906	42213	2512	34604	74	2230	78
6	Iran	64000	40000	9285	9285	0	0	1300	20	452	6893	6893	
7	Anh	60000	500000	60500	40100	19000	1400	2900	235	2053	992	1496	42857
8	Pháp	59000	340000	246000	52400	0	193600		1057	8698	240	1126	305
9	Italia	58000	200000	28000	24000	0	4000			600	2071	2417	14500
10	Hàn Quốc	48289	42000	3084894	24204	0	3060690	2219	145	891	16	1995	16
11	Ukraina,	48213	58000	79362	55128	22969	1265	4000	150		608	875	38113
12	Ba Lan	38218	140000			0	470000	1416	479	17757			81
13	Malaysia	23795	15500	20266	8928	0	11338	426	25	193	1174	2665	2099
14	Rumani	22408	12500	47775	12730	0	35045	179	106	234	469	1760	639
15	Đài Loan	22406	15500	34680	8180	0	26500	959	197	544	646	2739	846
16	Hà Lan	16000	40000	26300	3750	0	22550	1590	180	1082	608	4267	710
17	Hy Lạp	10900	40000	20500	9500	4000	7000	1721	23	194	532	1147	1557
18	Czechia	10400	21000	142000	6700	0	135300	5200	288	8745	73	1552	77
19	Bỉ	10200	20000	16500	5000	0	11500	1680	270	266	618	2040	887
20	Hungari	10142	31500	6645	7501	0	17800	338	84	168	1526	1352	570
21	Thụy Sĩ	8941	27000	21209	5832	11770	3607	1900	330	736	422	1533	2479
22	Austria	8065	33000	246893	3158	0	243735	9002	266	5190	33	2554	33
23	Bulgari	7800	20000	7200	7200	0	0	326	28	191	1083	1083	
24	Thụy Điển	7500	15000	201500	1500	0	200000	2400	220	2800	37	5000	38
25	Israel	6500	35000	1900	1500	0	400	186	31	93	3421	5333	16250
26	Đan Mạch	5349	17000	7230	3730	3500	0	385	64	319	740	1434	
27	Georgia	5266	5500	5128	5128	0	0	200	15	119	1027	1027	
28	Phần Lan	5250	15000	20000	4700	5000	10300	950	65	865	263	1117	510
29	Na Uy	4500	5000	14200	2700	11500	0	822	75	780	317	1667	
30	Croatia	4381	8000	61744	3050	0	58694	1736	34	1970	71	1436	75

31	Singapo	4131	5500	53571	1294	0	52277	61	14	20	77	3192	79
32	Niu Di Lân	3939	21500	9579	1579	0	8000	600	18	436	411	2495	492
33	Luxămbua	3700	20000	5785	5703	0	82	313	28	234	640	649	45122
34	Ireland	3650	30000	3220	1220	2000	0	440	50	234	1134	2992	
35	Mông Cổ	2383	2100	2400	2400	0	0	70	4	64	993	993	
36	Lát Via	2364	13000	7243	2356	0	4887	271	32	92	326	1003	484
37	Kuwait	2275	400	1557	1557	0	0	50	11	27	1461	1461	
38	Estônia	1454	13000	3800	3400	0	400	575	22	250	383	428	3635
39	Síp	750	1000	770	650	120	0				974	1154	
40	Brunei	333	1000	2682	987	0	1695	8	18	16	124	337	196
41	Băng La Đét	267	2300	214	214	0	0	13	2	6	1248	1248	
Tổng cộng		**2580269**	**4286300**	**15778407**	**1298108**	**79859**	**14868805**	**190246**	**16527**	**166408**	**164**	**1988**	**174**

Từ kết quả thống kê trong Bảng 1 ở 41 quốc gia với gần 2,6 tỷ người chiếm 41 % dân số toàn thế giới cho thấy, hàng năm ở 41 quốc gia này xảy ra gần 4,3 triệu vụ cháy (chiếm 57% tổng số vụ cháy toàn cầu). Để đối phó với số vụ cháy khổng lồ như vậy phải cần gần 16 triệu người làm công tác PCCC, trong đó 1,3 triệu người là cán bộ PCCC chuyên nghiệp, gần 80 ngàn người kiêm nhiệm và 14,9 triệu người là đội viên chữa cháy tình nguyện; gần 170 ngàn đội chữa cháy với 190246 xe ô tô chữa cháy và 16527 xe thang và xe nâng phục vụ chữa cháy.

Trên cơ sở phân tích, thống kê 3,15 triệu vụ cháy trong một năm ở 24 quốc gia trên toàn thế giới cho thấy, có 34,6% số vụ cháy xảy ra trong nhà, 17,8% xảy ra trên phương tiện giao thông, còn lại 47,6% số vụ cháy xảy ra ở các địa điểm và cơ sở khác nhau. Số người chết trong các vụ cháy trong nhà và trên các phương tiện giao thông chiếm gần 95% tổng số người chết trong tất cả các vụ cháy. Trong đó, phần lớn số người đã bị chết hoặc hôn mê trước khi lực lượng chữa cháy có mặt tại nơi xảy ra cháy. Nguyên nhân chủ yếu của tất cả các vụ cháy đã xảy ra là do vi phạm các quy định về an toàn PCCC và do đốt. Ở nhiều nước trên thế giới, nguyên nhân cháy do đốt chiếm một tỷ lệ không nhỏ: ở Nga nguyên nhân cháy do đốt chiếm 7-8% tổng số vụ cháy, Mỹ - 25-27%, Na Uy – 25%, Thụy Sỹ - 25-30%, Bỉ- 30%, Áo- 20%, Canada- 25-30%, Niu Di Lân – gần 30%. Như vậy, phần lớn nguyên nhân cháy là do con người gây ra trong sinh hoạt và sản xuất.

Bằng phương pháp phân tích, thống kê như trên, vào đầu thế kỷ 21 với dân số 6,3 tỷ người, các nhà phân tích tình hình cháy trên thế giới đưa ra nhận xét, trung bình hàng năm trên toàn thế giới xảy ra từ 7-8 triệu vụ cháy, làm chết 70 - 80 ngàn người, bị thương khoảng 0,5 - 0,8 triệu người, thiệt hại về tài sản gần bằng 1% tổng sản phẩm kinh tế của toàn thế giới. Hiện nay, trên toàn thế giới ước tính có khoảng 2,5 triệu người làm công tác PCCC chuyên nghiệp, gần 20 triệu người là đội viên chữa cháy tình nguyện. Như vậy, khoảng trên 20 triệu người trên toàn thế giới trực tiếp làm công tác PCCC, khoảng 350 ngàn đội chữa cháy, 500 ngàn xe ô tô chữa cháy, 50 ngàn xe thang chữa cháy. Mỗi năm, trên toàn thế giới có khoảng 500 lính chữa cháy hy sinh và hơn 250 ngàn người bị thương. Ở Mỹ, trong giai đoạn 1993-2002, trung bình mỗi năm có 85000 lính chữa cháy bị thương khi tham gia chữa cháy, riêng trong năm 2002 có 97 lính chữa cháy hy sinh.

Với mục tiêu, sẵn sàng chữa cháy kịp thời và hiệu quả, tiêu chí của người lính chữa cháy trên toàn thế giới đó là: An toàn cho bản thân -> Cứu người -> Cứu tài sản -> Bảo vệ môi trường. Trang thiết bị, phương tiện chữa cháy và CNCH hiện đại, đủ các chủng loại. Lực lượng chữa cháy, tinh nhuệ, các quốc gia trên thế giới đặc biệt quan tâm tới những phương pháp, kỹ năng hành động trong công tác PCCC:

Xây dựng và bố trí mạng lưới các đội chữa cháy hợp lý sao cho khi có tình huống khẩn cấp xảy ra, lực lượng và phương tiện chữa cháy phải có mặt kịp thời ngay ở giai đoạn đám cháy mới phát triển (Thời gian có mặt ở đám cháy không quá 10 phút kể từ khi xuất hiện cháy).

Đầu tư, trang bị phương tiện, thiết bị chữa cháy hiện đại, đồng bộ, đủ các chủng loại, phù hợp với việc sử lý các tình huống cháy, nổ xảy ra

Biên chế lực lượng đủ về số lượng, chuyên nghiệp, thường xuyên phải luyện tập, thực hành các phương án, tình huống cháy, nổ, sập đổ công trình. Lính chữa cháy phải tập luyện từ 1500 – 2000 lần trong một năm.

Có thể thấy rõ điều đó được thể hiện qua số lần luyện tập, thực hành các phương án, tình huống cháy, nổ, sập đổ công trình hàng năm của một đơn vị PCCC ở thành phố Minck của nước Cộng hòa Belarus (xem bảng 2).

Bảng 2. Số lần luyện tập, thực hành các phương án, tình huống cháy - nổ-sập đổ công trình hàng năm của một đơn vị PCCC&CHCN Thành phố Minck

Năm	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009
Số lần luyện tập	1093	1306	1482	1758	1978	2045	2055	2267

Kế hoạch luyện tập được thực hiện hết sức nghiêm túc. Chính vì được luyện tập thường xuyên các tình huống khẩn cấp có thể xảy ra cho nên, khi có cháy-nổ xảy ra được chỉ huy và chiến sỹ rất chủ động, tâm lý vững vàng, kỹ thuật điêu luyện và tinh nhuệ cùng với trang thiết bị hiện đại đã giúp nhanh chóng tiếp cận đám cháy để khống chế dập tắt đám cháy ngay ở giai đoạn đầu.

Với tần suất luyện tập và cường độ luyện tập cao, nghiêm túc, kết quả khảo sát cho thấy, khả năng phản ứng nhanh của các lực lượng PCCC trên thế giới như sau:

- Thời gian lực lượng chữa cháy có mặt trên đám cháy không quá 10 phút. Cụ thể, thời gian lực lượng chữa cháy có mặt trên đám cháy của một số thành phố lớn trên thế giới như sau: Minck: 5 phút, Mockva: 6,5 phút, Budapest: 6,5 phút, Papis: 7 phút, London: 7,5 phút, Amsterdam: 8 phút, Kiev: 11 phút.

Gần 80% số vụ cháy được dập tắt ngay ở giai đoạn đầu hoặc chỉ sử dụng một lăng chữa cháy, một tiểu đội và một xe chữa cháy

trong thời gian không quá 15-20 phút.

Từ sự phân tích, đánh giá tình hình cháy, thiệt hại do cháy gây ra và kết quả tổ chức hoạt động chữa cháy đặt ra 02 vấn đề cần quan tâm trong hoạt động chữa cháy đó là: An toàn cho người lính chữa cháy và bán kính hoạt động của mỗi đội chữa cháy.

Công tác phòng cháy và xã hội hóa công tác PCCC trên thế giới được đặc biệt quan tâm, xem trọng với mục tiêu: Tích cực và chủ động phòng ngừa. Hành động: Xây dựng "Hệ thống đảm bảo an toàn cháy". Hệ thống đảm bảo an toàn cháy gồm 4 tiểu hệ thống:



Tiểu hệ thống đối phó với giặc lửa. Tiểu hệ thống này bao gồm phòng cháy và chữa cháy.

Tiểu hệ thống nghiên cứu khoa học - kỹ thuật PCCC. Trong tiểu hệ thống này bao gồm các viện nghiên cứu, các trung tâm nghiên cứu, các nhà máy, xí nghiệp...chuyên nghiên cứu các vấn đề về an toàn PCCC.

Hệ thống đào tạo PCCC. Trong tiểu hệ thống này bao gồm tất cả các cơ sở giáo dục, các trường học, các cơ sở huấn luyện... chuyên đào tạo, huấn luyện, thực hành PCCC ở các trình độ khác nhau.

Hệ thống kinh tế - xã hội đảm bảo an toàn cháy. Trong tiểu hệ thống này bao gồm tất cả các công ty bảo hiểm cháy, các tổ chức chuyên nghiên cứu, phân tích, thống kê cháy và đảm bảo an toàn cháy, các cơ quan làm việc vì cộng đồng đảm bảo an toàn cháy.

Xã hội hóa công tác PCCC là tiêu chí được các quốc gia trên thế giới đặc biệt chú trọng.

Thành lập các hiệp hội thế giới liên quan tới công tác PCCC (Uỷ Ban kỹ thuật Quốc tế về PCCC, thành lập năm 2000; đến nay đã có 40 nước tham gia. Hiệp hội những người chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp. Hiệp hội những người chữa cháy tình nguyện. Hiệp hội khoa học về PCCC...).

Phổ cập kiến thức phòng cháy, cách thức chữa cháy cho toàn dân: Giảng dạy trong nhà trường ở các bậc học; được huấn luyện, học tập trong các trung tâm PCCC; tờ rơi, tranh ảnh (được phát miễn phí)... về nguyên nhân và cách phòng ngừa cháy nổ...

Tổ chức các hội, câu lạc bộ thanh niên, những người tình nguyện PCCC. Các thành viên của tổ chức này được lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp huấn luyện, bồi dưỡng những kiến thức, phương pháp cơ bản về kỹ năng tự bảo vệ và phòng ngừa các tình huống khẩn cấp. Hiện nay, thành viên của tổ chức này có gần 20 triệu người đang hoạt động trong hàng ngàn "Câu lạc bộ tình nguyện PCCC". Ngoài ra, trong các cơ sở đào tạo của các nước mở các lớp học chuyên giảng dạy về "An toàn cho hoạt động của cuộc sống". Người học được học những phương pháp đảm bảo an toàn cháy-nổ và những hành động trong các tình huống khẩn cấp xảy ra ở nơi làm việc, ở gia đình và tại nơi cư trú. Chính nhờ có các tổ chức, các câu lạc bộ PCCC cùng với sự hiểu biết của người dân nên đã phòng ngừa và hạn chế được cháy xảy ra; đồng thời khi xảy ra tình huống khẩn cấp đã được khống chế và dập tắt ngay ở giai đoạn đầu. Vì vậy, số vụ cháy giảm và thiệt hại do cháy gây ra ở mức thấp nhất.

Ở bất kỳ quốc gia nào khi kinh tế, xã hội phát triển thì tình hình cháy xảy ra hết sức phức tạp: tăng về số vụ cháy, thiệt hại do cháy gây ra hết sức nghiêm trọng. Trung bình hàng năm trên toàn thế giới xảy ra từ 7 - 8 triệu vụ cháy, làm chết 70 - 80 ngàn người, bị thương khoảng 0,5 - 0,8 triệu người, thiệt hại về tài sản gần bằng 1% tổng sản phẩm kinh tế toàn cầu. Hiện nay, trên toàn thế giới có khoảng trên 20 triệu người trực tiếp làm công tác PCCC, khoảng 350 ngàn đội chữa cháy, 500 ngàn xe ô tô chữa cháy, 50 ngàn xe thang chữa cháy. Mỗi năm, trên toàn thế giới có khoảng 500 lính chữa cháy hy sinh và hơn 250 ngàn người bị thương.

Vì vậy, các đội chữa cháy phải được bố trí hợp lý để khi có sự cố xảy ra, lực lượng và phương tiện chữa cháy phải có mặt kịp thời ngay ở giai đoạn đám cháy mới phát triển trong thời gian không quá 10 phút. Lực lượng chữa cháy phải tinh nhuệ và được trang bị phương tiện, thiết bị, trang phục bảo hộ cho cá nhân đảm bảo an toàn khi tham gia chữa cháy; đồng thời trang bị phương tiện, thiết bị chữa cháy hiện đại, đồng bộ, đủ các chủng loại, phù hợp với việc xử lý các tình huống cháy, nổ xảy ra ở bất kỳ nơi đâu và ở bất kỳ thời điểm nào. Đầu tư xây dựng hệ thống đảm bảo an toàn cháy và xã hội hóa công tác PCCC.■



KINH NGHIỆM CỦA CÁC NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI TRONG CÔNG TÁC CNCH - NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CHO LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH VIỆT NAM

Trung tá, TS. VŨ VĂN THỦY - Trung úy ĐỖ HOÀNG THANH
Khoa 4, Trường Đại học PCCC

Sự ổn định và phát triển bền vững mọi mặt của đời sống kinh tế xã hội là nền tảng của quốc phòng an ninh, trong đó công tác PCCC&CNCH là một trong những hoạt động quan trọng nhằm góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Trong thời gian qua, trước những diễn biến phức tạp của tình hình chính trị và an ninh quốc tế, sự tác động của thời tiết, sự biến đổi khí hậu toàn cầu, nắng nóng, khô hạn kéo dài; thảm họa do thiên tai, sự cố kỹ thuật, tai nạn giao thông, cháy, nổ... đã tác động và ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, gây ra những thiệt hại lớn về người và tài sản, tác hại đến môi trường và đời sống xã hội của nhân dân.

Thực tiễn đã và đang đòi hỏi, nhiệm vụ cứu người bị nạn khỏi các tình huống khẩn cấp và nguy hiểm trong cuộc sống thường ngày là một yêu cầu cấp bách. Vì vậy, công tác CNCH đang là nhu cầu cấp thiết của toàn xã hội, đó chính là yêu cầu tất yếu trong việc đảm bảo an toàn cho người dân và đảm bảo quá trình phát triển kinh tế xã hội hiện nay.

Từ thực tế đó, ngày 15/10/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 44/2012/QĐ-TTG quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC, đây là cơ sở pháp lý hết sức quan trọng, điều này đã thể hiện được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với công tác PCCC&CNCH cũng như tầm quan trọng của công tác CNCH trong tình hình hiện nay. Chính những điều này đang đặt ra cho lực lượng PCCC&CNCH những nhiệm vụ hết sức nặng nề, đó là phải xây dựng lực lượng PCCC&CNCH chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, để có thể đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của đất nước và những vấn đề đang được đặt ra trong thực tiễn.

Thời gian qua lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã có nhiều nỗ lực để đáp ứng được yêu cầu phát triển của đất nước, hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó. Tuy nhiên, công tác CNCH mặc dù đã được coi trọng nhưng chất lượng và hiệu quả hoạt động chưa thật sự cao; lực lượng, trang bị phương tiện CNCH còn thiếu, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của một số cán bộ làm công tác CNCH còn yếu, tính hiệu quả trong việc giải quyết những tình huống thực tế chưa cao, sự phối hợp trong việc chỉ huy điều hành trong một số tình huống chưa thống nhất, thông tin thiếu hoặc chậm do không có đầu mối rõ ràng hoặc do không có kênh thông tin trực tiếp giữa các cơ quan chức năng. Vì thế, khi xảy ra các sự cố lớn, nghiêm trọng công tác CNCH có lúc còn lúng túng, gặp nhiều khó khăn.

Thực tế, nhiều vụ tai nạn sự cố xảy ra, có những trường hợp nạn nhân bị kẹt trong xe do tai nạn giao thông hay bị kẹt trong các đống đổ nát do công trình nhà cửa bị sụp đổ... và bị thương, khi đó họ còn tỉnh táo và kêu gọi thảm thiết nhờ sự giúp đỡ của mọi người... Tuy nhiên, những người tiếp cận đầu tiên xung quanh hiện trường chỉ là người dân, người qua đường, họ không có phương tiện, không có chuyên môn, họ không biết làm gì hơn là báo cho các lực lượng chức năng và nhìn nạn nhân dần kiệt sức trong chờ đợi. Mặt khác, khi lực lượng CNCH đến nhưng do không đủ phương tiện đặc chủng nên nhiều khi phải huy động tới các lực lượng khác...

Qua kinh nghiệm thực tế tại hiện trường các vụ CNCH của các nước trên thế giới và ở Việt Nam trong thời gian qua đã cho thấy tính mạng của nạn nhân trong một số trường hợp khi xảy

ra cháy, tai nạn, sự cố chỉ được tính bằng giây. Vì vậy, đối với công tác CNCH đòi hỏi lực lượng làm công tác này phải được đào tạo huấn luyện cơ bản, có tính chuyên nghiệp cao, có tinh thần trách nhiệm, tinh thông về chuyên môn nghiệp vụ, và luôn chuẩn bị thường trực sẵn sàng đến hiện trường xảy ra sự cố một cách nhanh chóng để kịp thời cứu giúp nạn nhân và khắc phục hậu quả nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại khi tai nạn, sự cố xảy ra.

Khi quan sát lực lượng cứu nạn, cứu hộ tại các nước như: Nga, Belarus, Trung Quốc, Nhật bản, Singapor... làm việc trong việc khắc phục những sự cố tai nạn, hậu quả do thiên tai... mới thấy hết được tính chuyên nghiệp, nhanh chóng, hiệu quả của họ và thực tế trong quá trình được đào tạo và nghiên cứu, tìm hiểu về công tác CNCH tại một số nước chúng tôi nhận thấy như sau:

Lĩnh vực CNCH ở các nước được triển khai và có quá trình trải nghiệm qua thực tế nên đã hoàn thiện được hệ thống văn bản, quy phạm pháp luật, trên cơ sở đó đã tạo cơ sở hành lang pháp lý cho các hoạt động CNCH

Cùng với PCCC, nhiệm vụ CNCH được giao cho một lực lượng nên có sự thống nhất từ trên xuống dưới.

Công tác CNCH có bề dày kinh nghiệm, do đó việc tổ chức các hoạt động tại hiện trường mang tính chuyên nghiệp và đạt hiệu quả cao. Ở một số nước đã thành lập các đội CNCH quốc tế vì cho rằng rất cần thiết hợp tác quốc tế để phản ứng nhanh hơn, hiệu quả hơn với các tình huống khẩn cấp, nhờ đó ứng cứu được kịp thời hơn và nhiều người hơn, hoặc các đội CNCH phản ứng nhanh; một số khu vực ở Nhật Bản thường xảy ra các tai nạn mang tính thảm họa như động đất... nên họ thành lập các Đội CNCH phản ứng nhanh tại các khu vực này.

Tại các cơ sở đào tạo, huấn luyện có nhiều và đa dạng các phương tiện, mô hình, tháp tập nên học viên, cán bộ chiến sỹ được huấn luyện các tình huống sát với thực tế hơn. Bên cạnh đó, ngoài thời gian tham gia chữa cháy hoặc CNCH, trong giờ hành chính họ tập luyện thể lực, kỹ thuật cá nhân hoặc các bài tập chiến thuật nhằm nâng cao thể lực và trình độ nghiệp vụ.

Phương tiện cơ giới, chuyên dụng CNCH, thiết bị bảo hộ cá nhân tại các nước được trang bị đầy đủ, hiện đại và đáp ứng được yêu cầu thực tế. Trong trường hợp khi xảy ra thảm họa có quy mô lớn và đặc thù, khi các đơn vị CNCH ở xa địa điểm nơi xảy ra sự cố, tai nạn... thì việc sử dụng trực thăng trong ngăn ngừa thảm họa, hoạt động cấp cứu, cứu hộ, thu thập thông tin, vận chuyển khẩn cấp... là cực kỳ có hiệu quả.

Bên cạnh các hoạt động CNCH, việc dự báo và cảnh báo các sự cố, tai nạn, cháy, nổ, thảm họa thiên tai như động đất, bão, lụt... và thảm hoạ đặc thù như thảm họa khủng bố rất được coi trọng, thông qua công tác dự báo mà có kế hoạch cụ thể và sát thực hơn.

Tại Nhật Bản, công tác tuyên truyền về PCCC&CNCH rất được coi trọng, người Nhật coi việc nâng cao tri thức và kĩ năng để đối phó thích hợp với các tai nạn, sự cố, với các thảm hoạ hay các kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu là không thể thiếu và là cực kỳ quan trọng; nội dung này được đưa vào và tuyên truyền cho các trường học, cơ quan, nhà máy... và cho mọi người dân.

Kinh phí cho hoạt động CNCH thường được lấy từ nguồn ngân sách của Nhà nước; hỗ trợ của Kho bạc Nhà nước, hỗ trợ của tỉnh, thành phố; nguồn chi của bảo hiểm; trong trường hợp cần phải có kinh phí lớn để chuẩn bị ngăn ngừa thảm họa thì huy động thêm nguồn từ trái phiếu của địa phương.

Để bảo đảm, nâng cao năng lực cho lực lượng CNCH có thể đáp ứng được yêu cầu trong tình hình hiện nay, chúng tôi mạnh dạn nêu một số ý kiến đề xuất như sau:

Cần phải hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật đầy đủ, đồng bộ, có tính khả thi cao và đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn chính vì vậy các đơn vị chức năng cần chủ động nghiên cứu, tham mưu đề xuất cho Bộ Công an, Chính phủ để ban hành kịp thời các văn bản pháp luật về công tác CNCH.

Tăng cường công tác tuyên truyền cho mọi người hiểu được tầm quan trọng của công tác PCCC nói chung và công tác CNCH nói riêng để từ đó nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc PCCC&CNCH, đồng thời kết hợp thực hiện nghiêm các biện pháp kiểm tra, xử lý, xử phạt nghiêm minh đủ sức răn đe.

Nhiệm vụ CNCH mà lực lượng Cảnh sát PC&CC được giao đảm nhận là nhiệm vụ mới, hết sức nặng nề, đòi hỏi phải có đội ngũ cán bộ, chiến sỹ tinh thông về nghiệp vụ, đảm bảo về số lượng mới đủ sức hoàn thành nhiệm vụ. Vì vậy, yêu cầu bổ sung nhân lực cho lực lượng CNCH là rất cần thiết.

Phải đặc biệt coi trọng xây dựng lực lượng PCCC&CNCH tại chỗ, cần thực hiện nghiêm túc tư tưởng chỉ đạo: "Phòng là chính, tích cực, chủ động, ứng cứu nhanh, có hiệu quả", và vận dụng phương châm 4 tại chỗ nhằm huy động sức mạnh tổng hợp, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và nhân dân.

Công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu cần được coi trọng và đặt lên hàng đầu (tính kỷ luật nghiêm, khả năng sẵn sàng cao...), ngoài thời gian tham gia chữa cháy, CNCH, trong giờ hành chính phải tổ chức tập luyện về thể lực, kỹ thuật cá nhân hoặc các bài tập chiến thuật nhằm rèn luyện bản lĩnh, nâng cao trình độ nghiệp vụ, bên cạnh đó phải thường xuyên tổ chức thực tập các phương án, có kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện để giúp cho cán bộ, chiến sĩ nâng cao năng lực chỉ huy, điều hành và khả năng phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa các đơn vị, các lực lượng tham gia CNCH để khi sự cố xảy ra các đơn vị CNCH sẽ chủ động ứng phó nhanh chóng và kịp thời giảm tối đa thiệt hại do tai nạn, sự cố gây ra.

Người chỉ huy phải có chuyên môn và kinh nghiệm trong việc ngăn chặn, khắc phục, xử lý những tình huống tai nạn, sự cố xảy ra, những việc này phải được cụ thể hóa bằng công việc cụ thể trên hiện trường, muốn như vậy người chỉ huy phải được lựa chọn qua thực tế và phải tổ chức đạo tạo, bồi dưỡng cho họ để họ có thể chủ động, linh hoạt và sáng tạo trong việc chỉ huy điều hành các hoạt động CNCH.

Bộ Công an cần tăng chỉ tiêu đào tạo hàng năm cho Trường Đại học PCCC đặc biệt là chuyên ngành tổ chức công tác CNCH, đầu tư hơn nữa kinh phí cho trường để nhà trường hoàn thiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, mua sắm các phương tiện, thiết bị phục vụ học tập và xây dựng các mô hình phục vụ cho công tác huấn luyện, thực hành về CNCH được hoàn thiện đầy đủ, đồng bộ và hiện đại, không những để học viên của nhà trường có thể tiếp cận ngay từ khi học tại trường, mà cán bộ, chiến sỹ các địa phương có thể được huấn luyện bồi dưỡng nâng cao về nghiệp vụ, qua đó giúp cho công tác đào tạo nguồn nhân lực CNCH có tính chuyên nghiệp cao, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

(Xem tiếp trang 43)

NGUYÊN NHÂN, BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HIỆN TƯỢNG VỠ VÒI KHI CHỮA CHÁY

Đại úy, ThS. PHẠM THU HÀ
Phòng 1, Trường Đại học PCCC
Thiếu úy TRẦN MINH HOÀNG HÀ
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

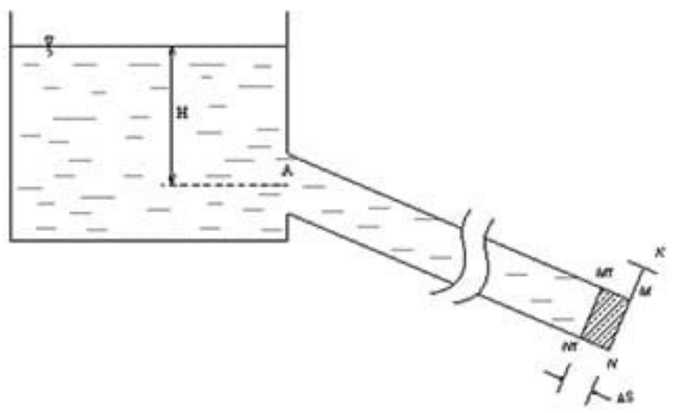
Hiện tượng vỡ vòi, ống, hỏng khóa hoặc hư hại các thiết bị bố trí trên đường ống hệ thống cung cấp nước chữa cháy xảy ra khá phổ biến làm ảnh hưởng tới cột áp, lưu lượng nước chữa cháy, giảm hiệu quả chữa cháy, tốn kém kinh tế... Hiện tượng vỡ vòi này thường được giải thích bằng lý thuyết về hiện tượng va đập thủy lực. Qua nghiên cứu nguyên nhân, chúng ta sẽ đưa ra biện pháp phòng tránh hữu hiệu.

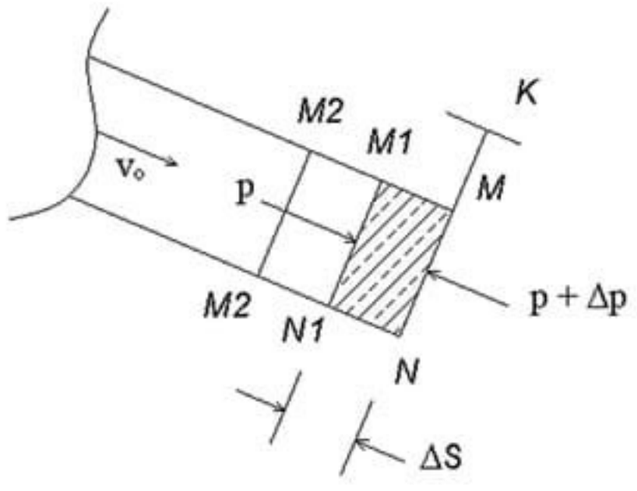
Va đập thủy lực là hiện tượng thay đổi áp suất đột ngột khi vận tốc của dòng chảy tăng hay giảm đột ngột. Chất lỏng đang chuyển động với vận tốc lớn trong ống, nếu đóng khóa lại một cách đột ngột thì áp suất trong dòng chảy (trước tiên tại vị trí sát khóa) sẽ tăng vọt lên, đó là hiện tượng va đập thủy lực dương. Ngược lại, nếu chất lỏng trong ống đang ở trạng thái tĩnh dưới áp suất lớn, ta mở khóa đột ngột làm chất lỏng đột nhiên chuyển động với vận tốc lớn, áp suất trong dòng chảy (trước tiên ở vị trí sát khóa) sẽ tụt hẳn gây ra hiện tượng va đập thủy lực âm.

Khi dòng chảy trong ống chịu tác dụng của một cột áp khá cao, hiện tượng va đập thủy lực xảy ra càng mạnh, có thể gây hỏng khóa, vỡ ống, vòi hoặc làm hư hại các thiết bị bố trí trên đường ống. Trong các hệ thống truyền động, truyền lực, hiện tượng đó còn gây ra mạch động áp suất làm cho chế độ làm việc của chúng mất ổn định.

Nguyên nhân tăng hoặc giảm áp suất trong va đập thủy lực là lực quán tính với vận tốc thay đổi đổi ngột. Lực quán tính luôn luôn ngược chiều với gia tốc. Vì vậy, nếu vận tốc giảm thì lực quán tính tác dụng theo phương dòng chảy và vận tốc tăng thì ngược lại.

Phân tích hiện tượng va đập thủy lực sinh ra trong ống thẳng dẫn chất lỏng từ một bể chứa khá lớn, cuối ống có một khóa K.





Trước khi đóng khóa, vận tốc trong ống là v_0, áp suất tại khóa K là p_0 và vì thùng chứa lớn nên có thể coi áp suất tại A (tại miệng vào của ống) là $p_A = \gamma H = const$ trong suốt quá trình biết đổi áp suất sau này.

Nếu đột ngột đóng khóa lại thì lớp chất lỏng MNM_1N_1 rất mỏng (ΔS) dừng lại. Nhưng toàn bộ lớp chất lỏng đó không dừng lại đồng thời mà mặt MN sát khóa K dừng lại trước tiên còn mặt M_1N_1 tiếp tục bị các lớp chất lỏng phía sau nén lại và sau thời gian Δt nó mới dừng lại hoàn toàn. Do lớp chất lỏng MNM_1N_1 bị nén lại nên trong thời gian Δt áp suất tăng lên thành $p_0 + \Delta p$.

Phương trình động lượng có dạng: $F.\Delta t = m.\Delta v$

Trong khoảng thời gian Δt, lực $F = \Delta p.\omega$ và khối lượng lớp chất lỏng đó là $m = \rho.\omega.\Delta S$.

Vì thế $\Delta p.\omega.\Delta t = \rho.\omega.\Delta S.(v_0 - 0) \Rightarrow \Delta p = \rho.\frac{\Delta S}{\Delta t}.v_0$ (1)

Sau đó, trong một khoảng thời gian vô cùng nhỏ Δt tiếp theo, lại có thêm lớp chất lỏng $M_1N_1M_2N_2$ dừng lại và áp suất tại đó tăng lên. Các lớp chất lỏng tiếp theo cũng vậy. Cứ như thế, hiện tượng chất lỏng bị ngừng chảy và bị nén lại (tăng áp suất) lan dần về phía đầu ống với vận tốc là:

$$v = \lim_{\Delta t \to 0} \frac{\Delta S}{\Delta t}$$ (2) - Tốc độ truyền sóng va đập thủy lực.

Thay (2) vào (1), ta có: $\Delta p = p.v.v_0$ hay $\frac{\Delta p}{\gamma} = \frac{v}{g}.v_0$

Như vậy, sau thời gian $t_1 = \frac{L}{v}$ (3) (L: chiều dài ống), áp suất trong toàn ống tăng lên, toàn bộ chất lỏng trong ống ở trạng thái đứng yên và bị nén tức thời. Quá trình áp suất tăng vọt kết thúc. Các đường ống, thiết bị truyền nước thường bị vỡ, hư hỏng tại thời điểm này.

Dựa vào công thức (3) ta thấy, thời gian đóng, mở khóa trong đường vòi hay tăng/giảm áp máy bơm càng nhanh thì vận tốc dòng chảy càng lớn và theo công thức (1), lượng áp suất tăng

lên đột ngột rất lớn dẫn đến hiện tượng va đập thủy lực xảy ra càng mạnh.



Hình: Vòi vỡ gần đầu nối – nơi thường lắp khóa, ba chạc, lăng chữa cháy

Thực tế, đối với các đường ống cấp nước trong các hệ thống cấp nước sinh hoạt, sản xuất hoặc đường ống trong hệ thống cung cấp nước chữa cháy cố định đều được lắp đặt các thiết bị nhằm hạn chế và khắc phục hiện tượng va đập thủy lực như: van giảm áp, van xả áp, giếng, bình điều tiết...

Tuy nhiên, trong công tác chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC, các hệ thống truyền nước máy bơm – đường vòi chưa được trang bị thiết bị điều tiết này. Bên cạnh đó, cán bộ chiến sỹ khi làm nhiệm vụ sử dụng lăng, vòi, xe, máy bơm chữa cháy tham gia chữa cháy do chưa hiểu về hiện tượng va đập thủy lực, đồng thời, một phần do tính chất công việc yêu cầu khẩn trương nên thường không thực hiện đúng quy trình, thao tác sai, tạo điều kiện phát sinh hiện tượng va đập thủy lực như trên, dẫn đến sự cố vỡ vòi, vỡ đường ống thường xuyên xảy ra.

Hiện nay, lực lượng Cảnh sát PCCC thường được trang bị các loại vòi chữa cháy được làm bằng vật liệu là vòi vải tráng cao su, có áp lực làm việc khoảng 10 – 16 Bar, thậm chí có loại có thể chịu được áp suất lên đến 50 Bar. Song, trong quá trình sử dụng, lớp vải bên ngoài bị ngâm nước lâu, phơi rửa nhiều lần, phơi nắng nhiều nên mục dần; lớp cao su bên trong rạn nứt, không còn khả năng chịu lực, tính đàn hồi giảm. Khi làm việc với áp suất thay đổi đột ngột, xảy ra hiện tượng va đập thủy lực, sẽ dễ dàng gây bục, vỡ vòi.

Để tránh hiện tượng này xảy ra trên đường vòi chữa cháy khi triển khai chữa cháy, cần chú ý một số vấn đề sau:

Phải tuân thủ theo quy định của Điều lệnh chữa cháy của lực lượng Cảnh sát PCCC: Trong triển khai vòi chữa cháy, đường vòi chính cần triển khai đường vòi có đường kính lớn (d=66 mm, d=77mm), đường vòi nhánh tùy thuộc vào yêu cầu về lưu lượng và cột áp chữa cháy. Vì đối với đường vòi có đường kính càng lớn thì vận tốc dòng chảy càng nhỏ, do tăng áp tỷ lệ với giảm vận tốc.

Khi triển khai đường vòi chữa cháy trong điều kiện cho phép cần phải ngắn nhất, tuy nhiên cần tránh các vị trí có độ dốc cao, đặc biệt đoạn vòi ở gần bơm, tránh để không khí lọt vào đường vòi hoặc tạo môi trường chân không trong đường vòi nhằm khử va đập hoặc để giảm bớt cường độ va đập.

Phải tuân thủ chiến thuật chữa cháy nhà cao tầng, có sử dụng nhiều ba chạc. Khi thu hồi phương tiện, đối với đường vòi chữa cháy các đám cháy ở vị trí cao, khóa đường vòi cần khóa lần lượt từ ví trí cao nhất (gần lăng chữa cháy) xuống thấp dần (qua các ba chạc) đến bơm, nhằm giảm áp lực cột nước, giảm cường độ va đập thủy lực.

Thiết kế, lắp đặt thiết bị xả áp ở đầu lăng chữa cháy để tránh hiện tượng va đập thủy lực làm hỏng lăng khi đóng, mở khóa lăng.

Khi đóng, mở các khóa, van trên đường vòi; tăng, giảm áp của xe, máy bơm phải thực hiện thao tác một cách từ từ, tránh thao tác đột ngột.

Đối với các đường ống, vòi có áp lực lớn cần thiết kế các van kiểu xoay, không thiết kế các van đóng, mở tức thời.

Dùng những thiết bị tự động tháo chất lỏng trên đường ống thuộc hệ thống cung cấp nước chữa cháy ra khi áp suất vượt ngưỡng giới hạn cho phép của đường vòi (van giảm áp, xả áp...).■

Trong thực tế, hoạt động CNCH đã chỉ ra rằng các chiến sỹ CNCH phải thường xuyên hoạt động và làm việc trong môi trường hết sức khó khăn, nguy hiểm như: cứu hộ trên cao, dưới vực sâu, mò tìm nạn nhân dưới nước, khu vực bị rò rỉ hóa chất, phóng xạ... đặc biệt là trong điều kiện có khói, khí độc thì những tai nạn thứ cấp có thể xảy ra và những nguy hiểm đang rình rập họ bất cứ lúc nào.

Căn cứ theo Điều 12 Quyết định số 44/ QĐ- TTg ngày 15/10/2012 "Quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC". Có thể phân loại sự cố trong điều kiện có khói, khí độc theo các tình huống cơ bản sau: có người bị nạn trong sự cố cháy, nổ; có người bị nạn trong sự cố sập đổ nhà, công trình; có người bị nạn trong sự cố sơ sở hóa chất; có người bị nạn dưới hầm, hố sâu, trong hang, công trình ngầm.

Sự cố trong điều kiện có khói, khí độc là sự việc xảy ra trong quá trình hoạt động tại một môi trường nào đó có nồng độ khói hay khí độc vượt quá giới hạn cho phép nguy cơ gây ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ, tính mạng của người và tài sản, gây hại cho động thực vật và môi trường.

Sự cố trong điều kiện có nhiều khói khí độc thường xảy ra ở những đám cháy nhà kín, nhà nhiều tầng, cao tầng, nhà hầm hay hầm tàu, ngoài ra cháy một số hóa chất như: xăng dầu, cao su, cháy các chất hữu cơ như: sợi, len, dạ, chất dẻo, pôlyme... tỏa nhiều khói đen, độc hại và tương đối đậm đặc, gây khó khăn cho việc trinh sát, nhận định chính xác tình hình. Vì vậy, làm giảm nồng độ khói khí độc trước khi tiến hành các hoạt động CNCH là việc làm quan trọng và cần thiết.

Theo Điều 36, Điều lệnh chiến đấu của lực lượng chữa cháy quy định: "Khi chữa cháy, nếu xét thấy cần thiết thì chỉ huy chữa cháy cho mở lỗ thoát khói, tạo điều kiện thuận lợi cho việc cứu người và chữa cháy. Khi mở của thoát khói phải chú ý hạn chế đến mức thấp nhất khả năng cháy lan, phát triển cháy lớn

Để thoát khói ở đám cháy hay tại các sự cố có khói khí độc hợp lý nhất là mở các cửa sổ, các cửa chiếu sáng, cửa trời. Nếu diện tích của các cửa này không đủ để thoát khói ta có thể mở rộng hơn bằng cách tháo dỡ các cấu kiện. Nếu không có các lỗ, cửa để thoát khói trong trường hợp cần thiết chỉ huy cho tháo dỡ cấu kiện như: tường, trần hay mái để thoát khói. Việc tháo dỡ phải tuân theo Điều 37, 38 và 39 của điều lệnh chiến đấu của lực lượng chữa cháy.

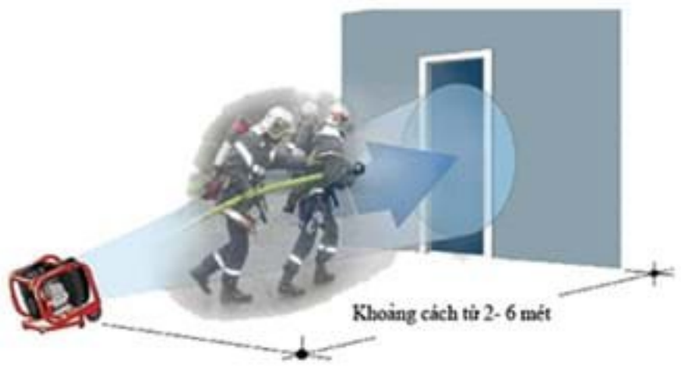
Nếu thoát khói bằng đối lưu tự nhiên không có hiệu quả thì lực lượng CNCH có thể sử dụng các thiết bị chuyên dùng như quạt hút hoặc đẩy khói để chống khói. Với các phương tiện này ta có thể chống khói bằng hai biện pháp:

Thứ nhất, dùng quạt hút khói để hút khói ra.

Thứ hai, dùng quạt hút không khí sạch ở bên ngoài thổi vào trong phòng để đẩy khói ra ngoài.

ỨNG DỤNG QUẠT THỔI KHÓI ĐỂ CỨU NẠN, CỨU HỘ TRONG ĐIỀU KIỆN CÓ KHÓI, KHÍ ĐỘC

Thượng úy NGUYỄN VĂN CẦN - Trung úy ĐỖ HOÀNG THANH
Khoa 4, Trường Đại học PCCC



Thực tế hiện nay, một số đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH ở Việt Nam đã được trang bị quạt thổi khói MT260 EASY phục vụ cho hoạt động cứu nạn cứu hộ. Điển hình tại một số vụ cháy như: vụ cháy quán Karaoke Olala - Lê Đức Thọ - Hà Nội, vụ cháy quán Karaoke Sao Xanh - Hồ Tùng Mậu - Hà Nội... đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho hoạt động chữa cháy, tìm kiếm cứu nạn trong quá trình khắc phục, xử lý và dập tắt đám cháy.

Quạt thổi khói MT 260 EASY có động cơ: xăng 4 kỳ, công suất 9 mã lực, tốc độ 3.900 vòng/phút; Động cơ tự động dừng trong trường hợp thiếu dầu bôi trơn hoặc nếu quạt bị đổ đột ngột. Dung tích dầu bôi trơn: 0,65 lít; loại dầu SAE 30. MT 260 EASY có khung máy làm bằng ống thép ∅ 30mm phủ lớp epoxy; Cánh quạt làm bằng nhựa composit ∅570mm – trục nhôm; Quạt có thể điều chỉnh góc nghiêng từ 10 đến 20^0 và xuống góc âm 12^0; Lưu lượng gió: 71.800 m^3/giờ; Vỏ quạt làm bằng nhôm tấm; Quạt hoạt động độc lập khoảng 2 giờ khi đầy nhiên liệu; Kích thước DxRxC: (720 x 620 x 720)mm; Trọng lượng: 64kg khi đầy đủ nhiên liệu.



Quạt thổi - hút khói

Quạt thổi khói MT 260 EASY hoạt động theo nguyên lý quạt tuốc bin, khi quạt làm việc không khí xung quanh được cuốn theo hướng thổi gió của quạt với tốc độ cao dồn khói từ trong ra ngoài theo cửa thoát khói.



Khi sử dụng quạt cần tìm vị trí thuận lợi bằng phẳng đặt quạt thổi khói. Lắp ống dẫn khí thải vào quạt. Kiểm tra mức nhiên liệu trong thùng chứa xem có đầy đủ không. Kiểm tra xung quanh quạt xem có bị rò rỉ nhiên liệu không. Chọn vị trí bằng phẳng để đặt quạt; đảm bảo chắc chắn không có chướng ngại vật nào giữa quạt và cửa thổi gió vào. Kiểm tra cửa thổi gió xem có đảm bảo thông thoáng để quạt thổi khói có thể dễ dàng thổi khí vào hay không? Đặt quạt cách cửa thổi gió vào từ 2m đến 6m, hướng luồng gió vào giữa cửa. Khởi động động cơ cho quạt làm việc và điều chỉnh cần ga để đạt lưu lượng gió cần thiết. Điều chỉnh độ nghiêng đặt quạt bằng cách nâng tay xách quạt lên (quạt tự động nghiêng theo góc 10^0). Điều chỉnh độ nghiêng từ 10 đến 20^0 bằng cách xoay khóa hãm cần điều khiển ¼ vòng. Khi đến vị trí yêu cầu thì vặn chặt khóa hãm cần điều chỉnh lại để đảm bảo không làm thay đổi độ nghiêng của quạt. Điều chỉnh độ nghiêng của quạt xuống góc âm bằng cách kê thêm bộ chân đế đi kèm theo máy xuống phía dưới khung máy. Khi kết thúc quá trình hoạt động thì tắt động cơ và trả tay xách quạt về vị trí ban đầu.

Thực tế cho thấy, quạt thổi khói MT260 EASY dùng thổi khói với tốc độ cao trong các tòa nhà xảy ra cháy mà lối thoát khói ra đã được chuẩn bị sẵn nhằm cải thiện tầm nhìn cho chiến sỹ chữa cháy, làm giảm nhiệt độ, giảm sự phát triển của các tàn lửa và thổi sạch khói, khí độc, các chất dễ bay hơi, ngăn ngừa khói lan rộng ra, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động chữa cháy, tìm kiếm cứu nạn.

Với những hiểm nguy trong công việc luôn rình rập, mong rằng lực lượng CNCH Việt Nam sớm được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng CNCH cơ bản nhất và trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ an toàn, những phương tiện máy móc hiện đại như quạt thổi khói khí độc để có thể làm việc có hiệu quả trong bất kỳ hoàn cảnh, điều kiện nào.■

MỘT SỐ GỢI Ý VỀ CÁCH DẠY VÀ HỌC TỪ VỰNG CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC PCCC QUA VIỆC SỬ DỤNG BÀI HÁT VÀ TRÒ CHƠI

ThS. TRẦN LÊ THU HÀ
Khoa Ngoại ngữ , Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
Thượng úy, ThS. NGUYỄN BÍCH NGỌC
Bộ môn 6, Trường Đại học PCCC

1. Đặt vấn đề

Từ vựng đóng vai trò quan trọng trong bất kỳ một ngôn ngữ nào vì mỗi ngôn ngữ là tập hợp của các từ. Trong quá trình học tiếng Anh, việc hiểu các đơn vị từ vựng riêng lẻ, độc lập với nhau chỉ là điều kiện cần, quan trọng hơn ta phải thiết lập được mối quan hệ biện chứng giữa các đơn vị từ thành một hệ thống từ vựng theo những cấu trúc ngữ pháp. Vì vậy, việc học từ vựng và rèn luyện kỹ năng sử dụng nó là yếu tố hàng đầu trong việc truyền thụ và tiếp thu một ngôn ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng.

Theo các nhà nghiên cứu, giới hạn về vốn từ sẽ ảnh hưởng tới việc phát triển tất cả các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Thực tế dạy và học tiếng Anh ở nước ta cho thấy, sau khi học xong một chương trình hoặc một khóa đào tạo tiếng Anh nào đó, người học thậm chí không thể vận dụng các kiến thức đã học để giao tiếp. Khảo sát về hiện tượng này, các nhà tuyển dụng nước ngoài có một nhận định chung: sinh viên Việt Nam rất giỏi ngữ pháp, nhưng lại kém về kỹ năng nghe và nói. Nguyên nhân của thực trạng trên là do sinh viên thường không có đủ vốn từ cần thiết để diễn đạt ý tưởng của mình. Trong đó nguyên nhân sâu xa là do quan niệm sai lầm trong day-học ngoại ngữ, khi cho rằng: Học từ vựng là phần việc sinh viên làm ở nhà, ở trên lớp giáo viên chỉ hướng dẫn qua về cách phát âm. Chính cách dạy truyền thống này, vô hình chung đã khiến sinh viên không biết cách học từ mới. Qua thực tế giảng dạy tiếng Anh tại trường Đại học PCCC, chúng tôi nhận thấy việc dạy và học từ vựng cho sinh viên chưa thực sự hiểu quả do ảnh hưởng của phương pháp đào tạo truyền thống như đã trình bày. Vì vậy, trong bài viết này tác giả đưa ra giải pháp sử dụng bài hát và các trò chơi nhằm nâng cao hiệu quả của quá trình dạy và học từ vựng cho sinh viên.

2. Khái niệm "từ" và " từ vựng"

Nunan và Nation (2003) cho rằng, từ là một đơn vị ngôn ngữ quan trọng giúp hình thành và phát triển các đơn vị ngôn ngữ trên tầng như cụm từ, câu, đoạn văn, văn bản.

"Từ vựng" được hiểu là tập hợp tất cả các từ và các đơn vị tương đương với từ trong ngôn ngữ. Nói cách khác, từ vựng là một tập hợp từ được dùng trong một phạm vi nhất định dùng để chỉ khái niệm mang tính tập trung, dựa vào tiêu chuẩn về; một đặc tính nào đó của từ. Từ vựng có thể chia thành khái niệm mang tính cá biệt và khái niệm mang tính tập trung: Ở phương diện mang tính cá biệt, thì từ vựng đồng nghĩa với từ. Số từ mà chúng ta sử dụng với mỗi người là khác nhau, tùy vào khả năng sử dụng ngôn ngữ và vốn từ của mỗi người; Ở góc độ mang tính tập trung, ta có thể nhận thấy những người cùng lứa tuổi có khả năng tiếp thu những từ vựng gần giống nhau. Những từ vựng cơ bản có thể mang tính nền tảng trong cuộc sống được hình thành một cách gần như đồng nhất đối với những người sống cùng thời với nhau.

3.Các nguyên tắc dạy và học từ vựng

Nation & Hu (2002), Nunan (Ed) cho rằng vốn từ vựng ngoại ngữ nhìn chung có thể được phát triển qua bốn phương thức: học từ vựng qua kỹ năng nghe và đọc; học từ vựng qua kỹ năng nói và viết học từ vựng có chọn lọc, trong đó tập trung vào dạng của từ đặc điểm ngôn ngữ và cuối cùng là học từ vựng dựa trên nguyên tắc phát triển tính lưu loát. Đối với cách học từ vựng thông qua hoạt động nghe và đọc, lượng từ mới đưa vào phải giới hạn ở mức thấp (trong 50 từ tiếp nhận chỉ có 1 từ mới) để người học có thể đoán nghĩa của từ dựa vào ngữ cảnh. Đồng thời, việc lựa chọn nguồn phải gắn liền với việc đánh giá và phân loại người học. Mặt khác, thông qua hoạt động nói và viết, việc dạy và học từ vựng lại chủ yếu chú trọng vào việc chuyển tiếp và thu nhận thông điệp trong giao tiếp mà đôi khi coi nhẹ tính chính xác của ngôn ngữ.

Việc dạy và học từ vựng phải bao quát được các khía cạnh của từ vựng. Các khía cạnh đó, theo Ur (1996), bao gồm:

- *Hình thái của từ;* gồm có mặt chữ và cách phát âm cuả từ. Đây đc coi là khía cạnh cần được truyền đạt và chú trọng trước tiên trong việc dạy và học từ vựng.
- *Ngữ pháp của từ:* gồm các dạng của từ liên quan đến thời, thể (đối với động từ như thời hiện tại, quá khứ, tương lai, thể bị động, thể tiếp diễn, hoàn thành), số ít, số nhiều (đối với danh từ), hoặc các dạng bất quy tắc của động từ, danh từ.
- *Các cấu trúc và từ dùng kèm:* gồm những cá thể ngôn ngữ cụ thể kết hợp với từ vựng ở một ngữ cảnh xác định.
- *Sắc thái nghĩa của từ:* gồm nghĩa biểu vật, biểu cảm, tính phù hợp văn cảnh, văn phong trang trọng hay không trang trọng, từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa
- *Biến thể của từ:* gồm các dạng biến thể của từ (đồng thời với sự biến đổi về nghĩa) dựa vào sự kết hợp các phụ tố như tiền tố, hậu tố, dựa vào sự kết hợp của từ với các từ khác để tạo từ thành nhiều thành phần.

4.Các hình thức luyện tập từ vựng Tiếng Anh

Khi nói về các hoạt động thực hành ngôn ngữ trên lớp, Richards (2000) đề cập tới ba hình thức luyện tập:

- *Hình thức luyện tập mang tính cơ học, máy móc*: ám chỉ những hoạt động luyện tập có kiểm soát; trong đó, người học có thể vận dụng ngôn ngữ mà không cần sự hiểu biết nhất định về ngôn ngữ họ đang sử dụng, người học chỉ sử dụng tư liệu ngôn ngữ đơn lẻ ghép vào những khuôn mẫu đã được cho sẵn. Đọc đồng thanh hoặc trả lời những câu hỏi giống nhau về dạng ngữ

pháp và dạng thông tin là ví dụ cho loại luyện tập này.

- *Hình thức luyện tập có ý nghĩa*: liên quan đến những hoạt động mà ở đó kiểm soát ngôn ngữ vẫn còn nhưng người học phải đưa ra những lựa chọn ngôn ngữ có ý nghĩa để hoàn thành nhiệm vụ của hoạt động.

- *Hình thức luyện tập mang tính giao tiếp*: bao gồm những hoạt động luyện tập trọng tâm là sự vận dụng ngôn ngữ trong một ngữ cảnh giao tiếp thực tế; thông tin được trao đổi là thông tin thực, ngôn ngữ được sử dụng không dập khuôn máy móc.

5. Những gợi ý nhằm nâng cao hiệu quả của việc dạy và học từ vựng

5.1 Sử dụng các bài hát tiếng Anh trong việc dạy từ vựng

Nhiều nghiên cứu cho thấy, học tiếng Anh qua bài hát có các tác dụng tích cực:

Thứ nhất, thực chất ngôn ngữ là sự bắt chước, sự lặp lại. Theo M.A Nguyễn Quốc Hùng, để ghi nhớ tiếng Anh, một điều vô cùng quan trọng là chúng ta cần có sự lặp đi lặp lại nhiều lần. Khi ta nghe một bài hát mà ta thích, ta có thể nghe đi nghe lại nhiều lần mà không thấy chán. Bên cạnh đó, hầu như mỗi bài hát tiếng Anh là một câu chuyện, một bài học cảm động đầy ý nghĩa vì thế mà nó dễ đi sâu vào lòng người. Thêm vào đó, ấn tượng mạnh về giai điệu, tiết điệu, âm nhạc sẽ giúp người học nghi nhớ lâu và dễ dàng hơn rất nhiều so với các bài nghe khô khan trong giáo trình.

Thứ hai, những điểm khác biệt trong cách cấu tạo từ và phát âm giữa tiếng Anh và tiếng Việt gây ra trở ngại khi sinh viên học tiếng Anh. Trong các ngôn ngữ Châu Âu như tiếng Pháp, tiếng Anh và tiếng Nga thì trọng âm có vai trò quan trọng. Trong tiếng Việt và các ngôn ngữ có thanh điệu khác, vai trò của trọng âm bị "mờ nhạt" đi trước sự tồn tại của thanh điệu. Trọng âm được nêu bật chủ yếu bằng cách tăng cường trường độ của nguyên âm. Nói cách khác, trọng âm của tiếng Việt là trọng âm lượng. Vì cách thể hiện trọng âm của tiếng Anh và tiếng Việt khác nhau nên khi bắt đầu làm quen với hai kỹ năng nghe và nói sinh viên gặp rất nhiều khó khăn. Do đó, bài hát là một công cụ hữu hiệu giúp sinh viên làm quen với các tiết điệu khó như: sự luyến âm, nối âm.

Thứ ba, bài hát cũng là một cách tuyệt vời để học và trau dồi từ vựng. Trong phương pháp học này, người học không học từ vựng một cách riêng lẻ mà học từ vựng trong các ngữ cảnh cụ thể, với các từ ngữ đi kèm với nó. Bằng cách này, sinh viên có thể cùng lúc lĩnh hội cả kiến thức ngữ pháp và đồng thời phát triển cả kỹ năng đoán nghĩa của từ thông qua ngữ cảnh – một kỹ năng rất cần thiết trong quá trình tìm và chọn lọc thông tin.

Như vậy, việc sử dụng các bài hát để dạy và củng cố từ vựng là một phương pháp rất tốt và cần được nhân rộng trong quá trình dạy tiếng Anh.

5.2 Sử dụng các trò chơi trong việc dạy từ vựng

Phương pháp sử dụng "trò chơi học tập" có thể được hiểu đó là một phương thức, cách thức truyền tải một thông điệp, một nội dung cụ thể nào đó đến người nghe thông qua hình thức trò chơi – học mà chơi, chơi mà học. Qua đó, nội dung bài học được truyền tải đến người nghe một cách nhẹ nhàng, nhưng đầy sâu sắc và dễ hiểu.

Như chúng ta đã biết, một trong những phương pháp giảng dạy kỹ năng ngôn ngữ nói chung và từ vựng nói riêng hiệu quả nhất là áp dụng các trò chơi. Phương pháp này đem lại cho chúng ta rất nhiều lợi ích. Các trò chơi bổ trợ cho việc học từ vựng, kích thích người học say mê, hứng thú, chủ động và sáng tạo. Quan trọng hơn, nó góp phần rút ngắn khoảng cách giữa giảng viên và sinh viên, giúp cho không khí lớp học sôi nổi hơn, người dạy và người học hứng thú hơn trong việc dạy và học ngoại ngữ.

Trong quá trình giảng dạy, giảng viên có thể áp dụng rất nhiều các loại trò chơi khác nhau. Peter Watcyn-Jones, tác giả cuốn sách *"Vocabulary Games and Activities"* quyển 1 và 2 đã gợi ý rất nhiều các trò chơi để dạy từ vựng cho các trình độ khác nhau. Dưới đây là một số ví dụ minh họa các trò chơi có thể được sử dụng để dạy từ vựng trong cuốn giáo trình New English File cấp độ Pre-Intermediate.

- *Thứ nhất*, trò chơi tìm từ xuất hiện trong ô chữ

Với loại trò chơi này sinh viên được cung cấp trước chủ đề , ví dụ các chủ đề về hoa quả, nghề nghiệp, các môn thể thao, các động từ bất quy tắc, cá tính từ chỉ màu sắc, các động từ chỉ hoạt động, các món ăn... Sinh viên quan sát ô chữ theo hàng dọc, hàng ngang, hàng chéo từ trên xuống hoặc từ dưới lên để tìm ra các từ đã cho. Với các bài khó, giảng viên có thể đưa ra các từ gợi ý. Ví dụ, với chủ đề về động từ bất quy tắc, giảng viên cho trước các dạng động từ nguyên thể, sau đó yêu cầu sinh viên quan sát ô chữ và tìm dạng bất quy tắc của các động từ cho trước.

- *Thứ hai*, trò chơi xem điệu bộ đoán nghĩa các bức tranh

Giảng viên đưa cho đại diện của hai đội hai bộ tranh khác nhau. Thành viên của đội A nhận bộ tranh và làm hành động hoặc điệu bộ về nghĩa các bức tranh đó. Các thành viên khác trong đội quan sát hành động, cử chỉ của bạn và nêu nghĩa tiếng Anh của các bức tranh trong một thời gian quy định. Sau khi đội A hoàn thành đến lượt đội B. Đội nào nêu đúng (về chính tả và phát âm) được nhiều từ hơn sẽ là đội chiến thắng.

- *Thứ ba*, trò chơi tam sao thất bản

Giảng viên thiết kế mỗi tờ giấy A4 có khoảng từ 10 đến 15 tranh có liên quan đến các từ mới đã học và có chủ đề liên quan đến nhau. Yêu cầu lớp chia thành 2 hoặc 4 nhóm tùy thuộc vào số lượng sinh viên. Sau đó, giảng viên yêu cầu mỗi nhóm cử một bạn xuống quan sát từng bức tranh và cố gắng nhớ càng nhiều từ càng tốt trong vòng 30 giây. Mỗi nhóm có 1 phút để truyền thông tin cho nhau lần lượt từng người. Ví dụ, bạn A quan sát tranh sẽ nói lại với bạn B các từ mà mình nhớ, sau đó bạn B lại nói lại các từ đã nghe được cho bạn C...cứ thế cho đến thành viên viên cuối cùng trong nhóm. Thành viên cuối cùng sẽ viết lên bảng tất cả những từ mà mình nghe được trong thời gian 2 phút. Sau đó giảng viên yêu cầu các thành viên trong nhóm phát âm các từ đã viết, nhóm nào viết và đọc được nhiều từ đúng hơn sẽ dành chiến thắng.

6. Kết luận

Có thể nhận thấy rằng, việc dạy và học từ vựng cho sinh viên hiện nay tại trường đại học phòng cháy chữa cháy chưa thực sự hiệu quả do giảng viên vẫn tuân theo các phương pháp dạy học truyền thống. Tuy nhiên có rất nhiều nghiên cứu đã chứng minh rằng việc sử dụng bài hát và các trò chơi là phương pháp hữu hiệu có thể giúp nâng cao hiệu quả của việc dạy và học từ vựng. Tác giả bài viết đã chia xẻ một số các trò chơi và cách thức sử dụng bài hát trong việc học từ vựng với hy vọng rằng việc áp dụng phương pháp luyện tập từ vựng mới này sẽ góp phần nâng cao kết quả học tập của sinh viên.■

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

ThS. NGUYỄN VĂN KIÊN
Phó Phòng 5, Trường Đại học PCCC

Trong sự nghiệp phát triển giáo dục đại học nói chung, đội ngũ giảng viên là những người giữ vai trò đặc biệt quan trọng, bởi họ là yếu tố quyết định ảnh hưởng tới chất lượng, sản phẩm giáo dục và chất lượng đào tạo của toàn xã hội. Trong những năm qua, việc phát triển đội ngũ nâng cao chất lượng giảng viên tại Trường Đại học PCCC luôn được Ban Giám hiệu nhà trường chú trọng, quan tâm sâu sắc. Tuy nhiên, bên cạnh việc phát huy những thế mạnh hiện có trong đội ngũ giảng viên, vẫn còn một số những khó khăn tồn tại và những hạn chế nhất định cần khắc phục. Bài viết này xin đề cập đến một số giải pháp cơ bản nhất nâng cao chất lượng dạy và học của Trường Đại học PCCC.

Trong điều kiện thực tiễn hiện nay, nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực tinh thông về nghiệp vụ, am hiểu về khoa học, có bản chất chính trị vững vàng ngày càng nâng cao, đòi hỏi phải có sự đẩy mạnh phát triển đội ngũ giảng viên cả về số lượng và chất lượng mới có thể đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đặt ra hiện nay.

Thực trạng đội ngũ giảng viên trong Trường Đại học PCCC hiện nay:

Về mặt mạnh, đội ngũ giảng viên của trường luôn có quan điểm, tư tưởng, lập trường, bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng, trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, nhận thức sâu sắc Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm, chủ trương của Đảng, nhiệm vụ chính trị mà Đảng, Nhà nước, nhân dân giao cho lực lượng Công an; có phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, giữ gìn tư cách nhà giáo, tư cách người Công an cách mạng, thực sự là tấm gương sáng cho học viên. Đội ngũ giảng viên luôn được xây dựng, phát triển cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu, ngày càng đạt chuẩn về trình độ học vấn, kinh nghiệm thực tế, nghiệp vụ sư phạm, ngoại ngữ, tin học theo quy định của nhà nước và Bộ Giáo dục đào tạo.

Về hạn chế. Theo biên chế, số lượng giảng viên của trường hiện còn thiếu và hạn chế một số mặt; sự quá tải trong giảng dạy của giảng viên hiện nay cũng là một vấn đề cần sớm được tháo gỡ, là nguyên nhân dẫn đến tình trạng giảng viên không có đủ thời gian đọc sách, ngẫm nghĩ, nghiên cứu hoàn thiện nội dung và đổi mới phương pháp dạy học, thiếu thời gian dành cho học tập mở mang kiến thức chuyên môn, cũng như học ngoại ngữ, tin học và nghiên cứu khoa học. Mặt khác, cơ cấu độ tuổi của đội ngũ giảng viên ở các Bộ môn, Khoa đều có sự hụt hẫng lực lượng kế cận. Số giảng viên có trình độ cao, chuyên sâu, đầu ngành, có uy tín phần lớn đã nhiều tuổi và thiếu về số lượng, đây là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến chất lượng không đồng đều về trình độ giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Trong giảng dạy đội ngũ giảng viên trẻ đôi lúc còn tồn tại tính học thuật chưa cao, nặng tính lý luận và kiến thức lý thuyết, thiếu kiến thức thực tiễn và hướng dẫn kinh nghiệm nghề nghiệp, sức thuyết phục chưa cao. Trình độ ngoại ngữ, tin học của không ít giảng viên cũng còn hạn chế, chưa tiếp cận cập nhật kịp thời tài liệu, thông tin dạy học mới và sử dụng Công nghệ truyền thông hiện đại để mở rộng kiến thức chuyên ngành, dẫn đến những bài giảng thiếu sinh động, chưa lôi cuốn, tạo hứng thú trong học tập cho học viên. Bên cạnh đó, điều kiện vật chất, nhất là nơi ăn ở, làm việc, học tập, sinh hoạt, thể thao, giải trí và các tài liệu, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật phục vụ cho hoạt động nghiên cứu, giảng dạy của trường còn thiếu và chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế.

Những hạn chế trong xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên những năm qua có nguyên nhân từ yếu tố khách quan như: hàng năm số lượng học viên ngày càng tăng, nhất là từ khi thực hiện đề án của Chính phủ về thành lập Cảnh sát PCCC các địa phương; nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho sự nghiệp Công nghiệp học, hiện đại hóa. Trong khi đó biên chế giảng viên chưa điều chỉnh, hoặc nhiều vấn đề về chính sách, chế độ đối nằm ngoài khả năng của trường. Về mặt chủ quan, do chưa nắm bắt đầy đủ, kịp thời nhu cầu đào tạo, dẫn đến thiếu sự quan tâm, chăm lo và có biện pháp cụ thể, kiên quyết trong xây dựng, phát triển đội ngũ theo lộ trình chặt chẽ khoa học, đã ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng đào tạo của nhà trường trong những năm qua.

Yêu cầu chung và giải pháp xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu giáo dục và đào tạo của trường hiện nay

Việc phát triển đội ngũ giảng viên là khâu then chốt để nâng cao chất lượng dạy học, đào tạo, đồng thời đảm bảo sự phát triển lâu dài của đội ngũ này. Muốn vậy, nhà trường cần nghiên cứu, quán triệt và thực hiện thắng lợi chủ trương định hướng của Nghị quyết Trung ương 8 Khoá XI là: "Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và hội nhập quốc tế. Thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo...có trình độ từ Thạc sỹ trở lên và phải được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm...". Trong những năm trước mắt, cần tập trung mọi nguồn lực để xây dựng, phát triển nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, nên xây dựng đề án phát triển đội ngũ này trong từng giai đoạn; có lộ trình cụ thể và thường xuyên chủ động tạo điều kiện chuẩn hoá toàn diện đội ngũ này về trình độ học vấn, kinh nghiệm thực tế chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ và tin học, đáp ứng yêu cầu của ngành, Nhà nước và Bộ Giáo dục Đào tạo.

Thực hiện yêu cầu trên, Trường cần tiến hành đồng bộ các giải pháp cụ thể sau:

Một là, cần đảm bảo đủ số lượng giảng viên, có dự trữ, cơ cấu hợp lý và từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ở các Khoa, Bộ môn. Đây là giải pháp giữ vai trò cơ bản, quan trọng hàng

đầu, là yêu cầu lâu dài, là cơ sở nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực về PCCC&CNCH cho lực lượng Công an và cho một số ngành kinh tế trọng điểm của đất nước. Do đó, cần tập trung tăng số lượng giảng viên cho phù hợp với yêu cầu phát triển chuyên ngành, đồng thời khắc phục tình trạng hẫng hụt lực lượng kế cận. Phấn đấu trong những năm tới các Khoa, Bộ môn được biên chế đủ và có dự trữ, đủ lực lượng vừa giảng dạy, vừa đi bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ ở trong và ngoài nước. Việc tăng số lượng giảng viên có thể bằng chính sách lấy học viên học tập tại trường tốt nghiệp loại giỏi, khá và cán bộ có kinh nghiệm ở đơn vị địa phương (có bằng Đại học) đủ khả năng phát triển giảng viên, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm. Việc lựa chọn giảng viên phải do các Khoa, Bộ môn trực tiếp tuyển chọn, trên cơ sở giới thiệu của cấp uỷ, cán bộ khoa học đầu ngành và lãnh đạo nhà trường quyết định.

Không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường, cần có kế hoạch và lộ trình đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hoá giảng viên về trình độ học vấn theo quy định của Nhà nước và Bộ Giáo dục đào tạo. Phấn đấu đến năm 2020 cán bộ Khoa và Chủ nhiệm Bộ môn, Trưởng khoa có học hàm Phó Giáo sư, họ thực sự là chuyên gia đầu ngành, có uy tín trong nước và quốc tế, đủ khả năng, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực bậc cao cho lực lượng Công an nhân dân và xã hội. Mặt khác, cần có lộ trình cụ thể cho giảng viên chuẩn hoá kinh nghiệm thực tiễn nghề nghiệp, để bài giảng của họ có sức thuyết phục, không xa rời thực tiễn nghề nghiệp, xã hội; có nhiều ví dụ minh hoạ thực tế và giúp học viên thực hiện những bài tập thực hành sáng tạo. Quá trình thực tế ở đơn vị cơ sở, giúp giảng viên đối diện trực tiếp với các tình huống xảy ra, có thêm kinh nghiệm và bản lĩnh; và đó là kết hợp đào tạo trong nhà trường với đào tạo tại cơ sở, nhằm nâng cao chất lượng giảng viên.

Cần chủ động tổ chức cho đội ngũ giảng viên được chuẩn hoá về nghiệp vụ sư phạm, giúp họ có thể tiếp cận, vận dụng công nghệ dạy học hiện đại và đổi mới phương pháp dạy học; tạo điều kiện cho họ truy cập Internet, để có thể hội nhập, tiếp cận với nguồn thông tin khoa học mới nhất, có cơ hội trao đổi ý kiến với đồng nghiệp trong và ngoài nước. Việc chuẩn hoá ngoại ngữ và tin học cần có lộ trình, biện pháp cụ thể và tạo môi trường cho giảng viên thực hành sử dụng chúng.

Hai là, cần tập trung xây dựng hội đồng khoa học ở các Bộ môn, Khoa vững mạnh, tăng cường sinh hoạt, hội thảo khoa học tại Bộ môn, Khoa; mở rộng quan hệ hợp tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học với các trường trong và ngoài ngành. Hội đồng khoa học ở các Bộ môn, Khoa là những tập thể khoa học, là nơi giảng viên trưởng thành và phát triển; xây dựng các tập thể đó vững mạnh, tạo cơ sở trực tiếp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn giảng viên. Thường xuyên tổ chức hoạt động xêmina, các buổi thông tin, báo cáo khoa học, trao đổi học thuật, thông qua bài giảng, dự giờ, mời các nhà khoa học và cán bộ nghiên cứu, quản lý ở cơ sở tham gia giảng dạy, hoặc tham dự các buổi bảo vệ đề tài khoa học, luận văn, luận án. Cần tích cực chủ động mở rộng giao lưu với các trường, viện nghiên cứu khoa học và các chuyên gia trong và ngoài nước. Động viên khuyến khích và có chế độ chính sách cho giảng viên có học hàm, học vị công bố các ấn phẩm khoa học trên các tạp chí và trao đổi thông tin khoa học, góp phần trực tiếp nâng cao chất lượng bồi dưỡng đội ngũ giảng viên về trình độ chuyên môn, nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

Ba là, động viên và yêu cầu đội ngũ giảng viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, yếu tố trực tiếp nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục đào tạo. Nghị quyết Trung ương 8 Khóa XI chỉ rõ: "Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực". Trong dạy học việc đổi mới phương pháp của giảng viên là khâu quan trọng, đột phá và có ý nghĩa quyết định đến chất lượng đào tạo. Muốn đổi mới phương pháp dạy học nhà trường cần có sự quan tâm đặc biệt đến nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nghiệp vụ sư phạm, tăng cường cử giảng viên đi nghiên cứu học tập kinh nghiệm tại các trường trong và ngoài ngành, cũng như tại các trường đại học ở nước ngoài; cần có lộ trình cụ thể, kiên trì thực hiện từng bước trong thời gian nhất định, với sự cố gắng nỗ lực của mọi lực lượng, trong đó giảng viên là nòng cốt. Tuy nhiên, đổi mới phương pháp dạy học không phải là thay thế phương pháp này bằng phương pháp khác, mà chính là tạo điều kiện và có thiết chế để giảng viên ý thức được việc nâng cao chất lượng dạy học, từ đó thay đổi cách thức lên lớp một cách nặng nề như hiện nay.

Phương hướng, hành động cụ thể trong đổi mới là cần kết hợp giữa phương pháp truyền thống và hiện đại; tích cực sử dụng những phương pháp dạy học mới, trong đó phương pháp dạy học hợp tác, dạy theo nhóm và tình huống có thể khắc phục lối giảng dạy "độc thoại" hiện nay. Đổi mới phương pháp dạy học, vừa là biện pháp then chốt, trực tiếp nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục đào tạo của các trường, vừa là biện pháp rèn luyện và bồi dưỡng kĩ năng nghề nghiệp, nâng cao chất lượng giảng viên.

Bốn là, cần đổi mới chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ giảng viên và đảm bảo các điều kiện vất chất, tinh thần để họ có điều kiện chuẩn hoá theo tiêu chí của nhà nước và Bộ Giáo dục đào tạo. Nghị quyết Trung ương 8 Khóa XI định hướng: "Có chế độ ưu đãi đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Việc tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phải trên cơ sở đánh giá năng lực, đạo đức nghề nghiệp và hiệu quả công tác... Khuyến khích đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Có chính sách hỗ trợ giảng viên trẻ về chỗ ở, học tập và nghiên cứu khoa học"; đảm bảo các điều kiện về vật chất, tinh thần cho giảng viên để họ phát huy hết khả năng, trách nhiệm cá nhân, hăng say miệt mài, dốc tâm trí lực vào sự nghiệp đào tạo của nhà trường. Động viên tinh thần kịp thời và quan tâm thường xuyên của nhà trường, các cơ quan chức năng về điều kiện vật chất như nơi ăn, chốn ở, nơi làm việc, sinh hoạt, học tập, giải trí, thể thao, các trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy, nghiên cứu khoa học, sẽ thúc đẩy huy động sức mạnh của đội ngũ giảng viên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo của các nhà trường hiện nay.

Tóm lại, để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên tại Trường Đại học PCCC đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực bậc cao cho lực lượng Công an và đất nước trong thời kỳ mới, cần vận dụng đồng bộ các giải pháp, không tuyệt đối hoá hoặc xem nhẹ giải pháp nào, mọi sự vận dụng riêng lẻ đều không mang lại kết quả mong muốn.■

BIỆN PHÁP CỨU NGƯỜI TỪ TRÊN CAO XUỐNG BẰNG XE THANG

Thiếu tá, ThS. TRẦN KIM KHÁNH – Trung úy ĐỖ HÒA
Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Đám cháy xảy ra ở nhà tầng thường diễn biến rất phức tạp, có thể nhiều người bị kẹt ở trong, nên công tác cứu nạn gặp nhiều khó khăn. Khi cháy xảy ra, tốc độ gia tăng nhiệt độ lên các tầng phía trên rất nhanh, khói theo buồng thang tích tụ ở các tầng phía trên tầng bị cháy, đe dọa đến tính mạng nạn nhân và cản trở nhiều đến các hoạt động cứu nạn.

Các phương pháp cứu người bị nạn được áp dụng tuỳ thuộc vào tình trạng tinh thần, sức khỏe và diễn biến của đám cháy cũng như mức độ đe doạ của các yếu tố nguy hiểm từ đám cháy đến nạn nhân. Do đây là nơi tập trung đông người nên phương pháp cứu người gián tiếp thông qua việc tận dụng các lối và đường thoát nạn sẵn có sẽ được ưu tiên lựa chọn.

Tuy nhiên khi các lối thoát nạn chính như: hành lang, cửa ra, thang bộ... bị khói lửa bao trùm hoặc nhiệt độ trong buồng thang cao quá giới hạn nguy hiểm đối với con người thì lực lượng chữa cháy phải nhanh chóng tiến hành các biện pháp cứu người trực tiếp như cử lực lượng cứu nạn tìm kiếm, mang vác, dìu đỡ nạn nhân thoát ra qua cửa sổ, ban công hoặc qua các lối thoát nạn tạo ra bằng cách sử dụng các thiết bị chuyên dùng để phá dỡ cấu kiện xây dựng.

Xe thang là một trong các phương tiện chuyên dùng được sử dụng trong hoạt động cứu người từ các tầng, ban công, cửa sổ, nóc nhà của các nhà tầng. Với khả năng có thể vươn lên cao, thang xe giúp nối liền được chuỗi các hoạt động cứu người từ trên cao xuống mặt đất được an toàn và hiệu quả.

Để đảm bảo tuyệt đối an toàn cho lực lượng ứng cứu cũng như nạn nhân và bổ sung thêm những kỹ thuật cứu người từ trên cao cho lực lượng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, bài viết này xin dành giới thiệu một số biện pháp sử dụng xe thang để cứu người từ trên cao xuống.

Biện pháp thứ nhất: triển khai cứu người bằng giỏ thang

Áp dụng trong trường hợp nạn nhân bị kẹt trên cao mà công trình không có lối thoát nạn nào khác; số lượng nạn nhân ít. Xe thang có giỏ cố định với ngọn thang hoặc giỏ tự hành.

- *Tiểu đội trưởng (TĐT)*: Căn cứ vào tình hình thực tế quyết định vị trí đậu xe và cao độ cần tiếp cận. Ra lệnh triển khai cứu người bằng giỏ thang; đeo 2 thắt lưng cùng số 1 (số 2 và số 3, tùy tải trọng thang) lên giỏ thang rồi tiếp cận tầng có người bị nạn.

- *Các số 1 (2, 3)*: Phối hợp với các chiến sỹ khác kết nối giỏ thang vào thang (tùy loại thang). Mỗi số đeo 2 thắt lưng và mang theo số thắt lưng (để gọn trên giỏ thang) tương ứng với số nạn nhân mà tải trọng giỏ thang cho phép. Móc khóa thắt lưng thứ nhất vào thành giỏ. Cùng TĐT lên giỏ, khi đến tầng (điểm) cần tiếp cận thì móc khóa thắt lưng thứ 2 vào cấu kiện xây dựng (nếu không có vị trí thuận lợi thì dùng dây hoặc một chiếc thắt lưng khác tạo thành điểm neo), tháo móc khóa thắt lưng thứ nhất khỏi thành giỏ rồi vào tầng.

Nếu nạn nhân đang chờ sẵn ở đó thì kịp thời trấn an nạn nhân, cùng các chiến sỹ khác đeo thắt lưng cho nạn nhân trước rồi móc khóa thắt lưng vào thành giỏ thang (hoặc cấu kiện xây dựng), sau đó mới đỡ, đưa nạn nhân vào giỏ (chuyển móc khóa thắt lưng từ cấu kiện xây dựng móc sang thành giỏ). Trường hợp không đủ chiều dài thì móc chính vào thắt lưng của chiến sỹ cứu. Lần lượt mỗi nạn nhân sử dụng 1 thắt lưng.

Nếu phải thâm nhập sâu vào trong để tìm kiếm đưa nạn nhân ra điểm tiếp cận giỏ thang thì các số 2, số 3 triển khai đội hình tìm kiếm 'nối tiếp', 'song song' hay 'tự do' dưới sự giám của tiểu đội trưởng để tìm kiếm và đưa nạn nhân ra điểm tập kết, số 1 chịu trách nhiệm chính bảo hiểm và đưa nạn nhân vào giỏ rồi (cùng lái xe) điều khiển giỏ thang xuống đất an toàn.

- *Số 4:* Cùng lái xe, triển khai chân phụ (tó) cho xe thang; đặt các biển báo phản quang cảnh giới vùng hoạt động của xe thang. Đón sơ cứu nạn nhân khi giỏ thang tiếp đất.

- *Lái xe*: Đưa xe đến vị trí an toàn theo lệnh TĐT, cùng các số triển khai chân phụ của thang. Điều khiển thang theo lệnh của TĐT và số 1.

Chú ý:

- Các số 1, 2, 3 có thể hỗ trợ nhau khi lắp giỏ vào thang hoặc triển khai thu hồi chân phụ.
- Liên tục động viên, trấn an tinh thần nạn nhân.
- Chủ động điều chỉnh số người trên giỏ thang tùy theo khối lượng nạn nhân, chiều cao cứu...
- TĐT và các số khi trên giỏ thang, có thể sử dụng kết hợp tín hiệu còi, tay vẫy để ra lệnh cho lái xe điều khiển thang (khi thang không có bàn điều khiển trên giỏ).
- Có thể kết hợp đưa nạn nhân xuống rồi tiếp tục đưa (lần lượt số 2,3 lên tầng).
- Luôn có 1 chiến sỹ (số 1) ở giỏ thang khi đưa nạn nhân xuống.

Biện pháp thứ hai: triển khai cứu người bằng bậc thang

Áp dụng trong trường hợp cấp thiết, nhiều nạn nhân bị kẹt ở trên cao vừa phải, không có lối thoát nạn nào khác; nạn nhân còn tỉnh, tinh thần tốt và tự đi lại được. Thang xe phải là loại thang có bậc có thành 2 bên thang (có hoặc không có giỏ), thang triển khai thoải ($< 45^o$).





- *TĐT*: Quyết định vị trí đậu xe và cao độ tiếp cận. Ra khẩu lệnh cứu người bằng bậc thang; đeo 2 thắt lưng cùng các số (1, 2 và 3) lên thang (tự leo hoặc lên bằng giỏ thang) tiếp cận vị trí tầng có người bị nạn tập kết.

- *Số 1 (2,3)*: Đeo mỗi người 2 thắt lưng, mang 1-3 dây dài (20-30m tùy theo nhưng phải dài hơn chiều dài thang xe ít nhất 5m) và số thắt lưng tương ứng với số nạn nhân, cùng TĐT, số 2, 3 lần lượt lên thang. Khi đến nơi thì buộc 1 đầu dây dài vào cấu kiện phía trên cách ngọn thang khoảng 0,5 - 1m và về 2 bên thành thang (nếu không có điểm neo buộc thì mới buộc trực tiếp vào thành trên ngọn hay giỏ thang), đầu còn lại ném xuống cho số 4. Cùng số 2, 3 đeo thắt lưng bảo hiểm cho nạn nhân, móc khóa thắt lưng vào dây dài dọc thành thang để bảo hiểm. Lần lượt mỗi nạn nhân sử dụng 1 thắt lưng, nếu hết thì chuyển từ dưới lên bằng dây dài thứ hai mang theo.

Nếu nạn nhân còn bị kẹt bên trong, các số 2, 3 dưới sự chỉ huy của TĐT triển khai đội hình tìm kiếm hay hướng dẫn, chuyển nạn nhân ra nơi tập kết.

- *Số 4*: Thực hiện nhiệm vụ tương tự trường hợp trên và sau khi số 1 ném đầu dây dài xuống thì lấy dây và buộc và làm căng tối đa dây vào xe hay điểm neo tự tạo sao cho dây tương đối song song và ở về 1 bên thành thang. Dùng 1 đoạn dây ngắn tạo mối buộc (cách số 5 - prusik) trên chính dây dài, cách mối buộc (dưới đất) khoảng 2m để làm dây hãm bảo hiểm, đề phòng nạn nhân rơi xuống đất nếu trượt tay chân. Giữ dây hãm bảo hiểm, hướng dẫn và đón nạn nhân, tháo thắt lưng khi họ tiếp đất.

- *Lái xe*: Tương tự nhiệm vụ trường hợp trên và cùng số 4 làm nhiệm vụ đỡ nạn nhân xuống.

Chú ý:

- Trấn an tinh thần nạn nhân.

- Dây dài chính nên buộc sao cho song song và lệch về 1 bên thành thang, cao hơn thành thang.

- Để nạn nhân tự bước lùi xuống theo bậc thang, giữ khoảng các trung bình 5m/nạn nhân.

- Mối dây số 5 ở gần dưới dây dài không bảo hiểm được hoàn toàn nạn nhân, chỉ hãm không cho nạn nhân rơi xuống đất, nhưng rất quan trọng, vì nó liên quan đến tính mạng nạn nhân. Cho nên nó phải được được giữ chặt bởi số 4 mỗi khi có nạn nhân xuống.

- Nếu có mũ bảo hiểm thì nhất thiết phải đội và cài quai chắc chắn cho nạn nhân.

Đối với các vụ cháy có người bị nạn kẹt trên các tầng vừa phải thì xe thang là một trong các phương tiện được lựa chọn để phục vụ công tác cứu nạn. Các biện pháp cứu người mà bài viết đưa ra chỉ là 2 trong nhiều tình huống lựa chọn. Tuy nhiên đây là 2 biện pháp chúng tôi đã trực tiếp triển khai luyện tập nhiều lần, có độ an toàn cao, hoàn toàn áp dụng được trong thực tế chiến đấu.

Để có thể áp dụng biện pháp này thì tùy theo thực tế phương tiện, cơ sở hạ tầng của địa phương mình mà chỉ huy và cán bộ, chiến sỹ cần phải luyện tập và có những điều chỉnh phù hợp nhằm phát huy tối đa khả năng chiến thuật của đơn vị mình và đảm bảo tuyệt đối an toàn trong quá trình thực hiện.■

KINH NGHIỆM CỦA CÁC NƯỚC... *(Tiếp theo trang 34)*

Công tác CNCH là một nhiệm vụ mới và phức tạp đòi hỏi càn bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH phải được đào tạo một cách bài bản, có hệ thống; không chỉ được đào tạo trong nước, mà cần phải cử đi đào tạo tại nước ngoài. Vì vậy, cần tăng cường, mở rộng các hoạt động, hình thức quan hệ hợp tác quốc tế, xây dựng các chương trình đào tạo liên kết với một số cơ sở đào tạo nước ngoài về lĩnh vực CNCH, cử học viên, giáo viên và các cán bộ làm công tác CNCH đi học tập, bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm, tập huấn chuyên sâu về CNCH tại các nước có lĩnh vực CNCH hiện đại và phát triển.

Tập trung khai thác các nguồn lực, tăng cường huy động các thành phần kinh tế, tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển hoạt động CNCH, xây dựng trụ sở, trang bị các phương tiện CNCH mới, hiện đại đáp ứng được yêu cầu đặt ra

Cần tăng cường sự phối kết hợp giữa Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC với các đơn vị địa phương, đặc biệt là các địa phương đã thành lập Cảnh sát PC&CC, có kế hoạch mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng về CNCH tại địa phương, để bổ sung ngay nguồn nhân lực CNCH cho các đơn vị địa phương. Ngoài ra Trường Đại học PCCC có kế hoạch giúp đỡ các đơn vị địa phương trong việc cung cấp tài liệu huấn luyện, tổ chức huấn luyện những kỹ thuật mới, những nội dung về công tác CNCH mà các đơn vị địa phương còn yếu.

Cục Cảnh sát PCCC&CNCH hoặc Trường Đại học PCCC chủ trì, phối hợp với các đơn vị địa phương tổ chức các buổi hội thảo khoa học về các chuyên đề chuyên sâu, những mặt công tác CNCH còn hạn chế, bất cập cần phải giải quyết để rút ra các bài học kinh nghiệm, gắn lý luận với thực tế và nâng cao năng lực cho lực lượng CNCH của Việt Nam.■

TRANH CỔ ĐỘNG CÔNG AN NHÂN DÂN

Ngày ấy - Bây giờ

DI LÂN

Đi qua hai cuộc kháng chiến thần thánh của đất nước, nghệ thuật tranh cổ động tự hào đã hoàn thành những nhiệm vụ trong những thời khắc cam go nhất. "Cuộc chiến của người họa sỹ không diễn ra ngoài chiến tuyến mà diễn ra đằng sau giá vẽ". Ngày nay, tranh cổ động vẫn tiếp tục phát huy tốt vai trò của nó trong tuyên truyền, giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng, đề cao những giá trị cao đẹp của chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và củng cố quốc phòng toàn dân, cổ vũ nhân dân và lực lượng vũ trang đoàn kết một lòng chung tay xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Có lẽ trong ký ức, nhiều người Hà Nội còn giữ lại hình ảnh "ra đường là gặp tranh cổ động". Sức ảnh hưởng rất lớn và lâu dài của chúng được cho là vì đã phản ánh những cảm xúc và lý tưởng hướng về tương lai chung của nhân dân cả nước trong những thời điểm lịch sử. Ngược dòng lịch sử, tranh cổ động xuất hiện như một thể loại riêng của ngôn ngữ hội họa thế giới từ đầu thế kỷ 20. Dù còn có những tranh cãi nghệ thuật có nên phục vụ mục đích tuyên truyền hay không, nhất là khi về sâu thẳm, sáng tạo nghệ thuật là cách bộc lộ con người riêng tư của nghệ sỹ. Nhưng có một điều không ai có thể phủ nhận, đó là tính nghệ thuật của rất nhiều tác phẩm được sáng tác vì mục đích tuyên truyền.

Ở nước ta, tranh cổ động được nhiều tài liệu cho là xuất hiện từ những ngày tiền Khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, cuộc cách mạng đã làm thức tỉnh ý thức chính trị cho toàn giới mỹ thuật Việt Nam. Một phong trào nghệ thuật ủng hộ Việt Minh đã bùng lên mạnh mẽ với tinh thần hứng khởi. Nổi bật là sự đáp ứng kịp thời của tranh cổ động. Những bức tranh cổ động đầu tiên ra đời trong bão táp cách mạng với sự có mặt của thế hệ họa sỹ yêu nước, tiêu biểu là Nguyễn Đỗ Cung, Tô Ngọc Vân, Lương Xuân Nhị... cùng nhiều tác giả giàu tâm huyết với tự do, độc lập của Tổ quốc.

Bước vào kháng chiến chống Pháp, với tinh thần lạc quan, tin tưởng vào tương lai tất thắng, các họa sỹ lên chiến khu, tự nguyện đứng trong mặt trận văn hóa kháng chiến, biến nghệ thuật của mình thành vũ khí chống quân thù. Đi tiên phong trong hoạt động này, ở giữa chiến khu hay vùng địch tạm chiếm là những bức tranh cổ động nhạy bén về đề tài, phong phú về bút pháp của các họa sỹ: Nguyễn Sáng, Mai Văn Hiến, Sĩ Ngọc,... Chúng không chỉ cổ vũ tinh thần yêu nước, niềm tin vào cuộc kháng chiến trường kỳ; kịp thời phản ánh chủ trương, chiến lược, sách lược của Đảng. Mà đặc biệt có những bức tranh cổ động địch vận đã có sức mạnh thực tiễn, làm thức tỉnh hàng loạt binh sỹ trong quân đội Pháp rời bỏ hàng ngũ.

Tuy nhiên, vào thuở sơ khai, tranh cổ động chỉ hai màu đen trắng do phương tiện dùng cho hội họa giá vẽ còn rất thiếu thốn. Phải đến chiến dịch Đông Xuân (1953 - 1954) và chiến dịch Điện Biên Phủ, tranh cổ động mới thực sự phát triển và sử dụng rộng khắp để theo kịp những nhiệm vụ cam go của đất nước. Tại chiến hào, trên đường tiếp vận, nơi hậu phương, đâu đâu cũng có tranh cổ động. Nội dung tranh cổ động cũng rất phong phú: Động viên bộ đội vượt khó khăn, gian khổ, quán



Tác phẩm "An toàn PCCC là hạnh phúc của mọi nhà", tác giả Thành Phương Nhung.



Trung tướng Lê Văn Đệ và tác giả Nguyễn Văn Minh bên tác phẩm đạt giải Nhất.

triệt phương châm "Đánh chắc tiến chắc", "Quyết tâm tiêu diệt toàn bộ quân địch ở Điện Biên Phủ", "Chuyển gạo ra mặt trận", "Diệt máy bay địch ở Gia Lâm, Cát Bi"...

Từ thập niên 60, tranh cổ động bắt đầu định hình một diện mạo nghệ thuật rõ nét hơn, mang phong cách sáng tác hiện thực xã hội chủ nghĩa. Mà theo đánh giá của Họa sỹ Trịnh Tú trong một bài viết, các họa sỹ ngày đó phải rất giỏi kỹ thuật đồ họa, bởi phong cách này đòi hỏi cách nhìn trực diện vào đề tài, thể hiện những khối, mảng màu sắc khỏe, đơn giản nhưng vẫn chứa đựng đầy đủ lượng thông tin. Thế hệ họa sỹ vẽ tranh cổ động nổi bật nhất trong thời kỳ này phải kể tới những cái tên như: Trường Sinh, Trần Mai, Trần Gia Bích, Nguyễn Thụ,...với nhiều bức rất nổi tiếng như "Nixon phải trả nợ máu", "Thành đồng tổ quốc", "Bác vẫn cùng chúng cháu hành quân"... Điểm nổi bật có thể thấy ở họ là con người nghệ sĩ hòa quyện chặt chẽ với con người dấn thân vì cuộc chiến thần thánh của cả dân tộc. Mà nói như Họa sỹ Trường Sinh, cuộc chiến của họ không diễn ra ngoài chiến tuyến mà diễn ra đằng sau giá vẽ.

Đến hôm nay, tranh cổ động vẫn kế thừa và phát huy, tìm tòi những cái mới trong việc thể hiện chủ đề, tư tưởng cũng như bút pháp. Việc tổ chức các cuộc vận động, các cuộc thi sáng tác tranh cổ động luôn thu hút đông đảo các họa sỹ, cán bộ, chiến sỹ Công an quan tâm, tích cực tham gia với nhiều tác phẩm có giá trị về tư tưởng, nghệ thuật, phản ánh sinh động chân thực về cuộc sống, công tác chiến đấu của lực lượng Công an nhân dân, tạo nên những dấu ấn nghệ thuật về hình tượng người cán bộ, chiến sỹ Công an mưu trí, dũng cảm đấu tranh phòng chống tội phạm, tận tụy trong công việc, hết lòng vì nhân dân phục vụ... Nhiều tác phẩm được phổ biến rộng rãi tạo hiệu ứng cộng hưởng tích cực, lan tỏa trong cán bộ, chiến sỹ và công chúng, đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của thể loại tranh cổ động tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị của đất nước.

Với mục tiêu tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các hoạt động sáng tác, quảng bá các tác phẩm tranh cổ động tuyên truyền kỷ niệm 70 năm ngày truyền thống Công an nhân dân đã phối hợp với Hội mỹ thuật Việt Nam tổ chức Cuộc thi sáng tác tranh cổ động tuyên truyền với chủ đề về hình tượng người cán bộ, chiến sỹ Công an "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ" và "Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc". Sau 07 tháng phát động cuộc thi, Ban Tổ chức đã nhận được 284 tác phẩm của 98 tác giả và 12 tập thể tham gia dự thi. Ban Giám khảo đã tiến hành đánh giá, xếp loại và lựa chọn được 20 tác phẩm xuất sắc để đề nghị Ban Tổ chức quyết định trao tặng giải thưởng gồm 1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 7 giải Ba và 10 giải Khuyến khích, đồng thời Ban Tổ chức cũng đề nghị Tổng cục Chính trị Công an nhân dân quyết định khen thưởng cho 6 tập thể có nhiều tác giả với nhiều tác phẩm đạt chất lượng tham gia dự thi. Tác giả Nguyễn Văn Minh (31 tuổi) ở phường Liên Bảo, Thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã xuất sắc giành được giải Nhất. Cách đó 5 năm, cũng chính tác giả Nguyễn Văn Minh cũng là người giành giải Nhất trong cuộc thi sáng tác tranh cổ động. Điều đáng nói là cha ruột của tác giả Nguyễn Văn Minh – Họa sỹ Nguyễn Anh Thập (73 tuổi) cũng vinh dự được nhận giải Nhì. Bên cạnh đó, Họa sỹ Nguyễn Mạnh Tuấn (34 tuổi), anh trai của Họa sỹ Minh cũng có đến 4 tác phẩm được trưng bày trong triển lãm. Triển lãm trưng bày 100 tác phẩm được chọn trong số 284 tác phẩm gửi. Các tác phẩm trưng bày trong triển lãm thể hiện sinh động vai trò nòng cốt của lực lượng công an nhân dân trên mặt trận bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội để bảo vệ cuộc sống yên vui, hạnh phúc, môi trường hòa bình, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, góp phần xây dựng hình tượng người chiến sĩ công an nhân dân "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ" trong lòng nhân dân.

Các tác phẩm dự thi đã bám sát và thể hiện sinh động nội dung chủ đề của cuộc thi, tôn vinh truyền thống 70 năm Xây dựng - Chiến đấu - Trưởng thành của Công an nhân dân. Biểu dương khí thế cách mạng, sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, các đoàn thể nhân dân trong phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" ca ngợi phẩm chất "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ" của cán bộ, chiến sỹ CAND. Bằng nhiều hình thức thể hiện phong phú, một số tác phẩm thể hiện nhuần nhuyễn thủ pháp khái quát ước lệ, tượng trưng với những tìm tòi, sáng tạo về bố cục, màu sắc và ngôn ngữ tạo hình đã ghi dấu về tư tưởng, nghệ thuật tạo được những tác động và sức lan tỏa về nội dung chủ đề cuộc thi.■



MỘT VÀI NÉT VỀ LỰC LƯỢNG PCCC HOA KỲ

Trung tá, ThS. NGUYỄN CHẤN NAM
Phó Giám đốc Trung tâm 2, Trường Đại học PCCC

1. Nhu cầu về dịch vụ PCCC ở Hoa Kỳ

Hoa Kỳ là quốc gia có quy mô GDP lớn nhất thế giới, khoa học kỹ thuật tiên tiến và các công ty của Hoa Kỳ chiếm tỷ lệ lớn trong danh sách các công ty hàng đầu thế giới, vì vậy nếu công tác PCCC không được chú trọng sẽ làm gia tăng nguy cơ cháy nổ và thiếu an toàn đối với các doanh nghiệp cũng như toàn bộ nền kinh tế, ảnh hưởng đáng kể tới các hoạt động sản xuất kinh doanh ở Hoa Kỳ.

Công tác PCCC ở Hoa Kỳ đã có lịch sử từ lâu đời và thường được gọi với cái tên là "cứu hỏa". Sở Cứu hỏa chuyên nghiệp đầu tiên của Hoa Kỳ được thành lập vào năm 1853 với 100% nhân viên làm việc toàn thời gian dưới dạng dịch vụ PCCC và được trả lương. Cùng với sự phát triển kinh tế và sự bùng nổ của khoa học kỹ thuật cũng như công nghệ, công tác PCCC ở quốc gia này không ngừng phát triển và mở rộng. Đặc biệt, từ sau vụ tấn công khủng bố 11/9/2001 vào tòa tháp đôi của Trung tâm Thương mại thế giới (WTC) ở New York đã khiến Chính phủ Hoa Kỳ càng chú trọng hơn đến vấn đề an ninh quốc gia, trong đó cũng tập trung hơn tới công tác PCCC. Hậu quả do vụ khủng bố đã ảnh hưởng mạnh mẽ tới nền kinh tế Hoa Kỳ và nền kinh tế thế giới. Nhiều công ty và tập đoàn quan trọng nhất của thị trường tài chính thế giới có trụ sở tại Trung tâm Thương mại thế giới và các khu vực xung quanh vào thời điểm diễn ra vụ khủng bố đã bị cắt đứt hệ thống liên lạc cũng như toàn bộ hoạt động của các công ty ở phố Wall. Sở Giao dịch chứng khoán New York đã phải đóng cửa một tuần. Vụ tấn công khủng bố đã gây thiệt hại trực tiếp và gián tiếp lên tới gần 100 tỷ USD chỉ tính riêng ở Thành phố New York. Niềm tin tiêu dùng, vốn là yếu tố quan trọng thúc đẩy tổng cầu – động cơ tăng trưởng của nền kinh tế Hoa Kỳ đã sụt giảm mạnh. Theo một kết quả nghiên cứu của Trung tâm Phân tích Kinh tế và Rủi ro từ Các Sự kiện Khủng bố (CREATE), vụ tấn công khủng bố 11/9 đã làm giảm GDP hàng năm ước tính khoảng 0,5%-1% GDP. Phải mất nhiều tháng, Hoa Kỳ mới có thể hoàn tất các nỗ lực cứu hộ và phục hồi. Chỉ riêng việc dập tắt những ngọn lửa đang cháy âm ỉ trong đống đổ nát của Tòa nhà Thương mại thế giới WTC cũng đã phải mất hàng tuần. Sau sự kiện này, Chính phủ Hoa Kỳ đã tiếp tục tăng cường công tác PCCC&CNCH nhằm giảm những tổn thất do hỏa hoạn và các sự cố xuống mức thấp nhất.

Trong những năm đầu thế kỷ XXI, sự phát triển của các ngành công nghiệp ở Hoa Kỳ cũng đồng nghĩa với sự gia tăng các nguy cơ rủi ro do cháy nổ và các sự cố khác. Hiện nay, Hoa Kỳ là quốc gia có số lượng nhà máy lọc dầu và khí đốt lớn nhất thế giới với 132 nhà máy lọc dầu. Ngoài ra, còn có rất nhiều công ty sản xuất các hóa chất và các nguyên vật liệu tiềm ẩn nguy cơ cao về cháy nổ. Theo thống kê, ở Hoa Kỳ, mỗi năm có đến hơn 2 triệu cuộc gọi tới các Sở Cứu hỏa để báo cháy, con số này được đánh giá là cao nhất trong số các quốc gia phát triển trên thế giới.

2. Lực lượng PCCC Hoa Kỳ

Các số liệu thực tế đã cho thấy nền kinh tế càng phát triển thì những rủi ro về cháy,

nổ và các sự cố khác cũng ngày càng cao. Để đáp ứng yêu cầu về an ninh, an toàn gắn với sự phát triển kinh tế, lực lượng chữa cháy ở Hoa Kỳ có quy mô tương đối lớn. Tính đến năm 2011, lực lượng chữa cháy ở Hoa Kỳ có khoảng 1.100.000 nhân viên phục vụ trong 30.145 Sở Cứu hỏa và ứng phó với các trường hợp khẩn cấp từ 55.400 Trạm Cứu hỏa. Trong lực lượng chữa cháy ở Hoa Kỳ, 31% (tương đương 344.000 người) là nhân viên chữa cháy chuyên nghiệp và 69% (tương đương 756.000) là nhân viên chữa cháy tình nguyện.

Cơ quan Quản lý Hỏa hoạn Hoa Kỳ (The United States Fire Administration) là cơ quan lãnh đạo ở cấp quốc gia đối với các Sở Cứu hỏa địa phương. Các Sở Cứu hỏa báo cáo về các vụ cháy nổ và các sự cố khác cho Hệ thống báo cáo sự cố hỏa hoạn Quốc gia (National Fire Incident Reporting System). Hiệp hội PCCC quốc gia (National Fire Protection Association) xác lập và duy trì các tiêu chuẩn tối thiểu và các yêu cầu về nhiệm vụ chữa cháy và thiết bị chữa cháy.

Nhân viên chữa cháy ở Hoa Kỳ làm việc dưới sự quản lý của các Sở Cứu hỏa. Các Sở Cứu hỏa này được tổ chức như các "công ty con" ở chính quyền địa phương hay các hạt, các thực thể ở cấp quận hoạt động vì mục đích đặc biệt hoặc hoạt động phi lợi nhuận, có thể được tài trợ bởi chính quyền cấp trên. Một số chính quyền bang và chính quyền liên bang lập ra các Sở Cứu hỏa để bảo vệ các vùng đất hoang, chẳng hạn ở California, New Jersey. Nhiều căn cứ quân sự, một số sân bay có vị trí chủ chốt và các cơ sở công nghiệp lớn trên đất nước Hoa Kỳ được thành lập các Sở Cứu hỏa riêng.

Một số Sở Cứu hỏa ở Hoa Kỳ được tư nhân hóa, nghĩa là, được vận hành bởi các công ty hoạt động vì lợi nhuận dưới danh nghĩa các tổ chức của công cộng. Cảng Columbus và Sân bay Quốc tế ở Columbus là hai trong số các tổ chức lớn nhất có Sở Cứu hỏa thuộc về tư nhân. Điều này cho thấy dịch vụ chữa cháy ở Hoa Kỳ không chỉ nhằm bảo vệ sự an toàn của các lĩnh vực và dịch vụ khác của nền kinh tế mà có thể được tư nhân hóa và hoạt động vì lợi nhuận.

Hầu hết các đô thị lớn ở Hoa Kỳ đều có lính chữa cháy chuyên nghiệp. Lực lượng chữa cháy ở nông thôn thường là các tình nguyện viên và nhân viên chữa cháy được trả công theo cuộc gọi. Ở các thành phố nhỏ và vùng ngoại ô, lực lượng chữa cháy có thể là lính chữa cháy chuyên nghiệp, hoặc tình nguyện viên và nhân viên chữa cháy được trả công theo cuộc gọi.

Về điều lệ hoạt động, các Sở Cứu hỏa ở Hoa Kỳ thường được tổ chức dưới dạng bán quân sự. Nhân viên chữa cháy tại các Sở Cứu hỏa đó phải tuyên thệ, mặc trang phục của Sở Cứu hỏa. Các Sở Cứu hỏa, đặc biệt là các Sở Cứu hỏa lớn cũng có thể được tổ chức theo phong cách quân sự, như tiểu đoàn và các đại đội. Một số Sở Cứu hỏa khác có thể không cần tuyên thệ và nhân viên không mặc trang phục.

Ngày nay, công tác chữa cháy của Hoa Kỳ đang ngày càng trở nên chuyên nghiệp. Trước đây, đặc biệt là ở các Sở Cứu hỏa quy mô nhỏ, nhân viên không nhất thiết phải được đào tạo nghiệp vụ chính thức. Tuy nhiên, hiện nay, hầu hết các bang đều yêu cầu nhân viên chữa cháy chuyên nghiệp và tình nguyện đều phải hoàn thành một số chứng chỉ về nghiệp vụ cứu hỏa tại một cơ sở đào tạo PCCC.



Ở Hoa Kỳ, Văn phòng Ngăn ngừa và Kiểm soát hỏa hoạn (OFPC) thuộc Ban An ninh nội địa và các dịch vụ khẩn cấp (DHSES) có lịch sử lâu đời chịu trách nhiệm và cung cấp các chương trình giáo dục đào tạo cho lính chữa cháy, các nhân viên phản ứng khẩn cấp, các cơ quan Trung ương và địa phương, các trường Cao đẳng và công dân ở Hoa Kỳ. Hàng năm, OFPC cung cấp dịch vụ đào tạo tiêu chuẩn hóa cho khoảng 50.000 nhân viên về dịch vụ khẩn cấp theo quy định tại phần 156 của Luật Hành pháp (Executive Law). Cùng với sự phát triển của nền kinh tế Hoa Kỳ, phạm vi đào tạo của OFPC ngày càng được mở rộng và trở nên phức tạp cùng với trách nhiệm ngày càng tăng của các Sở Cứu hỏa. Các chương trình giáo dục và đào tạo này nhằm thúc đẩy những phản ứng khẩn cấp an toàn và hiệu quả để bảo vệ người dân, tài sản và môi trường. Đối với nhiều Sở Cứu hỏa, đặc biệt các Sở Cứu hỏa tình nguyện, các khóa đào tạo lính chữa cháy của OFPC là các khóa đào tạo chính thức duy nhất hiện nay ở New York.

Ngày nay, nhu cầu về đào tạo lính chữa cháy tiếp tục gia tăng hàng năm, phản ánh sự nỗ lực, cố gắng của các Sở Cứu hỏa trên toàn đất nước Hoa Kỳ nhằm chuẩn bị sẵn sàng đối phó với những thảm họa của thiên nhiên hay sự cố do con người gây ra hoặc chủ nghĩa khủng bố, làm giảm thiểu tối đa các thiệt hại góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội và thịnh vượng của Hoa Kỳ.■

LỰC LƯỢNG PCCC... *(Tiếp theo trang 18)*

phường; đối với lực lượng PCCC cơ sở là người đứng đầu cơ quan, tổ chức. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC để nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, khu dân cư đối với công tác đảm bảo an toàn PCCC tại cơ sở và khu dân cư.

Hai là, duy trì, đảm bảo lực lượng và tổ chức tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng. Lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng là lực lượng nòng cốt trực tiếp tổ chức công tác PCCC ở cơ sở, khu dân cư cho nên lực lượng này cần có những kiến thức cần thiết về các biện pháp PCCC. Vì vậy, lực lượng Cảnh sát PCCC và Công an các cấp có trách nhiệm tham mưu cho thủ trưởng các đơn vị, chính quyền địa phương, người đứng đầu cơ sở tổ chức, quản lý, chỉ đạo hoạt động của đội PCCC cơ sở. Đồng thời lực lượng Cảnh sát PCCC phải huấn luyện các kiến thức PCCC cho đội PCCC cơ sở, dân phòng, nội dung huấn luyện phải phù hợp với tình hình đặc điểm của từng loại hình cơ sở, khu dân cư.

Ba là, cần đảm bảo chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp đối với lực lượng dân phòng và lực lượng PCCC cơ sở theo quy định của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật PCCC. Thực hiện nghiêm túc quy định định mức chế độ hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội Dân phòng, Đội trưởng, Đội phó đội PCCC cơ sở không chuyên trách theo quy định của Khoản 2, Khoản 3 Điều 35, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

Bốn là, các cấp, các ngành, người đứng đầu cơ sở, chủ hộ gia đình quan tâm đầu tư mua sắm các trang thiết bị, dụng cụ chữa cháy ban đầu theo đúng quy định của Thông tư số 56/2014/TT-BCA ngày 12/11/2014 của Bộ Công an về quy định trang bị phương tiện PCCC cho lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở, lực lượng PCCC chuyên ngành. Để đảm bảo các lực lượng này có đầy đủ các dụng cụ trang thiết bị cần thiết tổ chức chữa cháy ngay từ giai đoạn ban đầu đạt hiệu quả cao.■

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN...

(Tiếp theo trang 20)

Bốn là, thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về PCCC. Thanh tra, kiểm tra an toàn về PCCC có ý nghĩa rất quan trọng công tác phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC và được Luật PCCC xác định là một trong những biện pháp cơ bản trong phòng cháy. Thông qua thanh tra, kiểm tra an toàn về PCCC, kịp thời phát hiện những sơ hở, thiếu sót trong công tác PCCC, từ đó có biện pháp kiến nghị khắc phục, không để xảy ra cháy, nổ cũng như vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC. Hoạt động thanh tra, kiểm tra an toàn về PCCC mang tính pháp lý sâu sắc, do đó trong quá trình tổ chức thực hiện, lực lượng Cảnh sát PCCC cần nắm vững các quy định của pháp luật về PCCC có liên quan, đồng thời những kiến nghị khắc phục cần có tính khả thi, đúng các quy định của pháp luật. Nếu trường hợp nào để vi phạm đến mức phải xử lý thì kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Phòng ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực PCCC là trách nhiệm không của riêng ai. Với tư cách là cơ quan quản lý nhà nước về PCCC, là lực lượng nòng cốt trong công tác PCCC, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật về PCCC đã quy định, lực lượng Cảnh sát PCCC cần nỗ lực cố gắng thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, trong đó có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương để công tác phòng ngừa đạt hiệu quả cao nhất. ■



TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM

Theo Bộ Công thương, trong thời gian vừa qua, các đơn vị thuộc Bộ Công Thương, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã có nhiều cố gắng trong việc ngăn chặn buôn lậu, vận chuyển, tàng trữ, buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu và đã đạt được kết quả nhất định.

Mặc dù vậy, thuốc lá nhập lậu tuy không còn bày bán công khai như trước đây nhưng vẫn được các đối tượng tiêu thụ lén lút tại các điểm kinh doanh nhỏ, lẻ, các cửa hàng tạp hóa, các quán nước trên vỉa hè, nhà hàng, khách sạn, quán bar, vũ trường hoặc được bán lẻ tại những địa điểm không cố định nằm rải rác tại các tuyến phố, các quận, huyện. Tình trạng buôn lậu, vận chuyển, tàng trữ, buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu gây thất thu ngân sách, thiệt hại cho ngành sản xuất thuốc lá trong nước và ảnh hưởng đến việc làm của người lao động.

Để tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn việc buôn bán, vận chuyển, tàng trữ thuốc lá nhập lậu theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2014 về việc tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá.Tổng công ty thuốc lá Việt Nam tập trung triển khai và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như:

Đối với Cục Quản lý thị trường, tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá và xác định thuốc lá là mặt hàng trọng điểm của công tác kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, buôn bán, vận chuyển kinh doanh hàng nhập lậu năm 2015 và các năm tiếp theo.

Cán bộ, công chức Quản lý thị trường phải gương mẫu trong việc không sử dụng thuốc lá điếu nhập lậu, không tiếp tay cho các hành vi kinh doanh thuốc lá nhập lậu và các hành vi vi phạm pháp luật khác;

Tiếp tục chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường cả nước tăng cường kiểm tra các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các điểm kinh doanh thuốc lá, các dịch vụ có kinh doanh thuốc lá như: ăn uống, quán bar, vũ trường… trong thực hiện quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh, Giấy phép kinh doanh thuốc lá..., nhằm phát hiện, xóa các tụ điểm tàng trữ, buôn bán thuốc lá nhập lậu; tăng cường phối hợp với lực lượng Công an rà soát, kiểm tra các tụ điểm, đầu nậu buôn bán, tàng trữ thuốc lá nhập lậu nhằm ngăn chặn có hiệu quả tình trạng buôn lậu, vận chuyển, buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu; chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục có liên quan hướng dẫn, giải đáp chuyên môn nghiệp vụ kiểm tra, xử lý kịp thời theo yêu cầu của địa phương.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra Chi cục Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ; tiến hành tổ chức sơ kết đánh giá việc triển khai thực hiện Chỉ thị trên để kịp thời biểu dương các cá nhân, tổ chức có thành tích trong công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá...

Đối với các doanh nghiệp, hiệp hội như: Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam, Hiệp hội thuốc lá Việt Nam cần tiếp tục nâng cao chất lượng, giảm giá thành đối với thuốc lá điếu sản xuất trong nước. Sản xuất thuốc lá phù hợp sở thích và thói quen người tiêu dùng Việt Nam đi đôi với việc thực hiện các quy định có liên quan đến bảo vệ sức khỏe cho người tiêu dùng.

Chủ động hợp tác với các cơ quan chức năng Trung ương và địa phương, nhất là với Sở Công Thương, Chi cục Quản lý thị trường trong việc cung cấp thông tin hỗ trợ cho công tác kiểm tra kiểm soát chống buôn lậu, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ thuốc lá nhập lậu; Thực hiện hỗ trợ kinh phí cho lực lượng chức năng theo Thông tư số 19/2015/TT-BTC ngày 03 tháng 02 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điếu và chống sản xuất, buôn bán thuốc lá giả.







CÔNG TY TNHH QUỐC DŨNG HƯNG YÊN

Địa chỉ: Thanh Khê, Minh Hải, Văn Lâm, Hưng Yên
Điện thoại: 03213.999.130

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Cung cấp văn phòng phẩm
Găng tay bảo hộ lao động



Giám đốc: Nguyễn Văn Vũ

CÔNG TY TNHH THIÊN ANH HƯNG YÊN

Địa chỉ: Thanh Khê, Minh Hải, Văn Lâm, Hưng Yên
Điện thoại: 03213.999.130

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

In offset, in trên mọi chất liệu
Tem, mã vạch

CHÚC MỪNG 30/4
GIẢI PHÓNG MIỀN NAM
THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC



NHÀ HÀNG VŨ BẢO



Đặc sản gỏi cá nhệch Nga Sơn™
HẢI SẢN



Ra đời từ năm 1995, phát huy tinh hoa văn hóa ẩm thực xứ-Thanh Nhà hàng Vũ Bảo biến món ăn thôn dã của ngư dân các tỉnh ven biển Bắc Bộ thành một đặc sản nổi tiếng của Thanh Hóa với món Gỏi Nhệch Nga Sơn, góp phần làm phong phú văn hóa ẩm thực Việt Nam. Năm 2015 là năm du lịch Thanh Hoá quý khách đến với Thanh Hoá không thể không thưởng thức món gỏi nhệch tại nhà hàng Vũ Bảo.



Nhà hàng Vũ Bảo Thanh Hóa
Km 12, Quốc lộ 47, Quảng Hưng, Thanh Hóa
Tel: 037 224 0466

Nhà hàng Vũ Bảo tại Nga Sơn
Nga Liên, Nga Sơn, Thanh Hóa
Tel: 037 365 33 26

Nhà hàng Vũ Bảo tại Kim Sơn
Thị Trấn Phát Diệm,Kim Sơn, Ninh Bình
Tel: 0303 727 255

Nhà hàng Vũ Bảo tại Hà Nội
168 Phạm Văn Đồng, Xuân Đỉnh, Từ Liêm, Hà Nội
Tel: 043 757 9499

CÔNG TY TNHH TIẾN HƯNG THỊNH

Địa chỉ: xóm Triều Lai, xã Thuận Thành huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên



CHÚC MỪNG 30/4
GIẢI PHÓNG MIỀN NAM
THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC



Giám đốc: Nguyễn Văn Vọng

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Buôn bán vật liệu xây dựng
San lấp mặt bằng
Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi

CÔNG TY TNHH MTV MẠNH VŨ SÔNG CÔNG

Địa chỉ: SN 547, tổ dân phố Xuân Thành P. Cải Đan, TX. Sông Công, Thái Nguyên





Tổng Giám đốc: Vũ Đình Mạnh

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Tư vấn, giới thiệu việc làm cho các công ty trong và ngoài nước
Đào tạo và cung cấp dịch vụ bảo vệ
Đào tạo tin học văn phòng, công nghệ thông tin, ngoại ngữ...
Buôn bán máy móc và các thiết bị phụ tùng, buôn bán đồ dùng gia đình

CÔNG TY TNHH DV BẢO VỆ CHUYÊN NGHIỆP HÙNG PHÁT

Trụ sở chính: tổ 2A, Phố Cò, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên
Văn phòng giao dịch: xóm Vinh Xương, xã Đồng Tiến, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
Tel: 0945165888 – 0982343929 - 0280 3763026 Email: manhhung2388@gmail.com

1 - CÁC DỊCH VỤ BẢO VỆ CỦA CÔNG TY BẢO VỆ HÙNG PHÁT

- ☒ Bảo vệ mục tiêu cố định
- ☒ Bảo vệ mục tiêu di động
- ☒ Bảo vệ yếu nhân
- ☒ Bảo vệ tổ chức sự kiện
- ☒ Bảo vệ chuyển tiền
- ☒ Bảo vệ an ninh cá nhân
- ☒ Bảo vệ ngân hàng
- ☒ Bảo vệ bệnh viện
- ☒ Bảo vệ công trường
- ☒ Bảo vệ kho hàng
- ☒ Bảo vệ bến bãi đỗ và trông giữ xe
- ☒ Bảo vệ nhà hàng khách sạn
- ☒ Bảo vệ siêu thị
- ☒ Bảo vệ cơ quan, xí nghiệp, nhà máy ….

2 - CÁC GIẤY CHỨNG NHẬN CỦA CÔNG TY BẢO VỆ HÙNG PHÁT

- ☒ Chứng chỉ nghề nghiệp vụ Bảo vệ chuyên nghiệp
- ☒ Chứng nhận sơ cấp cứu
- ☒ Chứng nhận đủ điều kiện về ANTT
- ☒ Chứng nhận phòng cháy chữa cháy
- ☒ Chứng nhận sử dụng công cụ hỗ trợ
- ☒ Chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm nhân sự

3 - CÁC CHẾ ĐỘ KHI LÀ NHÂN VIÊN CỦA CÔNG TY BẢO VỆ HÙNG PHÁT

- ☒ Được tham gia Bảo hiểm các loại như:
- ☒ Bảo hiểm xã hội
- ☒ Bảo hiểm y tế
- ☒ Bảo hiểm thất nghiệp ……



Giám đốc: Nguyễn Mạnh Hùng





Công ty TNHH Dịch vụ Bảo vệ chuyên nghiệp Hùng Phát với phương châm hoạt động " TRUNG THỰC – UY TÍN – CHẤT LƯỢNG " sẽ mang lại sự an tâm, an toàn tới Quý khách hàng khi sử dụng dịch vụ của chúng tôi.

Hùng Phát luôn tận tâm sáng tạo để mang đến những giải pháp bảo vệ chuyên nghiệp nhất, mong muốn được gắn bó và luôn đồng hành cùng sự phát triển của quý khách. Hùng Phát rất mong muốn được hợp tác với tất cả Cơ quan, Doanh nghiệp trên toàn quốc để cùng nhau phát triển, cung cấp các dịch vụ của Công ty tới Quý khách hàng.

CẢNH SÁT PC & CC TỈNH ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM UWDKHCN VỀ PCCC VÀ ĐÀO TẠO LÁI XE

Một số loại hình chuyên môn của Trung tâm như sau:

- Tư vấn thiết kế, thiết kế và giám sát thi công hệ thống PCCC.
- Thi công lắp đặt, sữa chữa bảo trì hệ thống Phòng cháy chữa cháy; hệ thống chống sét; thiết bị chống trộm, camera giám sát an ninh.
- Kiểm định phương tiện Phòng cháy chữa cháy và Đo kiểm tra điện trở tiếp đất hệ thống chống sét.
- Mua bán, trao đổi phương tiện, thiết bị PCCC, CNCH; thiết bị chống trộm, camera giám sát an ninh.

Với đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn kỹ thuật và tính chuyên nghiệp cao, đặc biệt là giá cả hợp lý, có tính cạnh tranh cao trên thị trường, Trung tâm cam kết sẽ làm hài lòng quý khách hàng.

Để biết thêm chi tiết xin quý khách hàng vui lòng liên hệ:

Trung tâm Ứng dụng KHCN về PCCC và ĐTLX - CS.PC&CC tỉnh Đồng Nai).

Địa chỉ: 1032 Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa

Điện thoại: 0613.899.033, **Fax:** 0613.899.077

Rất mong được hợp tác với Quý khách hàng. Xin chân thành cảm ơn!

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM

40 Năm Ngày Giải Phóng Miền Nam

(30/4/1975 - 30/4/2015)

Và Ngày Quốc Tế Lao Động (1/5)



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MÂY TRE TIẾN HUY

Địa chỉ: Thôn 1 Phong Lẫm, Xã Thụy Phong, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình



XÍ NGHIỆP XÂY DỰNG TÂY PHƯƠNG PHÚ THỌ



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐÔNG DƯƠNG

Địa chỉ: thôn Hành Lạc, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 03213.987.006 Email: macminion.hl@gmail.com



Giám đốc: Đỗ Văn Phà

Công ty TNHH sản xuất và chế biến thực phẩm Đông Dương là đơn vị hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực: Sản xuất nước khoáng, nước tinh thiết đóng chai. **Đặc biệt là sản xuất rượu với thương hiệu là rượu Macminion.**

Rượu Macminion được sản xuất từ gạo nếp nấu chín, ủ men và chưng cất trên dây chuyền hiện đại. Sản phẩm được loại bỏ hết các tạp chất và khử các độc tố andehit, etanol, metanol với công nghệ cao để cho ra những sản phẩm chất lượng tốt nhất. Sản phẩm của Công ty sản xuất ra được xuất khẩu đến các nước trong khu vực và tiêu thụ trong nước. Đặc biệt là hệ thống các nhà hàng, khách sạn, các quan bar... vv. Sản phẩm được người tiêu dùng đánh giá rất cao về chất lượng, giá cả, được Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên xác nhận bản công bố hợp quy, sản xuất phù hợp: QCVN6 -3: 2010/BYT/, được Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên cấp giấy chứng nhận là đơn vị đủ điều kiện An toàn thực phẩm để sản xuất.



Trao đổi với chúng tôi ông Đỗ Văn Phà Giám đốc Công ty cho biết: Phương châm hoạt động của Công ty luôn đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu và rất mong được hợp tác với tất cả các cơ quan, doanh nghiệp, các hộ kinh doanh ... vv. Hợp tác để được cung cấp sản phẩm an toàn tới người tiêu dùng và cùng nhau phát triển.

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THẠCH CAO THÀNH ĐẠT

Địa chỉ: thôn 5, xã Xuân Quan
huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên



Giám đốc: Nguyễn Thị Tình

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Sản xuất thạch cao
Kinh doanh bất động sản
Đại lý hoa, cây cảnh

Sản phẩm sản xuất ra của Công ty được cung cấp tới các Doanh nghiệp trong toàn quốc. Công ty rất mong muốn được hợp tác với tất cả các cơ quan, doanh nghiệp trên toàn quốc.

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ GOLF SÔNG HỒNG

Địa chỉ: Số nhà D116, Phố Trúc, Khu đô thị ECOPARK
xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

Giám đốc: Nguyễn Khắc Trung

CHÚC MỪNG 30/4
GIẢI PHÓNG MIỀN NAM
THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC



CÔNG TY TNHH TRÍ THƯ

Địa chỉ: Số nhà 06, Ngõ 468, Hải Thượng Lãn Ông
phường Đông Vệ, Tp. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Giám đốc: Nguyễn Trọng Tài

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Chế biến lâm sản, khai thác khoáng sản
Kinh doanh thương mại



CHÚC MỪNG 30/04
GIẢI PHÓNG MIỀN NAM
THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC



CÔNG TY TNHH VIỆT HÀN PHỔ YÊN

Địa chỉ: xóm Ga, xã Đồng Tiến
huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Chuyên phục vụ ăn uống, ngủ nghỉ. Đặc biệt là các món ăn Hàn Quốc.

Chúng tôi rất hân hạnh được phục vụ các quý khách trong và ngoài nước.



Giám đốc: Phan Trọng Trinh





CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG TRUNG YÊN

Địa chỉ: xóm Trại, xã Tân Hương
huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên



CHÚC MỪNG 30/4
GIẢI PHÓNG MIỀN NAM
THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC



Giám đốc: Lê Văn Yên

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
- Xây dựng nhà các loại
- Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, đường dây và trạm biến áp
- Trang trí nội thất, ngoại thất
- Lắp đặt hệ thống điện
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí
- Phá dỡ, chuẩn bị mặt bằng
- Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
- Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.